

8^o
Indoch
1382

LÊ VĂN TRƯỞNG



LỖ MỘT KIẾP NGƯỜI

TIỂU-THUYẾT

Dépot légal
N^o 3200
Hanoï le 26-2-13

Ng. v. Cui

8^o
Indoch
1382

NHA XUẤT-BAN
ĐÔI MƠI - HANOI

LỖ MỘT
KIẾP NGƯỜI

80
lịch .
1382

**Cùng một tác-giả
do ĐỜI MỚI xuất-bản**

Đầu bạc đầu xanh

Anh và tôi

Chồng chúng ta (2 quyển)

Những kẻ có lòng

Hai người bạn

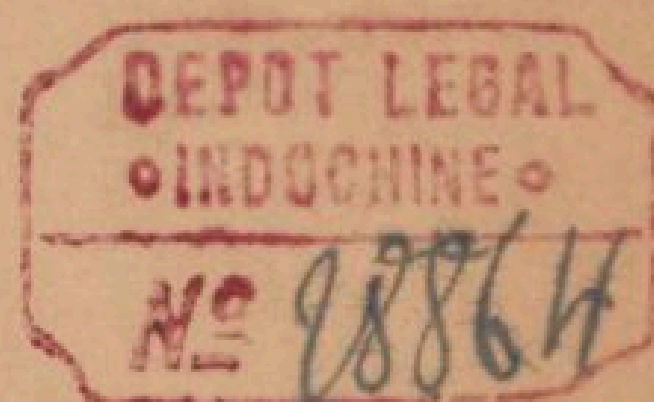
Kẻ đến sau (2 quyển)

Hai tâm - hồn

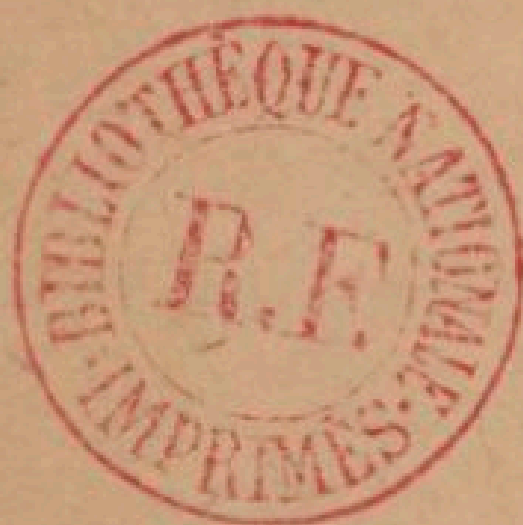
Người mẹ tội lỗi (2 quyển)

Giọt nước mắt đầu tiên

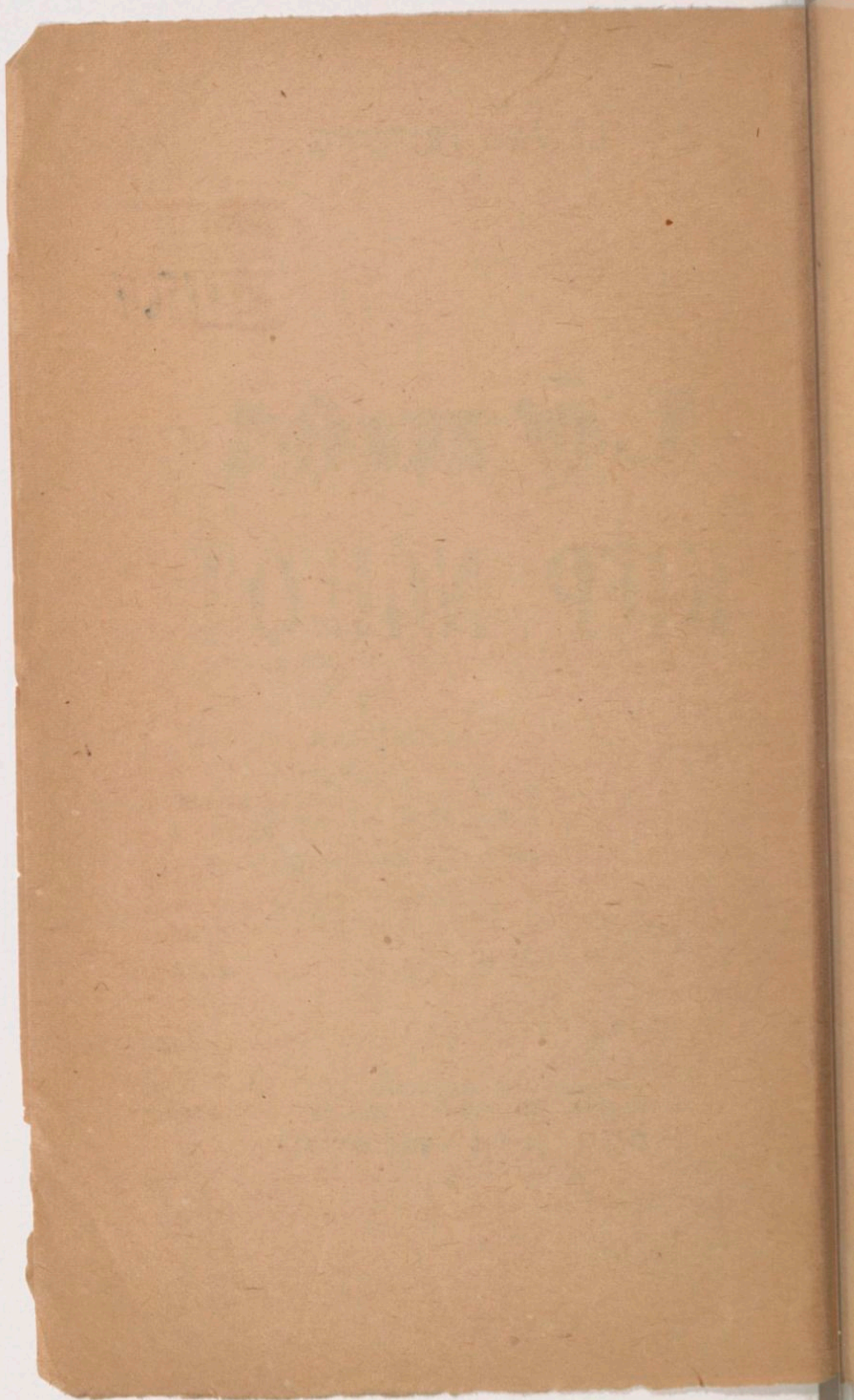
LÊ VĂN TRƯỞNG



Lỡ một KIẾP NGU'Ồ'I



NHA XUẤT - BẢN
ĐO'I MƠ'I - HÀ NỘI



Lỡ một kiếp người

ANH ta trông thấy tôi, gọi ầm lên như người kêu cứu, làm cho những người đi ở phố đứng dừng cả lại, tưởng có đám đánh nhau. Anh ta nắm vai tôi, nắm tay tôi, lắc-lắc mãi, dường như để được tin chắc rằng người anh gặp là tôi, chính tôi. Rồi anh nói, rồi anh hỏi, khiến tôi chẳng còn biết đằng nào mà đáp nữa :

— Thế nào ? Anh vẫn ở Hanoi đấy chứ ? Anh chắc không rời Hanoi được. Vì tôi nhớ mang máng, anh đã viết ở đâu rằng : Hanoi là người vợ tao-khang của các nhà nghệ-sĩ, muốn đi đâu thì đi, muốn lảng - bãng thế nào thì lảng bãng, rồi cũng có lúc phải quay về với cái gái

sẽ. À ! Độ này anh có vết được nhiều không ? Tôi vẫn đọc anh luôn đấy. Thì anh bảo ở trên ấy, ngoài sự đọc sách, còn thú-vui gì nữa. À, mà sao mấy lần anh hẹn lên, rồi chẳng thấy lên. Tôi cứ đợi anh mãi đề cùng vào rừng săn-bắn. Mà chắc anh, còn vui với Hanoi nhớ gì đến tôi !

Tôi đề cho cái luồng sóng tình-cảm vô-vập của ông bạn xa-cách lâu ngày ấy qua đi, cho tiếng thở-dài qua đi, cái tiếng thở-dài của eon người mà bề-ngoài sốc-nổi dấu một tấm lòng giấu tình-cảm, rồi thủng-thẳng đáp:

— Vâng. tôi bận, nhưng tôi không quên anh đâu. Tôi vẫn nhớ những buổi sai ngựa trên đồn - điền anh, những cuộc săn vòng quanh miền Lâm-Thao, cũng như vẫn nhớ cái tình bạn khăng-khít giữa chúng ta. Nhưng, như lời anh vừa nói đó: Hanoi là một người vợ tạo-khang, không những không bỏ được nó, đến rời nó, cũng khó thay. Những công-việc, những thói quen, những giây liên-lạc về tình-cảm. nó ràng-buộc ta lỏng mà chặt lắm đấy, anh Thái ạ.

Anh Vương-hữu-Thái nhìn tôi rồi gật gật, như tin ở lời nói của tôi, tin ở cái tình bạn của tôi đối với anh, dẫu thág, năm xa-cách cũng van như ngày còn cùng học một lớp, cùng ngồi một ghế.

— Nhưng, thế nào trước Tết anh cũng phải lên với tôi một tháng.

Tôi khẽ lắc đầu:

— Không thể hẹn trước với anh được. Sang năm, sang năm nữa, hay ngày mai, thì giờ cũng như những điều dự định của tôi, không có gì chắc trước được. Có điều nếu có dịp xa Hà-thành được, là tôi sẽ lên đồn-diễn anh ngay.

— Anh tha-thiết Hanoi đến thế kia ư? Hay lại bị phu-nhân giữ cẳng?

Tôi cười:

— Các bà nó nhà tôi ấy à? Tha - hồ! Tôi muốn ở, muốn đi, mặc sức. Các bà ấy lại mong cho tôi đi là khác, bởi các bà ấy đã có chứng cứ rằng mỗi lần đi vắng lâu là một lần về đề yêu các bà ấy hơn lên. À, thế nào? Nghe nói năm ngoái anh đã tục - huyền rồi phải không?

Anh Thái gật đầu, rồi lắc đầu, hai cử - chỉ liền nhau ấy lộ ra một cái gì như ngao - ngán:

— Có, cũng như không. Lần trước, ly - dị, lần này séparation de corps (1).

Tôi ngạc-nhiên:

— Sao lần này cũng lại thế nhỉ? Tôi tưởng một người như anh thừa những điều-kiện để có được một người vợ. Có lẽ số anh vất - vả.

(1) Gần như bỏ lửng

Và tôi chắc phần lỗi không phải là về anh, vì tôi cứ xem như lần trước anh đối với chị ấy thế nào thì anh không phải là người không biết chiều vợ.

Anh Thái, lần thứ hai trong buổi gặp tôi ấy, buông tiếng thở dài, và trong tiếng thở dài lần này, tôi cảm thấy hàm-chứa một buồn-nản, một chán-chường mệnh-mạng.

— Tại cả hai bên. Buồn lắm, anh ạ.

Nghe tiếng thở dài ấy, và thứ nhất là ngấm đôi mắt, đôi mắt tuy sắc và long-lanh sáng, nhưng, nhiều lúc lơ - dờ như bọc trong một tấm màn âm-thầm, tôi biết bạn tôi buồn lắm. Tôi biết, trong tấm thân cao-lớn, hùng-dũng, trong dáng-diệu, cử - chỉ sáng - khoái, khẳng-khái, của con người kẻ-cả ấy, có ngấm-chứa một tâm-sự gì đây.

Là bạn, tôi cùng chia cái buồn mà tôi cảm thấy rằng bạn tôi đang mang nặng bên lòng. Là kẻ luôn luôn đi tìm một chân-lý nhân-đạo trong lòng người, luôn luôn cố đào sâu vào tình đời, tôi « nghĩ » thấy một cái kho tình-cảm đầy. Tôi nhất-định không bỏ lỡ một dịp để biết thêm một tấm lòng với tất cả những cái sâu-thẳm, thắm-thía của nó.

Tôi liền chỉ bộ râu lún-phún đen trên mép và giòng tóc mai rậm dài của anh Thái, rồi cười :

— Tại râu, tóc anh lúc nào cũng như lông gấu thế kia, chả trách các mợ không chịu được. Thôi, vào hiện hớt tóc « bắt » nó đi, rồi chúng ta đi chén, rồi chúng ta xuống xóm. Đã lâu lắm, chúng ta chưa cảm khái với nhau lần nào. Hôm nay, tôi quyết « bắt » anh cho tôi một đêm. Đều đó, chắc anh không từ chối, vì tôi biết anh không có họ-hàng thân-thích gì ở Hanoi. Mà bạn, thì không ai thân bằng tôi. Anh vẫn thường nói thế.

Rồi, không để anh kịp nói ra rằng nhận lời hay không, tôi kéo anh đi về phía một hiệu thợ cạo gần đấy. Và tôi nói, giọng cương-quyết :

— Và thứ nhất là anh phải để yên cái portefeuille của anh đêm nay, cũng như để yên nó những ngày anh còn ở Hanoi. Vì tôi nhất định « bắt » anh trong những ngày anh chưa lên đồn-diễn. Anh nên biết rằng tôi tuy là nhà-văn, nhưng trước kia tôi cũng là đồn-chủ, là thầu-khoán như anh.

Anh Vương-hữu - Thái ngần-ngừ một lúc rồi :

— Đêm nay thì xin vâng. Nhưng đêm nay, tôi đã « sí-chỗ » rồi, anh phải chiều tôi.

Tôi cười :

— Thế ư ? Nếu thế thì còn gì bằng ! Nhưng ở đâu thế ?

— Khâm-Thiên.

— Có khá không ?

— Ngất lắm. 137 ấy mà !

Tôi gật gật đầu :

— À, tôi biết rồi. Chị Tuyết-Anh. Người thì khá đấy, nhưng không biết lòng ruột thế nào.

Anh Thái cười, cái cười sắc và xâu :

— Lòng ruột nó ấy à ? Lòng ruột nó ở trong cái này này !

Vừa nói, anh vừa lấy tay vổ vổ vào túi áo trên, đựng cái ví da giầy cộp.

Cái vẻ «tăng-phú tú» trong lời nói, trong cử-chỉ ấy, khiến tôi đồ chừng rằng : anh bạn tôi đã đau-dớn nhiều đây, cho nên bây giờ mấy nói những câu nói mới nghe như khinh người rẻ của ấy. Chứ thực ra, cái khuôn mặt nở-nang, lồ-lộ, cái giọng nói bô-bô, bộc-lộ cái phần thẳng thắn, của một tâm-hồn, không phải một con người khinh-bạc mà có được. Chẳng qua người này ăn chưa nuốt cay đã nhiều, cho nên trong tiếng nói mới thoảng cái dư-vị tranh-ót của thế-tình đấy thôi.

..

Anh ta đặt cái dọc-tàu ngang ngực, mắt lim-dim như dõl - theo những hình - ảnh mơ-hồ nhầy múa trong làn khói thuốc một lúc rồi :

— Lắm lúc, tôi cũng muốn nghiền quách. Anh tính, một mình trên một cái đồn - điền

vắng-vẻ, giữa rừng, lấm lúc mưa lũ nó chút xuống hàng thàng, lạnh đến như bụi cũng muốn phát điên lên vì buồn.

Vân, một đảo-nương ngồi bên tôi, hỏi ngay:

— Thế chị ấy đâu ?

Thái đáp :

— Anh chưa có vợ.

Vân nhìn Tuyết-Anh, lúc ấy đang luồn ngón tay vào mái tóc Thái, rồi nói bằng một cái giọng riều-cọt :

— Chắc là vì có chị tôi đây, cho nên anh mới nói thế Anh mà lại chưa có vợ !

Tuyết-Anh nghiêm sắc mặt :

— Đừng nói thế em. Anh Thái là người lớn, chị chắc anh ấy không nói dối. Mà một khi đã yêu nhau, thì chưa có vợ, hay có vợ rồi, điều ấy có nghĩa gì ! Với lại anh Thái đã gần bó trăm-năm tơ-tóc gì với *chúng mình* mà bảo anh ấy cần phải nói dối. Đây này, điều này tôi nói thật : chẳng qua anh ấy thích tôi, tôi thích anh ấy, gặp mặt thì cùng vui, rồi lại mỗi người một ngã, thế thôi.

Thái gật đầu :

— Mình nói thế mà đúng đấy. Chúng ta gặp nhau lúc nào, hăng biết lúc ấy. Thích nhau thì gần nhau, bằng thản mà cùng vui, có việc thì chia tay. Miễn là đừng có dối nhau,

đừng có hứa hão để rồi trông thấy nhau mà thêm thẹn.

Vân nói sen vào :

— Như thế, không gọi là tình-yêu được.

Thái thủng-thẳng buông :

— Cô-dầu với quan-viên, làm gì có tình-yêu.

— Thế thì chán chết !

— Thế mà người ta vẫn sống đấy. Người ta vẫn làm cô-dầu, vẫn làm quan-viên đấy !

Vân nhìn tôi bằng một cái nhìn tình-tứ :

— Em thì giá gặp được người nào yêu em, thành-thực yêu em, là em cũng yêu ngay, yêu thành-thực !

Tôi nói đùa :

— Gặp người như anh, chẳng hạn ?

Vân phát vào đùi tôi :

— Cái anh này ! Chỉ được cái vợ vào !

Tôi cười :

— Ấy, vợ vào chưa biết có nên chuyện gì không, chứ lại ruỗi ra như anh chị đây ấy à ?

Thì còn « ngẫu » gì nữa !

Thái quàng một tay quanh lưng Tuyết-Anh.

— Ấy thế mà chúng tôi yêu nhau đáo-đề.

Nghĩa là không lần nào gặp nhau mà chúng tôi không vui. Có phải thế không, mình ?

Anh Thái vừa nói, vừa kéo Tuyết-Anh ngã xuống lòng mình, áp má nàng vào má mình.

Tuyết-Anh khẽ nhắm đôi mắt nhưng, như

sung-sướng nhận cái cử-chỉ yêu-đương. Một lúc lâu, nàng lừ-từ ngồi dậy, nhìn Thái bằng một cái nhìn tha-thiết :

— Lắm lúc gần mình, tôi cũng thấy yêu mình đáo-dề.

Thái cười :

— Thế nghĩa là xa thì lại thấy không yêu nữa, chứ gì ?

Tuyết-Anh trầm-ngâm một lúc rồi gật đầu :

— Có lẽ thế.

Thấy lời nói thẳng-thắn ấy ở miệng một người kỹ-nữ, tôi không thể không khen nàng :

— Chị thế mà thành-thực đấy. Cái thành thực hiếm có ở trong làng son-phấn, — Xin lỗi chị. — Kể khác thì đã giã nầy lên, và nói trái lại.

Thái vỗ vào vai Tuyết-Anh, rồi cũng nói :

— Không, tôi biết, em Tuyết - Anh là người vừa biết điều, vừa không thối-lợ, cho nên tôi rất quý. — Ấy nói thế, không phải đề « chú » lên râu râu đấy nhé.

Tuyết-Anh lừ mắt :

— Thì ai đã làm gì mà chưa chi đã vội chẹn họng !

Thái rấm-rắn :

— Ấy tôi cứ nói trước đi thế thì vừa.

Im lặng một lúc, rồi Tuyết-Anh vùng ngồi dậy, nói bằng một giọng tha-thiết :

— Này, lắm lúc tôi thấy tôi yêu anh ấy đáo-
đề, yêu ghê yêu gớm.

— Thế có bao giờ mình nghĩ đến sự lấy anh
không ?

Tuyết-Anh ngẫm - nghĩ một lúc, không trả
lời ngay. Tôi liền bảo nàng :

— Cái tiếng lòng mà lâu chưa bật ra như
thế, thì tình yêu cũng khả-nghi lắm !

Tuyết-Anh ngừng phất đầu lên :

— Không, yêu thì nhiều lúc em yêu lắm,
nhưng chưa bao giờ em nghĩ đến sự lấy anh
ấy.

Thái ngẩng nhìn Tuyết-Anh rồi hỏi :

— Tại sao ?

Không ngần-ngừ, Tuyết-Anh trả lời :

— Lựa là anh còn phải hỏi em câu ấy ?

Tôi nghe cái giọng nói của nàng trầm - lặng
như một giòng nước chảy dưới chân cầu, nó
mang-mang một hơi buồn của sự đành lòng,
như con nước đành lòng với sự chảy-chôi. Tôi
thấy cái dung-nhan hoa - phấn của nàng như
mơ-hồ sau một tấm màn âm-thầm chi đó vừa
buông rủ xuống, như bóng hoàng - hôn vừa
buông rủ xuống cánh đồng cuối xuân. Lòng
tôi ngùi-ngùi ; cái ngùi-ngùi của một tấm lòng
trước một sự thật buồn-thảm.

Phải, một cô gái giang-hồ, mà lại là cô gái
giang-hồ biết điều như Tuyết-Anh có bao giờ

lại đi đại-dột mà nghĩ tới, mà nói đến sự kết tóc xe tơ với một người hơn nàng ở tất cả các phương-diện. Tiền bạc, danh vọng, cái gì ở anh Thái cũng không cho Tuyết-Anh nghĩ đến sự ghép liền đời nàng với đời anh.

Vì, ít ra, trong cái đoạn đời buồn phấn bán hương của nàng, đã hơn một lần nàng trao thân gửi phận, trong hi-vọng, với một vài trượng anh-tuấn nào đó tới lui nhà nàng, đề rồi mà buồn-tủi, mà xót-xa lúc vỡ-mộng.

Thế cho nên bây giờ, nàng rút cái quân bài cuối cùng của canh bạc đời nàng : cứ phóng-tâm. Cứ biết cái phút hiện-tại.

Trông cặp mắt to và sáng, cái trán cao, cái cằm nở của Tuyết-Anh, tôi nghĩ thầm : Người đàn-bà này, ít ra cũng có một vài cái thực của tâm-hồn đây. Và tâm-hồn này cũng có một vài điểm đẹp-đẽ đây.

Tôi tuy không tin ở tướng-số, ở sự giàu, nghèo, sang, hèn định sẵn từ đâu, nhưng tôi cũng biết trông diện-mạo mà đoán được tính tình. Cái con người :

Khuôn giăng đầy đặn, nét ngài nở nang này, tất không đến nỗi có những cái thấp hèn của những cái đầu mặt giới, tai chuột.

— Anh hỏi chứ ! Vì, biết đâu...

Anh Thái nói lửng một câu thế, rồi với chiếc tiêm chắm vào hộp thuốc.

Tôi nắm tay anh Thái, hỏi bằng một giọng rất thân-thiết :

— Anh có còn nghĩ đến sự lấy vợ nữa không ?

Anh tiêm thuốc, hát luôn một hồi ba điệu rồi chậm rãi :

— Tôi mất cái « vị » ở những người đàn-bà mà ta gọi là « tử-tế » rồi. Tôi đâm sợ những con gái nhà « lương-gia ». Họ tầm-thường lắm. Họ chỉ có cái ham-muốn những sự hưởng-thụ làm sẵn. Cũng có người khi bước chân về nhà chồng là mang về nhà chồng cái lòng mong muốn làm vợ, làm mẹ, làm những người vợ, người mẹ mẫu-mực đấy. Mà những người như thế, rất hiếm, rất khó gặp. Anh tính, một người bận-rộn như tôi, cần phải kinh-doanh, nay đó mai đây như tôi, còn có thì-giờ đâu mà theo đuổi những cuộc tình-duyên năm lừa bảy lọc. Thế mà anh bảo không mất thì - giờ, không lừa - lọc, không thử - thách, không trải qua những trường-hợp, những phút nghiêng-ngửa nó lột trần lòng con người ta ra, nó gọi rõ mặt, chỉ đúng tên, thì biết ai là người hay, ai là kẻ dở ; Những tin đi, mỗi lại, lão hết ! Chính mình, mình phải làm mỗi cho mình. Ấy chỉ vì tôi đề người ta làm mỗi cho tôi hai lần, cho nên hai lần, tôi lấy vợ mà bây giờ vẫn không vợ !

— Anh không nên bi-quan quá thế. Con gái nhà lương-gia chán người tử-tế, chẳng qua anh không may nên chưa gặp đấy thôi.

Thái lắc đầu, chán-chường :

— Rất có thể có người khá. Rất có thể tôi lầm. Nhưng, biết làm thế nào ! Những ý-nghĩ ấy nó đã ăn sâu vào tim - óc tôi, có lẽ đó là một thành-kiến không hay, nhưng nó đã mọc rễ chắc trong lòng tôi rồi. Chịu ! Chịu ! Con ông giời, cháu bà giời, cũng xin chịu !

— Lấy vợ, cứ gì phải lương-gia, tử-đế. Miễn người có lòng là được...

Anh Thái lại lắc đầu :

— Ấy thế mà vợ cái, con cọt, lại cứ phải chọn ở trong đám con nhà tử-lẽ. Nói thế, không phải là hẹp-nghĩ, là hủ-lậu đâu. Chỉ có những thiếu-nữ con nhà nền-nếp, mới có thể là bông hoa tinh-khiết trong nhà, mới có đủ đức tính để làm một người mẹ hiền, sinh con đẻ cái, nuôi con, giậy con nên người. Anh có thấy mấy người trong chốn hoa-nguyệt giờ về mà có được những đức-tính ấy đâu ? Lấy về nó không cảm sùng cho ta ngay là phúc !

Tuyết-Anh bĩu môi rồi cười nhạt :

— Cũng tùy chứ. Ai cũng như thế cả hay sao.

Thái cười xòa :

— À em khác. Với lại tôi có nói em đâu !

Tuyết-Anh vặn:

— Khác là khác thế nào?

— Khác là không bao giờ em cầm sừng cho anh cả!

— Tại sao anh biết?

Thái cười, hóm-hỉnh:

— Tại không bao giờ em lấy anh. Tại không bao giờ anh lấy em. Tại không bao giờ chúng ta lấy nhau. Thế thì còn cầm sừng vào chỗ nào nữa. Hối nữa thôi?

Tuyết-Anh phát vào vai Thái:

— Nói thế mà nghe được!

— Thế thì nói thế nào, em bảo anh nói đi?

..

Cái vui-vẻ phù-du thoáng qua, rồi tan rưng, để câu chuyện lại tiếp-tục trong một bầu không-khí đượm buồn.

— Vợ cái con cọt phải tìm trong đám con nhà tử-tế, mà con nhà tử-tế, lại khó mà hiểu được mình, được cái chân giá-trị thẳng đàn-ông của mình, để cùng vui với mình, rung lên một điệu với mình, để cùng đi cho hết con đường đời. Hiểu được mình, vì đã so-sánh bao nhiêu đàn-ông khác, cùng rung với mình trong nhiều trường-hợp tình-cảm sôi-nổi, chỉ có gái giang-hồ, mà gái giang-hồ, — xin lỗi em — lại thiếu cái đức-tính của người vợ, người mẹ.

Tuyết-Anh cười nhạt:

— Thế thì có giới chiều được « ông ».

Thái gật đầu :

— Khó nghĩ thật. Bởi thế cho nên anh đã tìm ra được một cách giản-dị hơn cả.

— ? !

— ... là từ nay trở đi, sẽ không bao giờ lấy vợ nữa !

Vân, từ nãy đ ến giờ vẫn ngồi nghe, bấy giờ mới lên tiếng :

— Thế thì đời buồn lắm. Buồn lắm !

— Em thì biết gì ! Đời còn có rượu, có thuốc phiện, có các em. Ăn chơi !

Thái reo lên như thế, rồi vợ lấy cái dọc tầu, tiêm, hút một chập.

Rồi, bỗng anh ngồi nhồm giậy, đưa mắt nhìn khắp gian nhà một lượt, rồi nhìn chúng tôi :

— Một cái tồ ấm-áp, một người vợ trẻ đẹp, những đứa con kháu-khỉnh, ngoan-ngoãn, ai là không muốn ? Nhưng, những cái ấy, nhiều khi mua bằng giá rất đắt. Mà cái giá đắt nhất là sự làm hèn cái thẳng người của ta đi. À, cái gì, chứ cái ấy thì không, không. Nhất là sống cô độc suốt đời. Chứ phải uốn mình để chiều những cái con khỉ con tầu, thì đây chịu.

— Nếu anh cứ nghĩ thế, nếu anh không chịu nhượng - bộ một chút, thì không bao

giờ anh yên bề gia-thất. Mà bề trong không yên, anh cũng không thể để hết tâm vào sự-nghiep kinh - doanh được.

— Tôi đã nhượng bộ nhiều rồi. Bây giờ, tôi thấy những sự nhượng bộ ấy không đưa đến cái gì cả.

Rồi, giọng anh cảm-khái lên :

— Và, bây giờ, tôi chỉ say về công-việc. Chỉ tôi có nhiều hoài - bão, mà nếu không đạt được, thì không bao giờ tôi yên dạ để tính đến việc vợ, con kia khác.

Tôi để yên anh hút thuốc phiện một lúc, rồi hỏi :

— Nhưng, thực ra, cứ sống như thế, nhiều lúc anh cũng thấy lạnh lòng chứ ?

Anh nhìn lên trần nhà, cái nhìn mơ-hồ :

— Có lẽ không ! Có lẽ tôi rập tắt hẳn được cái ham-muốn ái-ân ngùn-ngụt đốt lòng tôi. Tôi cũng không biết rằng như thế là đáng vui hay là đáng buồn. Tôi chỉ biết rằng tôi thấy lòng tôi thanh thản hơn trước, tính việc sáng hơn trước.

— Cái thanh-thản ấy, không! khéo là cái thứ thanh thản tự-diệt., cái thanh-thản chết của một đạo-sĩ. Mà anh thì không phải là một đạo-sĩ vui mình ở trong am vắng được. Đời anh là đời vật-lộn, anh còn gặp nhiều nỗi khó - khăn, còn phải trải nhiều cơn vất-

vả, gian lao. Anh phải cần được an - ủi mà cái nguồn an - ủi độc - nhất của người đàn ông hoạt động chỉ có ở người tình - nhân, ở người vợ, ở người đàn bà tâm đầu ý hợp. Anh chưa gặp đó thôi, mà anh chưa gặp, vì anh chưa chịu để hết tâm-cơ tìm kiếm, Của giới, mà nhất là của quý — thì người đàn bà tâm đầu ý hợp chả là của quý là gì — có bao giờ tự đứng rơi xuống cho ta đâu? Anh đừng nên ngã lòng.

— Không, tôi không ngã lòng. Tôi dành lòng với định-mệnh...

— Dành lòng cũng không phải là thái - độ thích đáng của kẻ đi chinh - phục cuộc đời. Đời ta, là ở tay ta, ở trí ta, ở lòng ta. Ta phải làm lấy đời ta.

— Thì đấy, tôi đã tự tay tôi, tự trí tôi, tự lòng tôi, mà làm cho tôi một cuộc đời có thể gọi được là rục-rỡ...

Tôi dơ tay, ngắt lời:

— Mặc dầu, đời anh vẫn thiếu, mà thiếu cái phần chính nhất. Những kẻ đề xướng cái chủ - nghĩa độc thân, chẳng qua là bất-lực, là vô-tài, óc chưa mang nổi mình óc, phải tự tước đi những bòn-phận và luôn đó, tước cả cái phần hạnh-phúc của đời mình.

Thái nói, giọng phản-đối:

— Xưa nay, những bậc danh-nhân không vợ cũng nhiều.

Tôi cười nhạt :

— À, thế anh có là danh-nhân đâu ? Anh đã hy-sinh những gì ? Anh đã làm được cái gì lớn - lao, để khả dĩ bắt chước danh nhân mà không vợ ? Hay anh cũng chỉ như tôi, như trăm nghìn người dân khác ?

Thái lặng im một lúc rồi vùng nói :

— Đây này, bây giờ tôi chỉ quan - niệm về đàn bà về phương-diện vật-chất. Tôi cho rằng đàn-bà chỉ có thể ngang hàng với ta ở cái phần đó thôi. Lẽ tất nhiên, một cô gái con nhà lương - thiện, không thể cùng chung với tôi cái quan-niệm ấy, như vậy, tôi không đợi gì ở bọn họ. Tôi cũng lại không thể chung sống hàng ngày với đàn bà được. Tôi chỉ có thể dâng cho họ cái xác-thịt của tôi.

— Thế anh muốn gì ?

— Tôi chỉ muốn có một cái nhà ở Hà-nội, nó cũng là một thứ tổ ấm áp — vì có lò sưởi điện ! Cái nhà ấy, tôi sẽ trang-hoàng, bày-bien một cách mà nhà văn các anh gọi là nên-thơ, hay là gì gì cũng được. Rồi tôi sẽ mời một mợ xinh xinh — như em Tuyết-Anh đây chẳng hạn, về ở cái nhà ấy. Rồi tháng tháng, tôi đem về, hay gửi về một số tiền, tùy sự bằng lòng

của cả hai bên, giá cả phải chăng, thuận mua vừa bán. Rồi tuần lễ, nửa tháng, năm ngày ba ngày, tôi về Hanoi, tôi đến. Đấy, như thế đấy, em Tuyết-Anh có bằng lòng thì nhận lời đi. Giá-cả tùy em định lấy, sao cho phải chăng.

— Có họa ông là bố người ta. Ai chứ đây xin lay ông cả nón.

Thái cười hềnh-hệch :

— Chơi thì chơi, thôi thì thôi. Tùy. Điều ấy, anh không bắt ép.

— Ép cũng chẳng được.

— Đã đành !

Anh Thái về đồn-diễn đã hơn ba tháng. Buổi gặp-gỡ, với những diễn anh nói với tôi đêm ấy nhòa dần trong trí tôi. Rồi công việc hàng ngày đem đến sự quên lãng, tôi cũng không còn nhớ rằng tôi đã hẹn anh, nếu có thể, trước Tết năm ấy, lên săn-bắn với anh một tuần.

Mà nhớ thế nào được, nhớ để làm gì. câu chuyện với một người bạn gặp trong một đêm, nếu không có cơ-hội gì xảy ra đáng ghi nhớ !

Thì cái cơ-hội đáng ghi nhớ ấy đã đến với tôi, một buổi chiều.

Một buổi chiều, tôi đi chơi về, thấy thằng nhỏ nhà tôi đưa ra một cái danh - thiếp. Tôi đọc ngay thấy ba chữ :

Vương hữu Thái

Điền-chủ

Tôi lại thấy mấy hàng chữ ở mặt sau :

« Anh Văn.

Chờ mãi, có việc phải đi, 6 giờ lại, đón anh đi ăn bữa cơm đầu tiên với « vợ chồng » để.

Ký tên.

Tôi thật là xa cái sự Thái lấy vợ trăm-dặm !

Thái lấy vợ ! Lấy bao giờ ? Lấy ai ? Mà sao không cho tôi biết để đi mừng bạn ? Mà sao lại bữa cơm đầu tiên ? Mà sao hai chữ vợ chồng lại vòng dấu ngoặc ?

Từng ấy câu hỏi đang múa lộn trong đầu tôi, thì Thái đánh ô - tô đến.

— Thế nào ? Cưới bao giờ thế ? Sao không cho biết sớm ?

Thái tươi-cười :

— Cưới ngày hôm nay !

— Hôm nay ??

Thái gật đầu.

— Chị ấy người Hanoi hay sao ?

Thái lại gật.

— Mes félicitations, alors ! Nhưng chị ấy... con ông bà nào thế ?

Thái nở một nụ cười bí mật :

— Đừng hỏi... Chốc nữa sẽ biết.

Thái vặn ô-tô đưa tôi đi một loáng tới phố Quan Thánh, rồi đỗ trước một tòa nhà hai tầng, nho nhỏ, xinh xinh, có hoa ti-gôn trước cửa, có lệ - liễu buông tơ bên cửa sổ. Rõ ra bề ngoài của một cái tổ ấm con con.

Thái đưa tôi vào trong cái « tổ ấm » xinh xinh ấy.

Tôi thấy... Tôi thấy gì ?

Tôi thấy một thiếu phụ ra đón tôi.

Thiếu phụ ấy là... Tuyết-Anh.

Tôi chưa hết ngạc-nhiên, thì nàng đã tươi cười, cúi đầu chào tôi :

— Thưa bác, lẽ ra em cùng đi với nhà em lại đón bác, nhưng vì nhà mới dọn, phải trông cho chúng nó bày - biện cho nó khỏi trướng mắt một chút.

Tôi phải đáp xuôi :

— Đáng lẽ phải đến mừng anh chị sớm kia đấy, nhưng vì mãi đến chiều nay, anh ấy mới cho biết tin mừng.

— Ấy, chúng em cũng vừa mới dọn đến nhà mới xong đấy.

— Và bữa cơm chúng tôi mời anh đây, là bữa cơm gia-đình đầu tiên của chúng tôi đấy.

Tôi cười :

— Thế thì hân-hạnh quá nhỉ ! Nhưng tiếc quá, tôi không được biết sớm, chẳng có gì mừng hai... bác được. Thôi đề...

Thái gạt ngay :

—Ồ, anh với tôi, có phải người xa lạ ở đâu mà phải mừng với miệc gì. Anh đến chơi với chúng tôi, tức là anh mừng cho chúng tôi rồi, mà sự mừng ấy mới quý.

Phút ngạc-nhiên qua. Trong khi sắp định một thái-độ đối với Tuyết - Anh, từ nay đã là vợ bạn tôi, tôi chú ý nhìn nàng, vẫn thấy cái «*khuôn giăng đầy đặn, nét ngài nở nang*» ấy, nhưng một cái gì khác đã thay màu sắc từ y-phục, cử-chỉ, cho đến tiếng nói nụ cười của người đào-nương bữa trước.

Có lẽ cái gì ấy là cái phép nhiệm - màu của tưởng-tượng. Tuyết-Anh vẫn là Tuyết - Anh. Nhưng, với tôi, từ nay Tuyết-Anh là vợ anh Vương-hữu Thái, bạn tôi.

— Anh chị ở tòa nhà này vừa xinh. Thực là một cái tổ uyên-ương.

Tôi vừa nói, vừa đưa tay khoát một cử-chỉ bao-quát khắp gian-phòng, trên bộ sa-lông có lò-so, trên những đồng hồ, quạt máy, tranh sơn, tượng bán thân, nghĩa là đủ những đồ đạc tiện lợi tân-thời và mỹ-thuật quý-giá.

Ánh đèn điện sáng trưng, làm nổi hẳn lên màu đồng ám khói của gỗ, màu trắng xanh

của xứ, màu ngà của tượng nặn, màu sắc-sỡ của tranh ảnh, và, đậm hơn, mặn - mà hơn, cái màu của má hồng môi thắm.

Tôi cười bảo Thái :

— Anh thực là một người sành. Nhà cửa trang-hoàng cực nhả. Lại thêm một vị nữ chủ-nhân như chị tôi đây ra vào thướt-tha như một nàng tiên.

Tuyết-Anh ngắt lời :

— Thôi, anh đừng nịnh em quá, e không xứng. Các anh, nhà văn, cái gì cũng tô-diêm thêm.

— Không, tôi nói thực. Trông chị ra vào trong căn phòng này, tôi có cảm-tưởng là bước vào một cái động tiên. Tôi mừng cho cái hạnh - phúc của anh chị, và nhất là của anh đấy.

Anh Thái diêm - nhiên :

— Hãy biết được lúc nào hay lúc ấy.

Nhân một lúc, Tuyết-Anh vào trong nhà sai bảo đầy tớ, Thái bảo riêng tôi :

— Ấy cho nó về đây cho nó yên việc. Mình nghĩ : nó xem ra bụng dạ cũng không đến nỗi bần lâm, mà lần nào về Hà-nội, không đến với nó thì hình như nó cũng làm sao ấy, âu bằng tính cách thế này cho nó ổn.

— Nhưng anh định lấy làm vợ hần, hay làm tình nhân, hay làm gái bao tháng ?

— Không hần ra hạng nào cả. Chỉ biết rằng tôi với hần đã ký kết bằng sự ưng thuận của hai tấm lòng, một tờ giao - kèo trong tinh-thần : mỗi tháng tôi cho hần trăm bạc tiền ăn, trăm bạc tiền mặc, trăm bạc tiền-pha vật - vãnh. Tiền nhà, tiền thắp bếp, còn sen, tôi chịu. Cái điều - kiện duy nhất tôi buộc hần, là ở với tôi ngày nào, phải một niềm đoan-chính trung - thành ngày ấy. Ngày nào mà hần chán tôi, hay tôi chán hần, thì cứ việc bảo thẳng cho nhau biết không cần phải dấu-diếm. Như thế tôi tưởng minh - bạch đấy chứ ?

— Minh bạch thì có minh bạch. Nhưng tôi nghe nó thế nào ấy.

Thái hỏi dồn :

— Sao ? Sao lại thế nào ?

— Như thế, tôi thấy ở trong chả có chút tình nghĩa nào.

Thái vỗ vai tôi :

— Sao anh gàn thế. Đã bảo tôi không cần đến tình-ngĩa nữa mà ! Tôi đã biết thế nào là tình, là nghĩa rồi mà. Bây giờ, tôi chỉ cần có một sự bằng lòng phải chăng.

Rồi anh chấp hai tay sau đít đi đi lại lại,

quanh phòng, miệng nói liên-liên như người bị chiếm hồn bởi những ý nghĩ mê-sảng :

— Tình là gì ? Nghĩa là gì ? Một người con gái, chưa quen biết ta và ta cũng chưa quen biết, hay có biết nhau cũng chỉ là thoáng trông mặt, biết họ tên, còn nhất thiết tâm-tính một tí gì ta cũng không biết, nhất-đán những lễ nghi đem ghép đời người ấy với đời ta. Người ấy không yêu ta, mà đến với ta như thế, có khác gì bán mình cho ta không ! Bán mình một cách công-khai, bán mình cho pháo đỏ, lợn quay, cho tiền dẫn cưới, cho ô-tô đón dâu, cho cái địa-vị ta, tài-sản ta. Người ấy bán mình, mà không chịu là bán mình. Người ấy lại có quyền hạch-xách ta, nhấn mặt khi ta thở khói thuốc lá, mặt xưng mày xía khi ta đi chơi đêm. Thế mà người ấy lại không tự nhận là bán mình, tiếm quyền mà không biết rằng tiếm quyền, không yêu thương ta mà tại đời ta yêu, ta thương, như thế là ăn cắp tình-cảm của ta. Ấy vậy mà luật pháp che chở, dư luận kính nể. Mà ta không yêu mà vẫn phải chung sống. À, đã không nghĩ thấu những lý-lẽ đó thì thôi, biết rõ, không thể chịu yêu trước tình-thế ấy được...

Tôi ngắt cái tràng ngụy-biện, đang nở như hoa-cà hoa cải ấy bằng một tiếng cười ròn và nói chặn :

— Thế nghĩa là anh sắp - sửa ca tụng Tuyết-Anh ?

— Tôi không ca-tụng. Trước, sau, tôi chỉ coi Tuyết-Anh là một gái giang-hồ, nghĩa là nói nôm là một con dĩ. Tôi đến hát nhà hần, mất tiền. Tôi đem hần về đây, tôi cũng mất tiền. Hần cho tôi những phút khoái-lạc hả-hê, thì tôi đem đến cho hần những điều - kiện sinh sống dễ-dàng, sung-túc. Chúng tôi còn ở với nhau ngày nào, sự trao đổi ấy vẫn còn. Chán nhau, thì xa nhau, thì chia-rẽ. Giản-dị lắm.

Giữa lúc tôi toan cất tiếng phản - đối, thì Tuyết-Anh bước vào. Hình như nàng đã thoáng nghe thấy những điều chúng tôi nói với nhau, cho nên vừa bước vào là nàng nói ngay :

— Ấy thế mà rồi chúng em nên vợ, nên chồng chưa biết chừng đấy.

Tôi cười :

— Thì thế nào nữa mới là vợ chồng ! Vợ chồng thì cũng đến ăn ở với nhau như anh chị thế này thôi chứ gì ?

Tuyết-Anh khẽ lắc đầu. Trong cái lắc đầu ấy, tôi thấy như hàm chứa một ngao - ngán bàng-khuâng.

— Tuy thế, nhưng cũng khác.

Rồi nàng nhìn Thái cười cái cười cố làm ra hồn-nhiên :

— Khác một tí, có phải không mình?

Tôi thấy đôi lông mày Thái như hơi nhíu lại một chút.

Nhưng sự đó chỉ thoáng qua như một cái bóng nhạt. Thái lại tươi ngay nét mặt:

— Thôi, không nói truyện đường trường dông dài. Tôi mời anh đến ăn bữa cơm gia-đình đầu tiên của chúng tôi. Đến giờ rồi, thôi, ta sang buồng ăn.

Những ngày Thái về Hanoi, anh không quên đến chơi tôi, vì tôi là bạn thân của anh, vì tôi thỉnh-thoảng làm vui anh bằng một vài câu chuyện lý-thú, và có lẽ thứ nhất, vì cái mối tình oái-oăm — có thể gọi được là tình không? — giữa Thái và Tuyết-Anh.

Tôi, trước sau, vẫn không biểu-đồng-tình cái tấn kịch ân-ái ấy, hay nói cho đúng, không cho nó cái vẻ quan-trọng của những mối liên-lạc tình - cảm chặt-chẽ. Tôi chỉ coi là một trò du-bí, một con đú-dởn, dưng mỡ của những người mà trái-tim « thất - nghiệp » trong tình ái không biết làm gì cho qua cái trống rỗng, làm giăng làm gió ra thế mà thôi. Rồi cái trò du-bí ấy có lúc cũng phải hạ-màn, chẳng mấy lúc mà hạ-màn.

Tôi tuy vì lễ - độ xã-giao không nói ra miệng, nhưng anh Thái ngăm hiều, bởi mặt

dầu lần nào anh cũng dẫn tôi thỉnh-thoảng đến thăm Tuyết Anh, và hễ có việc gì cần, mà anh chậm về, thì thông tin ngay cho anh biết, nhưng tôi chỉ lại cái «sào-huyệt» ân-ái ấy, khi nào anh Thái về tìm tôi.

À, tôi phải giữ tiếng, phải phòng xa chứ. Tuyết-Anh trẻ, đẹp, thứ nhất lại xuất thân ở một chốn mà trước kia, ai cũng có thể đùa bỡn được, cả tôi nữa, nếu tôi muốn.

Anh Thái hình như hơi khô khốc về cái chỗ tôi không coi Tuyết-Anh như vợ một người bạn, nghĩa là như chị gái của tôi. Tuy bề ngoài, vẫn một điều, hai điều, chị chị em em, nhưng nghe kỹ thì dường như ở trong tiếng đàn vẫn có vài chỗ ngang cung vậy.

Thì biết làm sao được! Chính Thái cũng không coi Tuyết-Anh là vợ mình, thì tôi, tôi nhận Tuyết Anh là vợ Thái sao được.

— Con bé dạo này ngoan đáo để, anh ạ. Mình nghĩ lắm lúc cũng thương thương.

— Thế thì anh chính thức lấy đi rồi đem chị ấy lên đồn - đồn có được không. Tội gì cứ làm cái lối giở giảng giở đèn như thế?

Thái lắc đầu, khẳng khẳng:

— Lấy thế nào được. Thương là thương vậy, chứ của một đồng, giả một nén sao được. Cái gì, ta cũng phải xử theo giá của nó mới được chứ!

Cũng có lần, anh đến tôi với một bộ mặt hăm hăm :

— Con khốn-nạn. Nó khốn-nạn quá ! Tôi phải tống nó ra khỏi mới được.

— Tôi vội hỏi :

— Làm sao ? Chị ấy làm cái gì mà anh giận-dữ thế ?

Anh Thái nói như quát vào tai tôi :

— Làm cái gì ? Nó làm cái gì ? Anh còn hỏi làm gì ? Nó chỉ đánh đá vào đít, tống ra khỏi cửa.

— Thì đầu đuôi thế nào mới được chứ ?

— Thái ngồi bệt xuống ghế, giơ hai tay ên trời :

— Còn thế nào nữa ! Tôi đã dặn nó từ tuần trước, chiều thứ bảy này phải chờ tôi về rồi cùng ăn cơm, thế mà nó nhất-dịnh ăn cơm trước. Hối, nó lại nhăn răng ra cười, kêu : « em xấu đói lắm ». Thế thì anh bảo thánh cũng không dừng tức được.

Tôi bật cười :

— Thánh và anh không nhin cái tức được, nhưng tôi, tôi thấy rằng cái có ấy chẳng đáng khiến cho anh có cái vẻ mặt hung-thần thế kia.

Rồi tôi cầm chliếc gương dí vào mũi anh :

— Đây, anh thử coi cái diện-mạo của anh xem, đối với một người đàn bà mà anh nói

là anh không yêu, và do một cơ nhỏ mọn như thế, lăm lăm sát-khí thế kia, có đáng hay không?

Thái liếc qua chiếc gương, nín lặng một lúc rồi nói:

— Ừ, kể mình cũng khí quá nóng.

— Lại còn khí quá. Phải nói rằng vô-lỗi mới đúng.

Thái thấy mình hơi lỗ - bịch, nói lảng ra truyện săn bắn, săn biếc.

Lại một lần nữa, anh đến chơi tôi giữa cơn mưa gió với một bộ mặt rầu rầu.

Anh bảo tôi:

— Này, anh ạ, lúc nãy nằm bên con bé, tôi thấy nó ngủ một giấc ngủ lành-hiền, hình như phó mặc cả thân-thể lẫn linh-hồn cho tôi, tôi thấy lòng cũng nao-nao làm sao ấy.

— Thế chắc anh yêu thật rồi chứ gì?

Thái lắc đầu, vẻ mặt băn-khoăn.

— Cũng không hẳn ra yêu. Nhưng tôi thấy lòng như bất nhẫn thế nào ấy. Kể nó cũng có nhiều điểm tốt. Chỉ ghét cái nhiều lúc nó ngang càn bừa, đến khó giậy.

— Thì... không phải là vợ anh hẳn, cần gì phải giậy-dỗ cho nó tổn công nhọc sức.

— Cũng phải giậy chứ. Để cho mỗi khi gần nó, mình khỏi phải gặp những cái khó chịu.

— Tôi tưởng anh đã dành lòng với Định Mệnh, dành lòng với Cuộc Đời, thì những cái nhỏ nhặt, cần gì anh phải để ý đến, cần gì Phải bận tâm đến, mua lấy những cái rắc-rối vào mình, vô - ích.

Thái lặng im nghe tôi nói một lúc rồi đứng dậy :

— Tâm-hồn con người ta, có lắm cái phiền phức lắm. Anh là nhà văn, chắc anh hiểu rõ tôi hơn ai hết.

Anh nói rồi buồn-bã ra về.

Phải, tôi hiểu rõ anh, tôi hiểu cái tâm - hồn phiền-tạp của anh. Tôi hiểu rằng anh chỉ định «bao» một người gái giang-hồ làm một thứ đồ chơi tiêu-khiển. Tôi hiểu rằng người con gái giang - hồ ấy có một tâm-hồn — ai mà chẳng có một tâm-hồn — tuy không được cao - quý, không được trong-trắng như ai, nhưng nhiều khi cũng có một vài cái dễ thương nó phát biểu ra trước mắt anh mà len-lén đi vào lòng anh. Rồi nó bám chắc ở đấy, gây nên một thắc-mắc, cảm thương pha lẫn với hối-hận.

Phải, tôi hiểu, tôi biết, con người không phải là gỗ đá, một đêm nằm một năm ở, hướng hồ quen hơi bén tiếng bấy lâu.

Thứ nhất Tuyết-Anh lại là một người con gái dễ thương, lại nhiều khi biết thành-thực, dù có lúc cái thành thực ấy có phần tráo

trơn nhưng cái tráo-trợn nó đánh thẳng vào tâm - hồn người ta.

Và tôi lại biết rằng Thái cũng nhận thấy cái phần hương - nhụy còn sót lại trong đóa hoa rụng ấy, nhận thấy đề quí, đề yêu, và đề chua-xót thay. Vì, xung quanh cái tình-khiết gạn lọc ấy, chàng lại nhìn thấy đầy rẫy những bùn lấm, nó vấy khắp bông cánh rã - rời.

Vì thế nên lòng anh bị căng xé bởi hai thứ tình-cảm tương-phản cho đến một ngày kia, tất anh phải chênh dả về một bên.

Cái cuộc phối-hợp khác thường của đôi trai gái không ra vợ chồng, không ra nhân-ngãi ấy cứ cộc - cách kéo mãi, thấm-thoắt đã được một năm.

Trong cái thời - gian ấy, chắc bao nhiêu vui buồn đã xảy đến trong cái tòa nhà xinh xinh ẩn giữa những chòm lệ liễu, những bông ti-gôn. Mà sự chung đụng ấy không biết đề giáp lại hai tấm lòng, hay đề giãn ra hai số kiếp.

Bẵng đi đến hai tháng, không thấy Thái lại chơi, tôi đã toan viết thư lên hỏi, thì một hôm, Tuyết-Anh đến thăm tôi.

« — Nàng đến, tất có việc gì bất thường đây. »

Tôi nghĩ bụng thế, vì từ ngày lấy Thái đến giờ, chỉ có một lần nàng cùng đi với

Thái đến thăm tôi mà thôi.

Thấy nàng, tôi chào rồi hỏi ngay :

— Chị đến chơi em, tất có việc gì cần đấy chứ? Anh ấy có làm sao không?

Tuyết-Anh đáp, tiếng nói như người nuốt than trong ổ :

— Cần...nhưng cũng không cấp lắm. Có điều em đến đây đề từ-giã anh đây.

Tôi ngạc - nhiên :

— O' hay? Chị sắp đi đâu vậy? Hay chị lên đồn - điền với anh ấy?

Tôi hỏi là hỏi thế thôi, chứ tôi biết trước rằng câu giả lời của nàng sẽ trái lại. Vì tôi trông nàng ủ-rột như một cây sầu - đông về chiều hôm.

Trên cái khuôn mặt đầy hơn dạo tôi gặp nàng mấy tháng trước nhiều, như in rõ bao nhiêu dấu vết của những cuộc xung-đột của các tình cảm, bao nhiêu dấu - vết của găng-gỏi hóa ra chán-chường, của hăm hở hóa ra thối chí.

Trông quầng mắt hõn thâm ấy, đôi con mắt lừ-dừ ấy, ta thấy như in rõ lên một câu :

— Người đàn bà này đã khóc nhiều rồi đây.

Nàng cất cái giọng buồn-rầu như cái giọng của một người tu-bàn, chẳng may cảnh - ngộ bất phải phá giới quay về vòng tục.

— Em không bao giờ lên đồn-diền anh Thái nữa. Em đến đề phiền anh giúp em một việc.

có lẽ là lần đầu mà là lần cuối cùng.

— Việc gì thế chị? Lành hay dữ?

Nàng đáp chậm - rãi :

— Không lành cũng không dữ. Nhưng một việc quan - trọng, em nhờ anh viết hộ em một bức thư cho anh Thái.

Tôi linh - cảm thấy một sự biến cố chi đây.

— Chị định viết gì cho anh ấy?

Tuyết-Anh ngồi xuống chiếc ghế tôi vừa kéo mời nàng, rồi ngược cặp mắt đượm buồn nhìn tôi :

— Trước hết, em đến xin anh một chút tình thương, và mong anh lấy lòng rộng hiều mà tha tội trước đi cho em,

Tôi băn-khoăn, nói vội :

— Thì bao giờ tôi chả quý-mến anh chị. Có điều gì chị cần mà tôi có thể giúp chị được, tôi xin vui lòng giúp ngay.

Tuyết-Anh ngáp - ngừng một lúc, đưa mắt trông quanh phòng. Tôi hiểu ý, nói ngay :

— Nhà tôi rất tự-nhiên, có một mình tôi, chị đừng ngại gì ai nghe thấy điều bí-mật — nếu quả cái điều chị sắp nói với tôi là một bí-mật. Và nếu cần, tôi cam - đoan sẽ giữ kín cho chị.

— Không, không lấy gì làm bí - mật lắm. Tôi lại đây chỉ cốt nhờ anh viết cho nhà tôi một bức thư, đề...

— Chị cứ nói. Chị có thể tin tôi, tin cái danh-dự làm người của tôi như con chiên xưng tội trước ông cố — nếu quả chị đã phạm tội gì

Tuyết-Anh ngáp-ngừng một giây, rồi :

— Không, em không phạm tội gì hết. Em chỉ nhờ anh viết thư nhắc lại cho anh Thái cái điều trước kia chúng tôi giao - ước với nhau. Hễ khi nào chán nhau, cứ việc nói thẳng. Em tin rằng anh ấy sẽ giữ lời hứa mà trả lại sự tự-do cho em !

Tôi trở mắt nhìn Tuyết-Anh :

— Chị định bỏ anh ấy ?

Tuyết-Anh trả lời gọn - lỏn :

— Vâng !

— Thế chị không yêu anh anh ấy hay sao ?

— Có, em vẫn yêu anh ấy. Nhưng em cảm thấy rằng anh ấy không yêu em, anh ấy chỉ coi em như một thứ đồ chơi mà thôi. Trước kia, em vì... tiền mà ăn ở với anh ấy, em coi cái thái - độ của anh ấy đối với em là thường, thế nào cũng được, miễn cứ tháng tháng anh ấy cho em đúng số tiền đã định. Nhưng, dần dần, em thấy yêu anh ấy, em thấy cần phải có anh ấy, đời em mới đáng sống, thì em thấy cái đồng tiền anh ấy đưa cho em không phải bằng một bàn tay yêu-đương mà bằng một bàn tay của ông chủ trả tiền công.

cho người làm, em thấy tải lắm. Em không thể sống cái đời « gái bao » như thế nữa. Em thấy nó dơ bẩn lắm.

— Thế sao chị không ngỏ cái tình của chị ra cho anh ấy biết lòng chị ?

— Có, em đã nói nhiều lần, và lần nào anh ấy cũng chỉ cười mà không nói gì. Cho đến tuần trước đây, em quỳ xuống chân anh ấy, em xin anh ấy đừng thàng thàng trả tiền em nữa, mà cứ coi em như một đứa tội mọi, cho được ở gần hầu-hạ. Thì anh ấy chỉ lắc đầu cười, và bảo là em điên, nếu có cần phải lên nhà thương Vôi thì anh ấy cho tiền đi.

— Anh ấy nói đùa biết đâu !

— Không, anh ấy nói thật, anh ấy không có nói đùa bao giờ, em biết tính anh ấy như thế ; và em đã nói cho anh ấy biết rằng nếu anh ấy không xét cho lòng em, nếu anh ấy coi thường lời em nói, thì sẽ có sự không hay xảy tới giữa chúng ta. Anh ấy vẫn không coi vào đâu cả.

Tôi gắng khuyên nàng :

— Chị đã có lòng yêu anh ấy như thế, cố gắng công một lần nữa có được không ? Cố kiên-nhẫn ít lâu nữa có được không !

Tuyết-Anh lắc đầu :

— Em đã gắng công nhiều lắm, đã kiên-tâm nhiều lắm rồi. Bây giờ, em thấy rằng sự gắng

công, sự kiên-nhẫn của em gặp một cái núi đá.

Tôi cố thêm :

— Thì chị... biết anh đã được bao lâu mà đã vội đứng núi này, trông núi nọ.

Tuyết-Anh cau mày :

— Không, không phải em có trông mong gì cây cao lá dài hơn đâu. Em xin thề với anh rằng nếu lúc này mà em có nghĩ đến một người đàn-ông nào thì em chết, không còn sống thêm lấy một ngày nào nữa.

— Thế thì sao chị không cố thêm, cố thêm một chút nữa thôi ? Ở đời, chỉ có sự cố-gắng cuối cùng, phút cuối cùng là đáng kể.

Tuyết-Anh lắc đầu một cách tuyệt-vọng :

— Em đã làm hết sức một người đàn-bà có thể làm rồi. Nhưng em không thể cố-gắng được với lòng em, vì lòng em luôn luôn gào thét rằng : Còn sống ngày nào như thế là sống trong sự bần-thiểu, trong sự nhục-nhã.

— Nếu quả chị yêu anh ấy thì chị há lại không chịu được một vài điều khó chịu mà chị phóng-đại lên, cho là nhục - nhã đó hay sao ! Yêu, ta phải biết chịu-đựng chứ !

— Em chịu-đựng như thế, đủ lắm rồi. Anh Thái anh ấy không biết lòng cho em thì thôi.

Tôi cười gằn :

— Thế thì chị yêu anh ấy được bao nhiêu !

Tuyết-Anh nhìn thẳng vào mặt tôi. Trong cái nhìn ấy, tôi thấy đầy vẻ trách-móc. Đường như nó bảo tôi rằng :

— Sao anh lại nói thế ? Anh nói thế tức là anh cười giữa một đám tang đó.

Tôi tự nhủ : Người đàn-bà này đã yêu đây, và đã linh-cảm thấy rằng mình phải vươn tay lên đề với một cái gì không bao giờ với tới, nhưng người ấy bây giờ đã ôm hận mà rút tay về, đành lòng thu tay lại. Cái đành lòng ấy là một cái gì bình-thản, lạnh như một tảng băng, không trợn gió nào làm cho dẫn nếp được nữa.

Tôi liền thở dài, sau một khắc yên-lặng :

— Vâng, thì tôi xin viết. Nhưng chị muốn viết những gì cho anh ấy ?

Tuyết-Anh đứng dậy, bước đến bên tôi, rồi nắm chặt lấy tay tôi, như van-lơn, như cầu-khẩn :

— Anh làm ơn viết cho anh ấy rằng : Em nhắc lại cái điều - kiện trước, là bây giờ em chán anh ấy rồi, xin anh ấy về nhận lấy nhà cửa, đồ-đạc. Em đợi anh ấy ba ngày. Thế thôi. Xin anh làm ơn viết ngay cho em đi.

Tôi ép lòng đi làm cái công - việc không hứng-khởi một chút nào ấy.

Tuyết-Anh đứng ngay đầu bàn giấy, trông tôi viết. Nàng mỉm cười, nửa buồn-bã, nửa hóm-hỉnh :

— Ấy, xin anh viết đúng như những điều em vừa dặn anh đấy. Em không viết được nhưng em đọc được, anh đừng để em phải bắt anh viết lại đấy.

Nàng cầm bức thư tôi viết xong, đọc lại cẩn-thận, niêm kín, rồi bảo tôi :

— Cám ơn anh và xin lỗi anh, vì em đã làm phiền-rộn, mất cả giấc ngủ trưa của anh.

— Có gì mà phiền - rộn. Nhưng rồi chị đi đâu ?

— Em cũng chưa biết rồi em sẽ đi đâu. Có điều em sẽ đi xa lắm.

Rồi nàng thở dài một tiếng ả - não, nó như rút hết những cái buồn-thảm đen tối trong tâm-hồn nàng. mà trút sang hồn tôi.

— Cũng là một kiếp người. Số cả !

..

Năm hôm sau, khi tôi vừa viết xong một cuốn truyện dài, đang không biết lắm cái gì, chơi cái gì trong những ngày nghỉ, cho rảnh cái khối trí-lự đã phải bắt ép làm việc suốt một tuần ròn, thì anh Thái đầy cửa bước vào.

Anh bước vào với một bộ mặt buồn thin.

Cái buồn ấy do cái gì, tôi đã biết rồi. Vì tôi cũng có dự phần — ngoài cái ý muốn của tôi — trong cái công-việc gây ra nó.

Anh thấy tôi, hỏi ngay :

— Con Tuyết-Anh nó nhờ anh viết thư cho tôi phải không ?

Tôi gật.

— Sao anh lại viết cho nó ?

— Thì chị ấy không nhờ tôi, cũng rất có thể nhờ người khác. Cái sự tôi viết hộ thư, nào có nghĩa gì ! Cái có nghĩa, ấy là cái lòng chị ấy yêu anh và thất-vọng về anh. Tôi đã hết sức khuyên-can chị ấy, nhưng không ăn thua gì. Tôi đã làm hết những điều một thằng bạn phải làm. Nhưng chị ấy vẫn khẳng-khăng một mực thì làm thế nào được !

Rồi, không đề anh kịp hỏi, tôi thuật cho anh tất cả những điều đã xảy ra năm hôm trước.

Anh chăm-chú nghe và trong lúc nghe, tôi thấy hình như thỉnh-thoảng anh thở mạnh.

Nghe đoạn, anh cười nhạt :

— Mặc xác nó ! Anh còn khuyên-can nó làm gì cho phí nhời.

Rồi anh nhún vai, chép miệng :

— Thế cũng xong !

Tôi để cho anh lặng yên, đi đi lại lại mấy chục lượt quanh phòng, rồi mới hỏi :

— Thế tiếp được thư rồi, anh đã xử-trí ra sao đối với chị ấy ?

Thái nói một hơi :

— Khó gì ! Nó đã muốn thế thì tôi cho nó được như ý. Tôi trả lại sự tự-do cho nó. Tôi lại cho nó tất cả đồ-đạc, và cho nó thêm năm trăm đồng nữa. Chẳng gì nó cũng mang tiếng với chị em là đi « lấy » chồng. Âu là mình cũng « bồi-thường danh-giá » cho nó một chút.

— Thế lúc chia tay ra làm sao ?

— Vui lắm ! Chúng tôi, trước khi chia tay, còn hôn nhau một cách rất là dắm-thắm. Nàng chúc cho tôi ở lại mạnh-khỏe, tôi chúc cho nàng ra đi may-mắn. Thật là « lai-khứ minh-bạch » !

Lòng tôi ngùi ngùi :

— Dù sao, chị ấy cũng yêu anh. Và cũng đau-khò.

Thái cười một cái cười hoài - nghi :

— Liệu vết thương có rỉ nước được trong một tuần-lễ không ?

Anh nói xong cái câu chua-chát ấy, ra đứng trước cửa sò, lấy tay gõ vào cửa kính một bài đàn, gõ nhẹ-nhẹ để đủ một mình nghe những nhịp lý-thú. Rồi anh cất tiếng ngâm hai câu thơ :

*Đãi làm chi nữa cát pha,
Vàng chìm trong đám bụi hoa của đời !*

(Đặng-dinh-Hồng)

Ngâm xong, Thái chép miệng :

— Thôi, cát lại trở về bãi cát.

Rồi anh cất tiếng hát vang cái điệu hát tây :

« Rita, tu pars sans un regret,

« Mais moi, je ne peux t'oublier.

« Toi, tu voles vers d'autres fleurs,

« Mais moi, je reste avec les pleurs.

« Si tu m'as laissé un baiser,

« S'en voleront tous mes tracas.

« Mais non, tu partis sans me parler,

« Au moins, ne m'oublies pas ».

..

Hai con ngựa lộc-cộc đi bước một trên con đường đất gồ-ghề, thong-dong buông vó đều đều, ung-dung như những người cuỡi trên lưng nó.

Con đường dưới vó ngựa đều một sắc đỏ của mầu son non, hai bên bờ cỏ xanh xanh.

Xung quanh, những đồi sơn, những nương sắn, liên-chi hồ-diệp chạy vòng thành một cái khung bán nguyệt cho những giấy nhà sắn mái sắn nối nhau thành hàng. Ở giữa, nổi bật lên giữa những ngọn đồi xanh, cái mái nâu của một tòa nhà gạch bac-quát dòm khắp

cõi như một lâu-đài cổ.

Theo lối dốc, chúng tôi đánh ngựa lên trại.

Hai con ngựa như ngửi thấy mùi cỏ trong tàu, từ nước một chuyến sang nước kiện, rồi dần dần, bốn cặp vó như bay trên sỏi.

Anh Thái vừa ra doi, vừa bảo tôi :

— Cái thú phóng ngựa lưng đeo, kẻ cũng là một sự tiêu-khiên có thú-vị.

Tôi cười :

— Giá có một nữ-lang nữa cùng phóng ngựa bên mình anh thì hẳn cái thú-vị ấy lại càng tăng thêm nữa.

Cái nét mặt đang tươi vui của anh bỗng sa sầm ngay xuống. Tôi biết tôi vừa nói lỡ lời, liền tìm cách chữa bằng sự hỏi cái nọ, hỏi cái kia, trong khi hai con ngựa leo dốc về trại. Nhưng anh Thái chỉ trả lời giống một.

Tôi biết tôi vừa làm một việc ngốc-nghech, chạm tới cái vết thương chưa hàn dịt trong lòng bạn tôi.

Thì ra tôi lên đồn-diền chơi với bạn để cho bạn khuây nỗi buồn-thảm trong lòng, — tôi biết Thái buồn vì sự cùng Tuyết-Anh chia-rẽ lắm lắm — mà thành ra lại khơi thêm nguồn đau của bạn.

Tôi đang áy-náy trong tâm như thế thì hai con ngựa đã lên tới sơn-trang. Anh Thái vừa xuống ngựa, vừa bảo tôi :

— Anh lên đây để vui chơi với tôi mà mấy hôm nay, hình như chính anh lại buồn hơn tôi. Có lẽ tôi lại phải an ủi anh.

Tôi cười :

— Không phải đâu. Có lẽ vì mấy hôm nay, dong ngựa và đi bắn đêm luôn nên trong người hơi mệt đấy thôi.

— Thì anh cứ nói là anh buồn cái buồn của tôi có được không ? Bọn ta là những người nghĩ thế nào, cảm thế nào, nói ra thế ấy, cần gì phải dấu-diếm, che-đậy ? Tôi thì tôi thú-thực với anh rằng tôi yêu con bé ấy, tôi muốn làm lại cuộc đời cho nó, làm lại cuộc đời cho tôi. Nhưng nó không hiểu, cũng vì nó không có lòng ruột. Mình định để thời-gian làm việc, định cho ngày tháng tôi lại cái lòng han-rỉ của nó, mà ra mình đã đi làm một việc ngu-ngốc. Có cốt thì mới đắp nên hình được.

Anh nắm tay tôi, giắt lên thêm nhà :

— Bây giờ, tôi mới thú thực với anh rằng chính giữa cái lúc tôi đang trang-hoàng nhà cửa để về đón nó lên thì dùng một cái, nó viết cho tôi cái thư ấy. Thật là cả một lâu-dài đồ sụp. Rồi chốc nữa, tôi sẽ chỉ cho anh những « di-tích » cuộc đồ nát cái lâu-dài mộng ấy. Nào buồng ngủ, nào phòng ăn, nào chăn màn, nào giường đệm, cái gì cũng mới nguyên, sẵn-sàng để đón « tân-nhân ». Thế

mà « tân-nhân » lếch mắt. Kề cũng đáng ngán.

Anh nói ngán mà miệng anh hát vang lên, chân anh đập mạnh xuống thêm gạch.

— Cái buồn của anh thật là một cái buồn âm-ỹ !

Anh cười đáp :

— Chả âm-ỹ thì khóc ti-lỉ à ? Ích gì !

Chúng tôi bước vào phòng khách. Bỗng anh Thái đứng dừng lại, ngạc-nhiên nhìn. Anh vừa thấy trên ghế sa-lông, một cái va-li và một cái dù che của đàn-bà.

— Ai ? Ai ?

Bỗng Thái giật mình, nhìn tôi :

— Nó ! Valise của nó !

— Ai ? Ai thế ?

Thái vừa bước đến bên bàn, đưa tay cầm lấy chiếc valise thì cửa buồng trong sịch mở.

Tuyết-Anh chạy bồ ra, mắt đỏ hoe :

— Anh ! Anh !

Nàng chạy lại, ôm chầm lấy Thái :

— Anh ! Anh ! Anh thương lấy em. Lạy anh. Em xin làm đứa ở, hầu-hạ anh suốt đời.

Rồi, qua màn lệ :

— Anh bỏ em mà anh còn đối với em như thế thì em là giống chó cũng phải cảm-phục. Thôi, lạy anh, anh đánh em, chửi em, giết em đi. Em thề chết cũng không bỏ anh.

Người, mang lấy tên ấy, đã là một tên lính với hết nghĩa của nó.

Người, con cái của ái-tình.

Người, then-chốt mọi cuộc tình-ái.

Đời người bao nhiêu biến - cố, bao nhiêu nguy-nan, bao nhiêu bội - phản. Hôm nay vừa từ một biệt - thự bước ra, ngự trên chiếc ô-tô kiêu cuối cùng; mai đã từ một túp lều, run-rẩy bước ra với một xích sắt trên tay ra nhà lao.

Hôm nay còn ngồi trên đế vương phú - quý, ngày tháng là cuộc vui suốt sáng, trện cười; thân đêm; mai đã khăn gói gió đưa, lẫn bao nhiêu người, tránh bao nhiêu chỗ.

Hôm nay tính không hết người thân, trên gác, dưới nhà, hàng xóm, bạn bè khắp bốn phương giới, nơi nào cũng lác-đác vài ba người thân-tín; mai, chỉ một cuộc khủng-hoảng nhỏ của kinh-tế, chỉ một tai - biến nhẹ của kiếp người, thân-bằng cố-hữu đều bị quét sạch.

Kể sự tan-nát của một người trong lúc bại-vong thì vô cùng. Nhưng vẫn còn có chỗ «khả-thủ», khi con cái của Vệ-nữ chưa làm chủ cuộc nhầy.

Tan-vỡ đã là một cái gì khỗ-cực cho kiếp người, một cái gì ai-oán cho người.

Tan-vỡ, lại tan-vỡ bởi con cái thần Vệ-nữ,

phải là một cái gì thê-thảm lắm, kinh-khiếp lắm, chết chóc lắm.

Đời người có thể bị thua-thiệt, nguy-nan, bội-phản, cảnh tan - hoang cũng chưa tan-hoang bằng bị vợ phản.

Một phú-gia địch-quốc lát sàn bằng vàng đỏ, lát tường bằng ngọc - bích, nhất đán bị « phá sản », hai bàn tay trắng đi cầu cứu những nơi xưa kia được mình cấp đỡ, đợi hàng nửa ngày ở cửa một cố-nhân để chỉ mong được vài đồng tiền, dăm bát gạo, cảnh cũng chưa cực-nhục, đau-đớn bằng cảnh người bị vợ phản.

Hỏi một ông già sáu, bảy mươi tuổi đầu : « Sự đau đớn nhất đời của cụ là gì ? Ông già vẫn không giả nhời được.

Giản hoặc cụ có viện những sinh, lão, bệnh tử, mà bảo là đau-đớn thì thần-thái cụ vẫn chẳng biến chút nào.

Không, tôi muốn biết, sự đau đớn nó lật đổ cả trời đất, quật ta như ta quật năm lần, bảy lượt con nhái, rót dầu sôi vào hồn ta, cưa chân, chặt tay ta, châm kim vào đồng-tử ta, sát muối vào lòng ta.

Không, tôi muốn biết cái đau-đớn nó nhào ta như nhào bột, nó quăng ta từ chín tầng mây đánh thõm xuống vực sâu không biết bao nhiêu thước, nó làm cho ta tối-tăm mặt mũi, chân tay lỏng-lẻo, không cử-động được.

Tôi chắc không ai trả lời được, khi chưa bị một lần vợ phản.

..

Cho nên, khi hỏi thăm anh chị xem độ này Thắng làm ăn có khá không, thấy anh chị lắc đầu một cách ngao ngán :

— Vợ đã phản, còn làm với ăn gì !

Là tôi vội vàng thu - xếp « hành-trang » tìm về quê Thắng ngay.

Tôi tìm Thắng, cốt ý để chia buồn và để biết thêm về đàn - bà.

Tôi tìm Thắng vì Thắng với tôi, hai thằng bạn với nhau từ lúc còn đánh « tả-sài » ở trường huyện.

Tôi tìm Thắng vì Thắng là bạn từ nhỏ là người gan-góc dám xông - pha với tôi trong bao nhiêu cuộc buôn lậu, dám liều chung vốn với các vụ thầu chín mất một còn.

Nhưng những điều ấy chưa hẳn phải là cơ mạnh nhất để tôi tìm Thắng.

Cái « nguyên-động-lực » của cuộc « viễn-du » này là vì tôi biết Hằng, vợ Thắng.

Hằng, người con gái phương Đông một trăm phần trăm, ít nói, ít cười, ít « chợ phiên », « Kéc-mét », ít « Gô-đa », « bombay », mà là người vợ phản chồng ! Người chồng ấy lại là Thắng !

Thế này thì có giới hạn. Hãy đốt hết các chuyện « liệt-nữ » đi !

Anh Thắng bị vợ phản, cái có chính nó « bầy » tôi bỏ Hanoi mất một tháng, « lặn ngòi ngòi nước » đi tìm bạn, vào tận Fai-foo tìm bạn.

Đề được nghe một « thiên tình-sử éo-lẻ »

∴

Sau khi đi hết Hanoi, hỏi cho chắc-chắn địa-chỉ Thắng, tôi ra ga lấy vé vào Tourane. Ghé thăm vài người bạn ở Tonrane đề nhân thể hỏi tin-tức Thắng, ai nấy đều trả lời : Không biết. Lạ, Thắng về đây, tỉnh chỉ vắn-vắn vài phố, sao người ta lại bảo không gặp ? Gla - dĩ xưa nay Thắng vốn quảng-giao, đến ngay tỉnh Hanoi là nơi « năm cha ba mẹ », người đông như kiến cỏ, Thắng cũng còn quen khắp mặt nữa là...

Chính Hải, một công-chức tiếng - tăm ở Tourane phải bảo tôi :

— Hay anh nhầm ? Nếu Thắng về đây, tất nhiên chúng tôi đã gặp.

Nhầm, điều đó thì không thể. Đi một cuộc hành-trình non nghìn cây - số đề tìm một cái « mỗ », tôi bao giờ có vô-ý, không tra hỏi kỹ-càng.

Tôi nhớ lại một loạt các tin lượm-lặt được Bà ngoại Thắng bảo anh vừa gửi thư ra; em Thắng làm giấy-thếp bảo vừa gửi quần áo rét vào cho Thắng; nhất Thoại, người bạn nổi

khổ của Thắng, nói vừa ở chơi với Thắng cách một tuần.

Thế thì không thể nào tôi nhầm được. Bao nhiêu người đã nói cùng một lời : Thắng ở Faifoo.

Nếu tôi không tìm thấy Thắng thì uổng công quá. Chả có lẽ, tôi đã cầm trong tay bao nhiêu tin mách. Cho đến khi Hải hỏi tôi :

— Anh thử về Faifoo xem ?

Tôi mới biết là mình đã đuổi đánh cái bóng con ma Nỗi Trĩ. Thắng ở Faifoo, lại lui về tận làng T. V., mà tôi lại đi dò-dẫm ở Tourane thì thật tôi đã lo xa quá, lo một cách buồn cười.

Thì ra lòng mong gặp Thắng đã cướp mất trong tôi một ít sáng-láng, đã gán cho tôi cái câu « tính quần lo quanh ».

Tìm người, thứ nhất người ấy lại là Thắng, không phải dễ. Câu : « Tìm em như thề tìm chim », lúc này tôi mới thấy đúng vô cùng.

Thành phố Tourane đẹp hơn trước hay không, tôi chẳng « ngó-ngàng » đến. Tôi còn có việc cần hơn, tôi còn có chỗ cần « thám-hiềm » hơn.

Từ Tourane vào Faifoo có ba mươi cây số. Ba mươi cây số trên ô-tô mà cũng chậm. Thật là kỳ-quái. Phong-cảnh dọc đường không bị con máy « khổng-lồ » nuốt như các nhà tiền-

thuyết vẫn tả, nhưng bị lòng sôi lên vì mong gặp bạn của tôi « ngoạm » chừng đi.

Lúc tiễn tôi ra xe, anh Hải dặn mãi :

— Không mấy khi vô đây, nhớ xem cầu Nhật, anh ạ !

Thế mà xe tay kéo tôi qua cầu, tôi cũng chẳng buồn đồ xướng đề « quan-sát », để đọc vài chục giòng chữ nho cho biết « sự-tích » ra làm sao ?

Tôi không đủ kiên-nhẫn, thứ kiên-nhẫn dềnh-dàng làm mất thì-giờ một cách vô-ích.

..

Tôi đã ở trong địa-phận làng T. V. Trẻ con theo tôi, sì-sào :

— Ông Tây hỏi nhà ông Hương Lành.

Đến đây, tôi mới rõ : Thắng về nhà người cai trông nom công-việc thầu cho anh là Lành, con ông Hương.

Trẻ con đưa tôi đến cổng. Tôi chưa kịp lên tiếng đã có một người đàn-bà đơn-dả chạy ra :

— Thưa thầy hỏi thầy Thắng ?

— Phải.

Người đàn-bà hấp-tấp :

— Thầy Thắng ra Bắc hôm qua.

Lưu-Bị ngồi đối-âm với Tào-Tháo, nghe tiếng sét đánh rơi thìa thế nào, tôi không biết, chứ tôi, nghe nói Thắng ra Bắc, tôi lạnh cả người. Thôi thế là xong, tìm-tòi vào đến đây

để được nghe một câu nó chọc thủng cái màng « mong-uớc », nó dập tắt mớ lửa « gặp-gỡ », nó rội đánh ào vào gáy một gáo nước, để cho toàn-thân tự-nhiên như rơi đánh thối xuống một vực thẳm.

Thắng, cái « đình » cuộc « vui » đã rơi.

Tôi chằng-hằng như người bị mất cấp :

— Ông ấy ra hồi nào, hử bà ?

Tôi hỏi để chẳng làm gì, hỏi để được nghe thêm cái câu nó sắc như lưỡi dao lướt trên da thịt tôi :

— Thầy Thắng ra Bắc hôm qua.

Các ngài, đã lần nào các ngài cất công từ xứ này qua xứ kia, mang trong lòng một ước-muốn gặp bạn mà rồi khi đến, bạn vừa đi khỏi ?

Phải là người khách viễn-phương tìm đến với Đạm-Tiên không gặp, mới có thể nói được câu :

— « Nhất phiến tình chu dĩ đào ngạn,
Bình trầm hoa triết dĩ đa thời ».

Tôi, tôi khác người khách viễn-phương ở chỗ không đi tìm đàn-bà, mà là đi « nghe chuyện » đàn-bà.

Người khách viễn-phương, vì muốn gặp má đào, vô duyên mà phải than câu :

— « Thuyền tình vừa ghé tới nơi,
Thời đà trầm gẫy, bình rơi bao giờ ! »

Chứ tôi, tôi vô duyên thì thật « oan-ức » quá. Người khách viễn-phương vì mình, lờ-làng đã đành. Tôi vì mình, và cũng vì muốn cung cho các ngài một ít tài-liệu về « đàn-bà », về « ái-tình », không được như ý muốn, thật đáng giận.

Đã tưởng phen này vác « cuốc » đi, đem được « vàng » về, ai ngờ mất cả chì lẫn chài. Thi-giờ mất, không phải là điều đáng hận lắm, nhưng mất một dịp để làm giàu cho kinh-nghiệm là chỗ không thể không cau mặt được.

Thấy tôi tần-ngần, người đàn-bà nói tiếp :

— Giá thầy về hôm qua thì gặp thầy Thắng.

Hôm qua, hôm qua, đời tôi đã bao nhiêu lần « giá hôm qua », tôi đã hiểu giá-trị của một bước chân, của một ngày chậm, của một phút vội-vàng, cho nên tôi đọc thấy trên mặt mẹ này một cái gì như tiêng-tiếc.

Biết không thể làm gì hơn được, không thể làm gì « cứu » lại « tình-thế », tôi hỏi thêm một câu đề chẳng hỏi gì :

— Thầy Thắng về đây từ bao giờ ?

— Thừa thầy, từ năm ngoái.

— Ở luôn đây ?

— Dạ.

Nghĩa là tôi đã hỏi hai câu đề được nghe hai câu nó không ăn-nhập gì vào sự tôi mong gặp Thắng cả.

Không biết làm thế nào nữa, tôi viết lại mấy chữ cho Thắng.

Tôi loay-hoay tìm chỗ viết, ghếch chân vào một bụi tre, toan nguyệt-ngoạc trên đùi thì có tiếng oang-oang từ trong vọng-ra :

— Ai đấy ? Ai hỏi đấy ?

Mụ ta chưa kịp đáp, tôi đã ngẩng lên.

— Thầy !

Cai Lành vội-vàng chạy ra với tôi. Tay dắt chiếc valise, miệng nói léo-xéo :

— Thầy vô hồi nào ?

Rồi quay sang vợ :

— Sao mình không mời thầy vô nhà ?

Mụ vợ nhìn chồng một cái nhìn như muốn hỏi : « Sao lại mời vô ? » Cai Lành hiểu ý, bảo vợ :

— Thầy đây là bạn của thầy Thắng, năm trước tôi có làm với thầy.

Nguyên khi Thắng chung phần trong cái việc thầu bè với tôi, anh có đề cai Lành trông nom thợ cho nên y biết tôi. Cai Lành sốt-sắng mời tôi vào nhà, gọi con đun nước ấm-ỹ.

Tôi vừa bước vào nhà đã thấy cả một căn phòng sang-trọng. Tôi biết ngay đây là nơi ở của Thắng. Vẫn cái bản-đồ « ngũ-xứ » do Thắng vẽ, vẫn con dao găm, vẫn chiếc valise gấp, vẫn chiếc ảnh « Sois homme » cắt

trong tạp-chí « En Avant » của nhóm Cứu-Thế-Quân (Armée du Salut) bên Pháp.

Tôi ngắm mãi bức ảnh « Sois homme » của Thắng, quên cả người cạnh tôi là cai Lành đang cố hỏi :

— Thưa thầy, đề tôi cho đi mời thầy Thắng.

Nghe nói cho đi mời Thắng, tôi ngạc-nhiên quay lại :

— Mời làm sao được, thầy ấy ra Bắc kia mà ?

Cai Lành tùm-tỉm nhìn vợ :

— Thưa thầy không, thầy đánh cờ với ông con bên vườn.

Tôi như đang khát được một trái cam, mặt bỗng bằng tươi, chân tay khoan-khoái, mắt sáng hẳn ra :

— Đâu ? Cho mời ngay, bảo tôi đã về !

Cai Lành liếc mắt cho vợ đi, rồi khúm-núm xin lỗi tôi :

— Thầy xá cho, vì thầy Thắng bận không tiếp ai cả, ai hỏi cũng bảo ra Bắc rồi.

Tôi hiểu rồi, tôi hiểu cái có ra Bắc của Thắng rồi. Dem cái thân đau-khổ về đây, còn muốn ai làm phiền-rộn mình nữa. Tiếp-súc với người không ích-lợi gì cho lòng mình khi đau-khổ là một điều không nên làm, chắc Thắng cũng nghĩ thế nên bận mọi

người rằng mình đã từ bỏ nơi này rồi.

Thật may cho tôi và cũng may cho tất cả các ngài nữa. Vì nếu cai Lành không chạy vội ra, biết tôi mà mời vào cho gặp Thắng, thì có lẽ các ngài và tôi, chúng ta đều không được biết đoạn tình-sử éo-le của Thắng và lòng dạ đàn-bà.

...

Đêm hôm ấy, trước ánh đèn dầu lạc, Thắng kể thiên « thám-sử » của mình bằng cái giọng đầy nước mắt :

— Năm ấy, tôi mười bảy tuổi. Tôi học Bưởi, còn một năm nữa thi « diplôme » và trọ nhà cụ Cửa, phố Cửa Nam. Cụ Cửa là một nhà buôn phàm lớn, cửa hàng tuy trông sơ-sài, nhưng chuyên bán buôn. Mỗi tháng xuất nhập năm ba vạn hàng. Cụ Cửa là bạn cũ của thầy tôi, chỉ vì cụ buôn bán đứng-dẫn với các hãng buôn lớn ở đây mà sau được Cửa-phàm.

Cụ Cửa có hai người con : một trai, một gái. Hằng là con gái đầu lòng, kém tôi hai tuổi. Em Hằng học lớp nhất trường Sinh-Tử.

Cụ Cửa là chỗ bạn thân của thầy tôi, nên coi tôi như con. Có lẽ thuở ấy, nhân-tâm không đến nỗi bất-cổ, cho nên sự tôi ở nhà cụ Cửa, sự Hằng, con gái cụ săn-sóc tôi, cả nhà không ai để ý cả.

Hằng đối với tôi bấy giờ như một đứa em gái. Hằng săn-sóc tôi từng ly, từng tí. Tôi còn nhớ một hôm thợ là đem giả quần áo, sơ-mi tôi đứt một khuy, Hằng sai con sen đi mua chiếc khác đính vào cho tôi. Sự «thân tình» ấy, cả nhà đều biết.

Tối đến, tôi và Túc — em gái Hằng — cùng ngồi bàn học thì nàng cũng ngồi khâu hay xem truyện bên cạnh.

Gia-đình cụ Cửu là gia-đình cô, mọi người sống với nhau một cách chân-thật lắm. Không khí lúc nào cũng dịu-dàng như không-khí tòa thánh. Mỗi một khuôn mặt là một lời chúc-tụng dài về phúc-hạnh. Cụ Cửu bà luôn luôn xếp bằng tròn trên xập với quả giầu, với túi tràng hạt. Cụ Cửu ông nhàn-nhã trong chiếc áo nhiễu tam-giang, lúc nào cũng thản-nhiên như người vừa ngủ dậy. Nhà duy có cậu ký, cháu cụ Cửu bà là hơi nhanh trai một tý. Túc, em Hằng, có lẽ là con của giòng máu hiền-từ, nên mặt mũi khôi-ngô, không các-lắc như phần nhiều trẻ khác. Còn Hằng thì như anh đã biết, tôi không cần phải nói nhiều. Chỉ biết nàng là người điềm-đạm, thùy-mị, cử-chỉ đoan-trang. Cứ cái đức-hạnh ấy, người cũng phải đẹp ra rồi.

Hồi ấy, bạn học đưa nào cũng thì-thào nói ra, nói vào rằng tôi ở rề nhà cụ Cửu. Thật ra,

minh có biết gì.

Vì ở trong một gia-đình cồ-lỗ nên mọi người, ai nấy đều sống một cách hiền-lành, không có những cử-chỉ sỗ-sàng. Cả nhà, duy có ba người con trai : cậu Ký, — anh họ Hằng, — Túc, — em Hằng, — và tôi.

Ba chúng tôi chơi với nhau thân lắm. Cậu Ký tuy không đi học nữa, nhưng vì hiếu học, tối tối vẫn lên xem sách ở bàn tôi, chỗ nào không hiểu, cậu ấy hỏi. Vì có chỗ « cần-dùng » nhau như thế, nên không có chuyện đặt điều cho nhau.

Một hôm, tôi vừa đi học về, Hằng chạy đến nói như mách với tôi :

— Anh chẳng về sớm mà xem, ông Phán vừa lại đây...

Tôi không hiểu ông Phán nào, hỏi ngay :

— Ông Phán nào hử cô ?

Hằng đỏ mặt :

— Ông Phán Chung ở Cầu-gỗ, bà ấy chơi họ với me em ấy mà ?

Tôi « à » một tiếng, như người vừa nhớ ra một điều gì nghĩ mãi chưa ra :

— Ông Phán Chung vẫn lại chơi với cụ đấy thôi.

Hằng hơi nghiêm-nghiêm :

— Cả bà Phán cũng lại.

Tôi cũng vẫn chưa hiểu điều « quan-hệ »

Hằng muốn nói với tôi, nên nhắc một cách hồ-hững :

— Cả bà Phán cũng lại...

Nói rồi, tôi lảng ra bàn xếp cặp. Hằng thấy thế cũng thôi không nói nữa.

Ăn cơm xong, Tảo — tên cậu ký — gọi tôi ra ban-công, nói nhỏ vào tai :

— Hôm nay, ông Phán Chung lại nói chuyện với ông tôi đề xin cô Hằng cho cậu cả đấy.

À, thì ra ban nãy Hằng chạy vội đến mách với tôi cái tin ấy mà tôi không biết. Tôi đã vô tình làm cho Hằng phải bẽ, tôi đã vô-tình với người tôi vẫn chịu ơn săn-sóc quần áo, giầy mũ, xếp hộ sách vở bày la-liệt trên bàn mỗi khi tôi đi khỏi rồi.

Tôi thấy cần phải chạy đi tìm Hằng, tìm đề cầu xin nàng tha cho cái lỗi « chưa kịp nghe, đã liền thoảng ». Tôi chạy xuống nhà dưới, nàng đang cân phẩm cho khách. Tôi lại chỗ quầy, nhìn Hằng bằng con mắt ái-ngại bảo :

— Xong, cô Hằng lên tôi nhờ một tí.

Tôi đã nói với anh rằng tôi ở nhà cụ Cửu cũng như nhà tôi. Mặc dầu có Hằng là con gái, nhưng cụ Cửu coi tôi như con, vì là chỗ bạn thân của thầy tôi, nên tôi không phải e-dè gì cả. Tôi chuyện trò với cụ Cửu, với Hằng, với cậu ký Tảo một cách tự-nhiên. Không phải tại tôi kèm Túc học đâu anh ạ, anh còn lạ gì nhà

nền-nếp nữa, có bao giờ họ nghĩ đến những chuyện « mất dạy » như bây giờ...

Hằng khẽ gật đầu :

— Vâng.

Một lát sau Hằng lên, lên với vẻ mặt sù đi :

— Anh hỏi gì em ?

Tôi hớn-hở :

— Này có phải cô bảo ông Phán Chung lại chơi với cụ phải không ?

Hằng nói như không để ý đến câu hỏi của tôi :

— Vâng, ông Phán vừa lại chơi.

Tôi thoáng nhận thấy trên mặt Hằng, một vẻ giận dữ, cái thứ giận dữ « chốc lát » của các cô gái mười lăm, mười sáu trước mặt người yêu. Tôi hỏi gặng ngay :

— Ông Phán lại chơi có việc gì thế hở cô ?

Hằng lạnh-lùng :

— Không có việc gì, anh ạ.

Tôi biết Hằng giận tôi, sự biết ấy khiến tôi bưng nghĩ ra một điều : Sao Hằng lại giận tôi ? Sao Hằng giận tôi chỉ vì có tôi không nghe chuyện người ta đến hỏi nàng ?

Thế là tôi biết rồi, ít ra Hằng cũng mến tôi. Mà anh tính không mến tôi làm sao được, tôi, một cậu học-trò ngoan-ngoãn ở trọ nhà nàng, sớm tối lúc nào cũng cạnh nàng, lại được cha nàng coi như con, lại được em nàng gọi là anh,

lại được cậu ký kên là cậu. Nhất là lại học trường « Cô-le », sắp-sửa ra làm ông giáo.

..

Tối hôm ấy, tôi ngồi học mãi chín giờ không thấy Hằng lên. Tôi đoán được tại sao Hằng không làm cái việc « dự-thính » mọi ngày nữa rồi. Tôi phải nhờ Túc xuống gọi nàng để tôi nhờ đóng hộ vài quyển vở.

Hằng lên với bộ mặt lạnh như tiền. Nàng lẳng-lặng tìm dao dục giấy, lẳng-lặng đóng, không nói nửa lời. Khác hẳn với mọi ngày, có lúc tôi phải xin, Hằng mới không chuyen nữa. Tôi hiền, tôi hiền Hằng giận tôi, tôi hiền Hằng đã đặt cho tôi một chỗ ngồi trong trái tim nàng.

Bao nhiêu ý-tưởng về yêu-đương bỗng đến sáo-lộn thần-trí, tôi thấy lòng rạo-rực, rạo-rực một nguồn khoái-cảm đê-mê không biết từ đâu lại.

Bỗng tôi vừa ngẩng, một tia mắt sồi sang tôi, tôi thấy cả một oán-hận ở khuôn mặt găm-găm của Hằng :

— Ông Phan Chung lại chơi có việc gì thế Hằng ?

Tôi không gọi « cô Hằng » như mọi khi, tôi gọi « Hằng » không thôi là muốn tỏ cho nàng biết tôi đã hơi cáu đấy, cho nàng sợ tôi giận, giả nhời ngay.

Quả-nhiên Hằng không chủ-chừ nữa, nàng đáp :

— Ông Phán Chung lại ăn hỏi...

Rồi nàng im bật, rồi nàng cúi gằm xuống, rồi nàng dụi mắt.

Túc chẳng biết gì. Y còn nhỏ cũng có, và những câu chuyện trao đổi giữa tôi với Hằng là thường, nên y cũng không để ý.

Duy tôi, lúc ấy tôi như bị căng ra bởi một sức mạnh ghê-gớm nào, đầu bỗng nặng như không cất nổi lên, trống ngực đập liên-tiếp.

Cái hình-ảnh Hằng cúi gằm trước bàn học của tôi, không bao giờ tôi quên được. Cho đến bây giờ, mỗi khi nhớ đến cái tối đầu tiên cuộc tình-duyên chớm nở của tôi, tôi chỉ muốn kêu lên cho hết cả loài người đều nghe thấy : Ai ngờ...

Cả một thế-giới tình-cảm giao-động trong lồng ngực tôi. Lần đầu tiên trong đời, tôi có cảm-tưởng như sắp tắt thở. Được chứng-kiến sự ngổ lình của mỗi tình đầu, lòng người con trai nào chẳng cồn-cạo, chẳng thấy rung lên những sợi lòng nồn-nà như tơ non.

Tôi muốn hỏi thêm Hằng một câu nữa, hỏi không phải để biết thêm, nhưng để nàng được vui-vẻ vì tôi để ý đến nàng :

— Ông phán Chung ở Cầu-gỗ phải không ?

Hằng khẽ ngàng, nhìn cái nhìn dụi-dàng

mọi khi :

— Vâng.

Tôi muốn hỏi nữa, hỏi cho biết cụ Cử đã định-đoạt thế nào về hôn-nhân của Hằng, nhưng tôi lại không dám, vì có Túc ngồi cạnh. Tôi chỉ thông-cảm với nàng bằng những cái nhìn cần-khẩn, bằng vẻ mặt băn-khoăn. Hằng hiểu ý, hiểu cái ý thắc-mắc của lòng tôi. Nàng giả nhời tôi bằng cái thở dài trước khi đứng dậy :

— Thôi, em xuống đây anh ạ.

Rồi muốn ngầm bảo cho tôi biết nàng không ưng-thuận lời cầu hôn của ông Phán Chung, Hằng dặn em trước khi xuống thang :

— Mai, em Túc đi xe đạp đến mời bà Phán lại mua họ họ chị nhé !

..

Tôi cảm biết Hằng đã yêu tôi. Càng cảm biết hơn, khi Hằng trao cho tôi những cái nhìn như cầu-cứu. Tôi, tôi bỗng thấy quặn đau, cái đau của kẻ phấp-phồng sợ mất một cái gì. Từ hôm sau trở đi, lúc nào Hằng cũng ủ-rũ, thất sắc như người thiếu máu. Còn tôi, tôi thần-thờ như kẻ lạc hồn.

Đứng trước sự đe-dọa của tình-ái, Hằng và tôi như kẻ hàng-thần, không biết xử đối thế nào cho phải. Khí-giới đề bảo-vệ của nàng chỉ là nước mắt. Nàng khóc mỗi khi cụ

Cửu bà hỏi :

— Thế con có bằng lòng không ? Cụ Phán cũng là chỗ danh-giá, phúc-đức. Con về làm dâu nhà ấy thì thầy mẹ được yên lòng.

Hằng, mỗi khi bị hỏi cái câu hỏi giết lòng, chỉ nghẹn-ngào :

— Con muốn ở nhà với thầy mẹ.

Rồi theo luôn những tiếng khóc nức-nở. Cụ Cửu bà không biết nỗi lòng của con, đồ là con gái ai chả thế, hỏi đến việc chồng con, y như khóc mếu ngay. Cụ không biết là phải, cụ biết thế nào được, vì tình yêu của con cụ chỉ ngấm-ngấm trong lòng như rễ cây chìm dưới đất.

Nội nhà, duy có tôi biết tâm-sự của Hằng, nhưng biết đề mà khổ thêm, biết đề mà bối-rối thêm. Biết, tôi vẫn không làm gì cứu nàng ra khỏi tình thế, chẳng những không cứu nàng ra khỏi tình-thế, tôi còn làm cho nàng khổ-sở thêm về cái bộ mặt « sâu-thẳm » của tôi.

Nhiều lần Hằng tìm dịp đề được nói chuyện với tôi, nhưng hễ gặp mặt nhau là nàng khóc, còn tôi chỉ nói được độc một câu :

— Đề anh liệu.

Liệu, tôi đã liệu thế nào, tôi đã « thu-xếp » gì để chiếm nàng, để dâng nàng ra khỏi tay ông Phán Chung. Nói với thầy mẹ tôi hỏi nàng, điều đó tôi không dám rồi, vì tôi đang đi học. Bất chước như một vài người yêu nhau tha-

thiết, liều một mất một còn, nói với ông phán rằng Hằng đã yêu tôi, tôi lại không dám nữa. Đưa nàng đi trốn, điều này quả không bao giờ tôi dám nghĩ đến vì nghĩ được thế, tôi đã chẳng là tôi, tôi đã chẳng để cho người tôi yêu phải mặt ủ, mày chau từ trước đến giờ.

Là kẻ yêu, tôi không dám chường mặt ra với mọi cản-trở, mọi ngang-trái. Tôi đành chịu âm-thầm với nỗi khổ của mình.

Nhưng tôi đã nói với anh nhiều lần, con người ta có số cả. Nhiều kẻ trong đời không phải nỗ-lực một lần nào mà vẫn được hưởng đủ, được có đủ. Một hôm, đang ngồi học, Hằng chạy sầm đến chỗ tôi, hớn-hở :

— Me em giả lại giàu cau ông bà Phán rồi. Vì cậu Tính chim-chuột ghen-tuông thế nào, bị người ta đâm, phải xe đi nhà thương.

Được người yêu báo cho cái tin « chết hụt » ấy, tôi sướng điên lên :

— May quá, thế thì may quá !

Anh tính thế tôi có « ngốc » không. Cả một cuộc tình-duyên xây trên một cái may, một cái may vu-vơ. Có lẽ vì tôi « dẫn » thế, cho nên tôi mới có cái hận như ngày hôm nay.

Thoát « mất » nàng lần ấy rồi, tôi cố học đề thi đỗ. Vì tôi chỉ có một hy-vọng : đỗ rồi, thầy mẹ tôi sẽ hỏi Hằng cho tôi. Như anh đã biết, tôi không phải thằng hèn. Trước đây xông-

pha với anh, bao nhiêu lần suýt bị nhà đoan tóm, bao nhiêu lần suýt ngã gục trên ngựa vì bị cướp chẹn « hàng ». Thế mà sao với đàn bà, tôi dấn-dộn thế, tôi hèn-nhát thế? Như người ta, tôi rất có thể nói với thầy mẹ tôi hỏi nàng. Vì ít ra nhà tôi với nhà nàng không chênh-lệch nhau mấy.

Đảng này không, tôi cứ để cho thời-gian trôi đi. Tôi như kẻ bị cái dọt bọc, đau đành chịu nằm rên, không có can-đảm để cho thầy thuốc đưa lưỡi dao trích vào,

Nhưng ở đời có người phải chiến mới thắng thì cũng có người không mất nửa giọt mồ hôi mà cũng thắng. Tôi không tìm thiên-phương bách-kế để được nàng thì số-phận đã tìm hộ cho tôi.

Bởi một sự tình-cờ, hôm thầy tôi ra ăn giỗ, trong lúc đối-âm, thầy tôi nói với cụ Cửu :

— Thôi cháu nhờ-vả cụ đây nhiều lắm. Sau này nhờ giới cháu đỗ-đạt, tôi sẽ xin cô Hằng để cho cháu đền ơn hai cụ.

Cụ Cửu, phần là bạn từ thuở hàn-vì của thầy tôi, phần chắc thấy tôi cũng ngoan-ngoãn, nên đáp ngay :

— Vâng, cụ có lòng thương cháu, chúng tôi xin ký cả hai tay.

Đấy anh «xem, tốt số hơn bố giầu», cái phần tốt đẹp nhất trong đời tôi, cũng do tình-cờ mà

ra. Thầy tôi nói thế, cụ Cửu đáp thế. Thế là sau ba năm, chúng tôi lấy nhau.

..

Chẳng cần phải tả, anh cũng thừa hiểu sự sung-sướng của chúng tôi. Hằng yêu tôi mà lấy tôi, tôi yêu Hằng mà lấy Hằng. Cuộc tình-ái càng mặn nồng, khi chúng tôi lại là con nhà giàu, được cha mẹ chiều-chuộng.

Tôi đỗ rồi đi làm. Đi làm gần một năm làm lễ thành-hôn với nàng. Cuộc đời không có gì khó-khăn cả. Cha mẹ vợ tôi dành cho chúng tôi một cái nhà hai tầng để ở. Sống trong sự dư-dật, bên người vợ ngoan-ngoãn, dịu-dàng, tôi tưởng đời là hoa gấm. Không bị chật-vật về đồng tiền, không bị khốn-khô vì mưu-sinh, tôi đã sống trong cái « thiên-đường hạ-giới » ấy một cách cực kỳ sung-sướng.

Hằng là người vợ hiền, điều đó không ai chối cãi được. Thấy mẹ tôi bằng lòng nàng lắm. Thấy tôi, mỗi bận ra chơi, nàng đều hầu-hạ một cách chu-đáo. Đến chị tôi là người khó tính cũng phải khen :

— Mợ ấy thật là đảm-đang, phúc-hậu.

Vốn buôn bán quen, nhà tôi trông coi cửa nhà rất chu-đáo. Trong họ ngoài làng, ai đến nhà tôi một lần cũng phải khen :

— Mợ Phán thật là người quán-xuyến.

Anh còn lạ gì, Hăng tuy là con nhà giầu nhưng làm ăn quen, thành-thủ thông-thạo mọi công-việc. Vả muốn được họ-hàng khen thì có khó gì. Người vợ đảm-đang theo ý họ là người biết dọn mâm rượu cho tươm, lau bát đĩa cho bóng, nhà cửa trang-hoàng cho gọn mắt. Thế thôi. Và thêm vào sự thù-tạc dăm ba lời mớ mọc ân-cần. Thế là đủ, đủ được họ hàng cấp cho cái bằng « quán-xuyến ».

Nhà sã, tiền sã, kẻ hầu người hạ sã, gia-dĩ những người lai-vãng nhà tôi lại là những người chỉ mong nhờ-vả, trách gì họ chả khen vợ tôi, khen cái hạnh-phúc bề ngoài của chúng tôi. Mà theo họ, có một gia-đình như vợ chồng tôi là có hạnh-phúc rồi. Đến chính tôi, hồi ấy tôi cũng chẳng biết gì hơn họ. Nghĩa là tôi cũng sung-sướng với những thứ « thiên-hạ » chúc-tụng cho tôi.

Tôi hưởng cái hạnh-phúc do tiền-bạc ấy gây ra được hai năm thì một hôm, Hăng « than-thở » với tôi :

— Chúng mình, mãi không có con, mình nhỉ.

Trong câu nói của vợ tôi, tôi thấy cả một thềm muốn : có đứa con. Rồi thì từ đấy, mỗi khi tôi đi làm về, tôi thấy vợ tôi ngồi thừ như người lo-lắng, mặt đã n-chiên.

Tôi bắt đầu lo-lắng cái lo-lắng của vợ tôi. Chính thầy mẹ tôi cũng lo-lắng như chúng tôi. Thầy tôi giục tôi nhiều lần, bảo đem nhà tôi đi khám bệnh xem vì cớ gì muộn-mãn. Tôi tuy có lo, song vốn là kẻ lười sống, tôi chẳng để ý gì mấy đến việc ấy. Nhiều lần, Hằng rủ tôi đi chùa Hương để nàng cầu-tự, song tôi cứ tìm cớ đề từ-chối.

Một hôm, cụ Cửu bà cho mời chúng tôi lên đề cụ hỏi có chút việc. Cụ ngỏ ý muốn nhờ nhà tôi trông hàng hộ trong những ngày cụ đi lễ vắng. Lẽ tất-nhiên tôi ưng-thuận. Mãi đến bây giờ, tôi vẫn chưa hiểu không biết có phải Hằng « ngã » từ ngày trông hàng hộ mẹ hay không ? Chắc anh còn nhớ, cũng ở nhà ông bà nhạc tôi, có cậu ký Tảo hơn tôi vài tuổi, chưa vợ, là cháu họ xa, làm công với cụ Cửu gần mười năm rồi.

Khi tôi còn trọ học, ký Tảo rất tử-tế với tôi, và Hằng cũng rất tử-tế với ký Tảo. Trước con mắt tôi hồi ấy, ký Tảo không hề có ý gì khác cả. Anh ta hiền-lành và thực-thà lắm. Trông lại có vẻ khờ-khạo là khác.

Nhà tôi trông hàng được ngót hai mươi hôm thì về. Trong những ngày Hằng ở nhà cụ Cửu, thỉnh-thoảng tôi mới lại. Phần vì độ ấy mới học đánh tờ-tôm, mê cũng có; phần tôi lại luôn, sợ cụ Cửu cho là không rời vợ nửa bước cũng có.

Khốn-nạn, thì tôi đã nói với anh, thời ấy vợ chồng yêu nhau có được « công-khai » như bây giờ đâu ! Ở nhà quê, chồng ăn nằm với vợ phải lẩn trốn như kẻ đi hái dưa trộm, chỉ sợ nhỡ người ta trông thấy thì xấu-hổ.

Cho nên mặc dầu vợ chồng lấy nhau đã hai ba năm, tôi vẫn phải « cần-thận », không dám « tự-do hoành-hành » trước mặt bố mẹ vợ.

Sự chênh-mảng lại nhà nàng không biết có phải là cớ để sau này tôi phải hối-hận không ? Anh ơi ! Con người ta nhiều lúc khổ sở đau-dớn quá, chỉ muốn kêu lên một tiếng cho nó vỡ tan trái đất. Vợ tôi, từ ngày đi trông hàng hộ mẹ về, người sút hẳn đi. Tôi thường bắt gặp nàng thở dài. Tưởng nàng phiền-não vì cớ muộn-mãn, tôi đã phải khuyên-lơn :

— Rồi chúng mình sẽ có con. Mẹ chả thấy nhiều người lấy nhau bấy tám năm mới đẻ con so là gì ?

Nghe tôi nói, Hằng nhăn-nhó như người bị trời bức-bối, chỉ muốn dặng cho đứt ra, nàng chỉ đáp một cách nhạt-nhẽo :

— Vâng.

Gia-dình tôi từ đấy mất vui, lúc nào tôi cũng thấy Hằng dăm-dăm. Vẻ mặt sáng-sủa, nụ cười tươi-tắn, nhường như tắt hẳn.

Hằng cử-chỉ chậm-chạp, bước đi nặng-nề,

tiếng nói khó-khẩn, tôi ngờ nàng đau-đớn quá, vì tủi thân về cái sự hiếm-hoi của nàng.

Một hôm chị tôi ra chơi, đem theo bốn đứa cháu kháu-khỉnh, đứa nào cũng béo mập-mạp. Chị tôi vô tình reo cái « tủi » cho vợ tôi.

Hằng buồn vì muộn sinh nở cũng có, lại xấu-hồ cũng có, bởi lẽ lấy chồng hai ba năm không con, ngày xưa các cụ cho là thiếu đức.

Đời tôi may đủ, may từ học-hành, đỗ-đạt, may từ lấy vợ... duy còn cái may có con, không biết có được không?

Thấy Hằng buồn, tôi bắt đầu săn-sóc đến nàng. Tôi đưa Hằng đi chơi những nơi quen biết, dự các cuộc vui cho khuây-khỏa. Càng đến các bạn-hữu, càng phải nghe những lời hỏi thăm :

— Hai bác được mấy cháu ?

Hay là :

— Bác kể cũng hơi muộn.

Người mình thiếu hẳn sự tế-nhị trong cách thăm hỏi nhau. Nhiều khi chúc bạn là nhắc-nhở bạn nghĩ đến chỗ kém cỏi của mình. Mỗi lần đi chơi về, Hằng lại bứt-rứt :

— Thôi, chả đi đâu nữa, cậu ạ.

Từ khi thôi không đến chơi các bạn-hữu nữa, Hằng năng về nhà luôn Tôi đoán chừng

vì muốn khuấy-khỏa, nên thỉnh-thoảng nàng về bán hàng hộ cụ Cửu. Có điều này bây giờ tôi mới nhận ra, sau ngày Hằng trông hàng cho cụ Cửu đi lễ, mỗi lần tôi đến, ký Tảo như muốn tránh mặt tôi. Hắn không niềm-nở với tôi như trước.

Hằng mỗi khi về nhà, uể-oải như người mệt-nhọc, mắt lừ-đừ nhìn tôi những cái nhìn lấm-lét, khiến tôi có lần đã phải bảo :

— Mợ như người bị ma làm.

Cho đến bây giờ, tôi mới biết con ma ấy tên nó là gì, nó ám-ảnh nhà tôi từ lúc nào.

Ai có thể ngờ được đời tình-ái của chúng tôi lại kết-cục một cách thế - thảm như thế này : Nhà tôi bị tràng-nhạc hơn một năm thì mất.

Trời ơi ! Trên đời, nếu quả có một thứ đau-đớn nó làm cho xác-thịt rục lên, linh-hồn « chết giấc » đi, thứ ấy không phải là cái chết đau. Anh ơi ! Anh không bao giờ có thể ngờ lúc khâm-liệm cho nhà tôi khi tìm chuỗi hạt đeo cho nàng, tôi lại có thể thấy cả một tập mười mấy cái thư để dưới cái hộp « bút-quy », dưới một tờ giấy phủ.

Hằng có ngoại-tình ! Trời, ai có thể ngờ được, ai có thể ngờ một người đoan-tràng, thùy-mị như Hằng đi lừa dối chồng, thứ nhất người chồng ấy lại là tôi ? Dưới mỗi lá thư, có chữ ký hình chữ T ngòong-ngheo.

Cho đến khi đến xem sô sách nhạc-gia tôi, tôi mới biết thư ấy do ký Tảo viết. Đã chết chưa anh? Hằng đã ngoạt-tình với ký Tảo! Thì ra những lúc Hằng dăm-chiều lo-lắng là những lúc nàng sợ hãi về tội-lỗi của mình!

Tôi không hiểu sao Hằng lại có thể dan-dịu với ký Tảo, một kẻ kém tôi cả trăm phần.

Sao trước kia nàng không yêu ký Tảo, ai ngăn-cấm nàng?

Anh thử tưởng-tượng lúc tôi thấy tập thư, tôi ra thế nào. Tôi đọc, rồi tôi òa khóc. Tôi áp mặt vào thi-thê nhà tôi, không phải để nức lên những tiếc thương, mà là nhả ra những hận. Tôi đã toan bỏ vào túi cho Hằng cả ngăn ấy bức thư nữa, song sự báo thù ấy nó ghê-gớm quá. Dù sao, tôi cũng không nỡ tâm tề cho cái tang-chứng tội-ác ấy nó tan rữa ra cùng với xương thịt nhà tôi.

Chỉ tại con chuột

THẠCH trở lại với một gói kẹo « dragées » và một con « poupée » :

— Đây, quà chú Tuấn đây, con « cúp-bê » này đặt nó xuống thì nó nhắm mắt, nâng nó dậy nó lại mở mắt ra.

Và lấy ngón tay lồng vào cái giây buộc gói :

— Còn đây là kẹo « cu-lơ » để chú Tuấn ngậm, khỏi ngủ nhè.

Thanh ôm con vào lòng, vỗ vỗ vào đùi :

— Bác Thạch mua quà cho con đấy, con xin bác đi.

Tuấn chạy lại, ôm chầm đầu gối Thạch :

— Con xin bác.

và ôm con « cúp-bê » định chạy về mợ.

Thanh chỉ tay :

— Con không cảm ơn bác à ?

Tuấn then đỏ mặt, quay lại :

— Tuấn cảm ơn bác ạ.

Thạch cười khanh-khách, nhại :

— Thạch không dám Tuấn ạ !

Thanh nhếch mép cười :

— Thạch không dám Hoàn-Nương ạ thì mới đúng.

Thạch vội cãi ngay :

— Gớm, chị làm như em si-tình lắm. Chả Hoàn-Nương thì đừng ! Không có chú Tuấn...

Thanh cầm mũ con, nấn lại :

— Phải, không có chú Tuấn thì cứ mà Tương-Tư lệ...

Rồi chụp vào đầu con :

— Nhỉ chú Tuấn nhỉ !

Bỗng như chợt nhớ ra điều gì, Thanh chạy lại phía tử, lấy ra chiếc áo len :

— Chú Tuấn độ này phát tài tề ! Chị Hoàn mùa rét năm nay đan cho chú những ba áo len. Tha hồ diện.

Và đưa cho Thạch xem :

— Đây anh coi, Hoàn-Nương của anh quả là tay thủ-công vào bực nhất. Chị ấy biết đến lắm kiểu. Tội đang bảo chị ấy đan cho anh một cái « pull'over » giống như của nhà tôi ấy.

Thạch nhanh-nhau :

— Thế để em mua len.

Thanh giờ tay như đề ngăn :

— Xin anh, thế thì chị ấy lại không đan cho đâu. Để tôi mua biểu anh.

— Thế để em đưa áo mẫu.

— Lại càng không đan lắm. Hôm nào khởi công, anh phải lại « châu chực » đây cho nàng lấy kích-thước.

— Chết, sao tiện !

— Tiện là tiện thế nào ? Yên nhau mà lại không chịu để cho nhau quảng cái giây vào người à ?

Thạch thủng-thẳng :

— Em chỉ sợ không được cái hân-bạnh ấy thôi.

Thanh gọi Hân đang chữa đàn trên gác :

— Mình ơi ! Xuống mà nghe anh ấy « hân-bạnh », mình ạ.

Thạch gọi theo, vừa đề đánh trống lếp :

— Anh Hân ! Chị ấy đang chế tôi ở dưới này đây này. Descends ! Xong chưa ? Đàn địch cả ngày.

Hân nói vọng xuống :

— Không chữa, chốc chị Hoàn đến lấy gì mà đánh ? Làm thợ không công cũng không xong thì khổ thật.

Thạch đi đi lại lại trong phòng, ngắm những bức tranh của Hân :

— Chẳng trách chị ấy mê anh là phải. Gớm, vẽ cảnh chùa buổi hoàng-hôn tuyệt thật ! Trông thật là âm-u.

Hân vừa chải đầu, vừa đáp :

— Chuyện, thế còn mình, vẽ đâu mà chị Hoàn cũng mê như điệu đồ.

Thạch cười nửa miệng :

— Tôi thì ai mê, có họa mê người ta thì có.

— Chả mê mà ngày nào cũng hỏi thăm nhau. Rõ đến ghét, họ lại còn giấu mình cơ đấy. Giấu ta, ta cũng liệu bài giấu cho. Đã thế, lần sau ai hỏi gì cứ giả nhời « không biết » là xong.

Thanh trong buồng ra với con, vừa đi vừa kéo cổ áo cho con :

— Gớm, mình ác-nghiệt với anh ấy làm gì ? Cùng bạn đàn-ông cả, giúp anh ấy khi này, khi khác anh ấy giúp giả. . .

Thạch nhìn Hân, làm bộ ngạc-nhiên :

— Gớm, chưa chi chị đã vu oan. Em làm gì mà chị bảo giúp giả. Giúp để chị cắt tai đi ấy à ?

Thanh cười khây :

— Cắt tai để chị Hoàn chị ấy bắt đền, có mà chết.

Rồi quay nhìn chồng :

— Có phải không mình ?

Hân chối đầu-dây :

— Thôi, tôi không biết, mặc mình « vấn-đáp » với anh ấy. Tôi chả lòi-thôi vào đấy, rồi lại đầu chả phải, phải tai.

Thạch lấy mũ cho Hân rồi giục :

— Đi thôi chứ chị ?

— Đi đâu, còn đợi chứ !

Thạch ngạc-nhiên :

— Đợi ai ?

— Chị Hoàn.

Thạch mừng, mặt hớn-hở :

— Cả chị Hoàn cũng đi ?

— Hẳn rồi, tôi mời là mời chị Hoàn chứ ai mời các thầy !

..

Từ lúc nghe có Hoàn cùng đi, tỉnh-thoảng. Thạch lại ra cửa ngóng. Hai vợ chồng Hân bám nhau, đề khi Thạch quay lại, lại hỏi :

— Anh chị chế gì em đấy ?

— Chế gì đâu, bình-phàm bức vẽ « Vọng Phu » của nhà tôi đấy chứ !

Thạch mỉm cười :

— Thôi, em biết rồi, anh chị chế em vọng mỹ-nhân đấy.

Và nhìn sang bạn :

— Cũng chả gì mình em, năm kia cũng khỏi người vọng mỹ-nhân.

Hân nhìn vợ, cười.

Hoàn lộng-lẫy trong chiếc áo flanelle màu mỡ gà, với chiếc « cáp » nhung đen, bước vào :

— Chết ! Em đến chậm làm anh chị phải đợi, xin lỗi anh chị nhé !

Thanh đỡ « sắc » cho Hoàn :

— Thế không xin lỗi anh Thạch à ?

Hoàn mỉm cười, cười cái cười của kẻ sắp bước vào cuộc tình-ái, sắp trao duyên :

— À, xin lỗi chú Tuấn, tí nữa quên.

Thanh nhắc bạn :

— Xin lỗi anh Thạch cơ mà, sao lại vợ lấy chú Tuấn ?

Thẹn đỏ mặt, Hoàn lảng :

— Thôi, đi anh chị ạ. Hôm nay anh chị phải mua cho em mười thước vải Lào đấy. Hội-chợ năm nay to hơn mọi năm đấy, anh chị ạ.

Thanh bảo chồng :

— Em mua biểu chị Hoàn mười thước vải Lào ; còn mình, mình mua biểu anh Thạch mười thước vải Xiêm...

Hân nhìn bạn, nhìn Hoàn, cười một nụ cười ý-nhị.

Hân cặm-cui hơn tháng nay để vẽ bức tranh làm quà mừng cưới cho Thạch. Hôm nào Thanh cũng giục chồng :

— Minh sắp xong chưa ? Còn một tuần nữa thôi đấy !

— Sắp xong rồi, giá chú Tuấn không phá đám thì hoàn-thành lâu rồi.

Tuấn nghe cậu nói, chạy lại lung-lay giá vẽ :

— Tuấn phá đám cậu đâu !

Thanh vội-vàng ôm con ra :

— Chết ! Cậu đánh chú Tuấn bây giờ đây này. Hồng, cô Hoàn bắt đền chú đấy.

Hân nhìn con, mắt gườm gườm :

— Cô Hoàn cô ấy đánh cho đấy, cô ấy không cho đi ăn cưới nữa đâu.

Tuấn úp mặt vào lòng mẹ :

— Đã có mẹ cho đi.

Hân bỏ hộp sơn, chạy lại cù vào nách con :

— Phá đám, phá đám này !

Một tiếng gõ, Hoàn đẩy cửa vào :

— Chết chữa, bây giờ anh còn vẽ à, hại mắt chết ! Thật là vì em, anh chị vất-vả lây.

Thanh nhìn bạn một cái nhìn hân-hoan :

— Gớm, chị sắp ở riêng có khác, bắt chước ở đâu được cái giọng khách sáo đấy ?

— Thật đấy chị ạ, em chỉ sợ anh chị mệt, hôm này mất vui đi.

— Chị không lo, vẽ có một bức tặng anh

chị mà mệt thì có họa người giầy. Năm ngoái, nhà tôi biểu cô Thi bộ thủy-mạc cũng còn chả mệt nữa là.

Hân nhìn vợ, cười :

— Mợ nhớ lâu thế.

— Mới năm ngoái, mình bảo làm gì mà lâu. Cô Thi bây giờ về nhà chồng, thỉnh-thoảng nhớ « tri-kỷ », cứ ngấm bức vẽ mà đỡ nhớ đấy, chị Hoàn nhỉ ?

— Vâng, có lẽ thế.

Hân đồét-săng, vừa rửa tay vừa nói :

— Chị em có khác, hợp nhau gớm. Nghệ-sĩ như tôi với anh Thạch là cứ phải gửi lòng mình đi bốn phương.

Thanh nhìn bạn, cười rồi gật gật đầu :

— Nhưng đừng gửi vào Saigon, xa quá không nhận được, mình ạ.

Hân cười ồ :

— Mình nhớ dai quá nhỉ.

Rồi nói như người phân-vua :

— Lại chuyện Saigon, nghỉ hè năm ngoái cô Bảy Sadec, vợ một viên sĩ-quan, vì mộ tiếng tôi, gửi ra hai trăm đồng mua một bức vẽ... thế mà nhà tôi cứ chế mãi. Rõ thật khờ.

Hoàn nói đỡ :

— Nghệ-sĩ có nhiều lòng, nghệ-thuật mới cao được.

Hân bắt lấy cơ-hội :

— Đây, mình xem, chị Hoàn cũng bảo thế đấy.

Thanh tươi cười, vừa rót nước vừa đáp :

— Đề lát nữa hỏi anh Thạch xem có đúng không.

Nghe nói đến bạn, Hân vội-vàng bảo vợ :

— À, hay mình cho thằng bếp lại mời anh Thạch lại soi cơm, nhân thế có cả chị Hoàn nữa đi. Thôi chỗ anh em thân, cần gì. Bảo nó rẽ qua hàng Buồm mua thêm ít lạp-sường, vài quả trứng muối.

Thanh vui-vẻ, xuống nhà dưới bảo bếp đi mời Thạch và sửa-soạn mâm.

..

Hân đặt tách cà-phê :

— Anh chị định hưởng kỳ trăng-mặt ở đâu đây ?

Thạch còn lưỡng-lự, Thanh đã nói :

— Hay về đồn-diễn chị ?

Hoàn đưa mắt nhìn bạn, như có ý bảo không nên. Thanh hiểu ý, nói chữa :

— Trên đồn-diễn không vui mấy.

Rồi hỏi thêm :

— Anh định đưa chị đi đâu ?

— Có lẽ đi Đẽ-Thiên Đẽ-Thích, chị ạ !

Thanh nhặt hạt cơm dính áo con :

— Sao bảo anh định đưa chị đi Huế ?

— Huế thì nên thơ lắm, nhưng em muốn đưa Hoàn đi Đẻ-Thiên Đẻ-Thích để được thấy cảnh hùng-vĩ của vũ-trụ. Qua các nơi sầm-nất như Saigon để được thấy đời trong cuộc mưu-sinh. Người đàn-bà, em cho chỉ nhận thấy cái giá của chồng mình, khi nào va chạm với sự sống. Em muốn Hoàn được thấy cuộc vật-lộn của đá với thời-gian. Đứng trước những tòa lâu-đài bây giờ chỉ còn là đồng đá chồng chất lên nhau, người ta mới nhận thấy chân-nghĩa cuộc đời. Mọi vật đều qua đi như làn gió thoảng, duy chỉ tình yêu còn lại, còn lại mãi mãi trong giờ đất, trong lòng nhau.

Hân ngắt lời bạn :

— Cho nên bạn này tôi bảo nhà tôi : nghệ-sĩ là cái giống gửi lòng đi bốn phương là thế. Nhà tôi không hiểu... lại chế tôi..

Thanh bỏ thêm miếng đường vào cốc cho Thạch và chồng :

— Vì chậm hiểu cho nên, chẳng bao giờ chúng tôi được là nghệ-sĩ cả.

Hoàn chêm vào :

— Nếu là nghệ-sĩ, chúng tôi là những nghệ-sĩ cho bếp nước, cho gia-đình.

Hân quấy tách nước :

— Càng phúc-hạnh cho chúng tôi, khi đã có một nghệ-sĩ trong gia-đình, chúng tôi tha-hồ làm nghệ-sĩ bốn phương.

Hoàn nhìn vị-hôn-phu một cái nhìn kính-phục. Không-khí thân-mật của gian phòng như có sức sưởi ấm lòng họ. Ngoài giới, gió đồ ào-ào là thể mà mặt ai nấy đều hồng hồng. Họ nóng ran tình bằng-hữu cũng như nóng ran tình yêu.

..

Ba năm sau.

Thạch và Hoàn đã có một con.

Một hôm, hai vợ chồng đang ngồi ăn cơm, bỗng có con chuột chạy qua.

Hoàn buông đũa vội bảo chồng :

— Con chuột nó chui vào gầm tủ sách kia cậu kia !

Thạch nhìn vợ, rồi cười như chế :

— Mắt mợ tinh nhỉ, ai bảo mợ nó chui vào gầm tủ ?

Hoàn đứng dậy lại chỗ tủ :

— Chả nó chui vào đây là gì ?

— Rõ thật mợ quáng !

Rồi chỉ vào chân tủ « buffet » :

— Nó chui vào đây này !

Hoàn nhất-định không chịu. Nàng nhất-định nó chui vào chân tủ sách chứ không phải tủ « buffet ».

Thạch hơi cau gắt :

— Mợ đến ương, đã không nhìn rõ, còn

cứ cãi.

Hoàn cũng hơi tức :

— Sao cậu lại bảo tôi ương, nó chạy vào chân tủ sách thì tôi bảo thế, sao cậu hôm nay khó tính thế ?

— Khó tính là thế nào, mợ không trông cho rõ, mợ lại còn cãi.

— Thì tôi cãi cậu đâu, nó chui vào đấy, tôi đừng bảo đấy à ?

Thạch hơi dẫn tiếng :

— Mợ có quyền bảo nó chui vào đấy, nhưng sự thực, nó có chui vào đấy đâu ?

— Thì tôi trông thấy thế, tôi đừng bảo thế à !

— Mợ lại cứ bảo trông thấy thế. Trông thấy thế là sai chứ sao ?

Hoàn gần muốn khóc :

— Sao hôm nay cậu gắt thế ? Tôi bảo tôi trông thấy thế, tôi nói thế, cậu cũng bẻ.

Thạch buông tay đánh thõng xuống :

— Ô hay, sao mợ lại bảo tôi be mợ, tội be mợ để làm gì ?

— Cậu be rõ ràng, cậu lại còn bảo không be. Cậu không be, sao nó chạy vào tủ sách, cậu lại bảo tủ « buffet ».

Thạch lắc đầu lia-lịa :

— Thế này thì chết thật, thế này thì đến vỡ đầu mất, đời nhà ai vợ con ngang như cua.

Hoàn sừng-sốt :

— Kìa cậu, sao cậu lại bảo tôi ngang như của ?

— Không ngang mà mợ cãi thế.

— Tôi cãi đâu, tôi nói đúng chứ.

— Mợ thì xuất đời lúc nào chả đúng. Mợ tinh, thế sao hôm nọ lại mất cắp ?

Hoàn cho là chồng kẻ xấu, uất, khóc. Thạch cúi hờn, ném cái bát xuống đất :

— Này khóc này, khóc thì cho khóc luôn thế.

Lần đầu tiên hai vợ chồng xô-xát nhau. Hoàn không ngờ chồng lại đập phá « đồ-đạc » một cách « phũ-phàng » như thế, nàng khóc âm lên. Nàng rêu-rao, kẻ-lề, trách giới, oán đất. Thạch tức điên ruột, cầm đôi đũa quăng ra cửa sổ. Hoàn tru tréo lên. Nàng lặn ra ôm lấy Thạch. Thạch dang tay, thủng-thỉnh lên gác.

..

Thạch đang ngồi thừ trên ghế thì Hân bỏ vào :

— Cái gì thế anh ? Sao lại lòi-thôi thế ? Pourquoi ça ?

— Không, có gì đâu ?

— Sao anh lòi-thôi « elle » ?

— Lòi-thôi gì đâu ?

— Sao « elle » bảo anh bắt bẻ gì, rồi câu

bát đũa cơ mà ?

— « Elle » ngang lăm anh ạ. Đã chẳng biết gì thì chớ, cứ cãi như thánh.

— Ô hay, anh còn lạ gì. Đàn-bà họ cãi vì họ không biết gì. Biết, họ đã không cãi. Chúng ta phải rộng hiểu chỗ ấy mới được. Thế « elle » cãi gì ?

— Nào cãi gì đâu, có con chuột nó chạy vào chân tủ « buffet », « elle » cứ nhất định cãi nó chạy vào chân tủ sách, thế là vợ chồng cãi nhau.

Hàn vỗ tay cười rầm :

— Chết thật, ông bà làm vợ chồng tôi hết vía, tưởng có việc gì quan-hệ. Chuyện trẻ con thế, thăm nào hỏi, chị ấy không chịu nói.

— Rồi « elle » bù lu bù loa, khóc rầm-rĩ lên.

Nghĩ một lúc, Thạch đập đập tay vào trán :

— Ương đâu lại có cái thứ ương thế nữa. Cãi là cãi lấy được.

Hàn ôm chập hai tay bạn :

— Gớm, lại anh nữa. Đàn-bà họ hay nững lăm, anh còn lạ gì. Đề họ tủi vĩ kém một tí là họ giây cà ra giây muống ngay. Họ là chúa hay tranh lòng.

Thôi đề tôi về bảo nhà tôi lại đẳng cụ đón chị về đi. Các cụ không biết, tưởng việc gì to tát, các cụ phiền lòng.

Hoàn vặn khóa cửa vào, mặt tiu-nguỷu :

— Chị.

Thanh vội chạy ra giắt tay bạn chỉ ghế :

— Ngồi đây, ở đây ăn cơm với Tuấn nhé.

Cháu Học đâu?

Hoàn nói một cách chán-nản :

— Trên bà cháu.

Thanh gột tóc lên cho Hoàn :

— Khô lắm, cái anh ấy làm gì. ? Nhà tôi về nói chuyện hai ông bà sích-mích nhau chỉ vì con chuột thôi phải không?

Hoàn gật đầu ? rồi oà khóc :

— Nhà e n lại mắng em là ương, lại kẻ xấu em.

Thanh giật mình :

— Kẻ xấu chị ?

— Vâng.

Hoàn nức-nở, Thanh dỗ mãi nàng mới thốt được mấy tiếng :

— Kể chuyện em mất cặp bữa trước, rồi đập bát đĩa...

— Không, anh ấy quyết không thể đâu, có lẽ trong lúc bức-bổ, anh ấy giận-dối thế thôi. Chị ở đây ăn cơm với tôi, rồi lát nữa tôi cũng lại đăng cụ với chị.

Vợ chồng Thanh và Hoàn ăn cơm xong thì Thạch vào. Thấy chồng đến không hỏi mình, Hoàn cực thân, khóc thút-thít.

Cảm-động, Thạch lại vuốt tóc vợ, hôn lên má, rồi dỗ :

— Thôi nín đi, thế sao mình cứ cãi lấy được ?
Được chồng vuốt-ve, Hoàn nín bật, nằng áp
i mặt vào đùi chồng.

Hân và vợ cười nói oang-oang :

— Có thể mà ông bà cũng giận nhau .

..

Thạch và Hoàn hòa nhau ở nhà Hân rồi đưa nhau về. Chiều hôm ấy, ngồi ăn cơm, hỉ-hả, Thạch bảo vợ :

— Rõ thật chúng mình cũng những chuyện
lắm, chỉ có việc con chuột chạy qua, hai vợ
chồng tí nữa giận nhau. Giá không có anh
chị Hân, có lẽ chưa biết bao giờ...

Hoàn cười như có ý xấu-hồ :

— Ừ nhỉ, thật em rõ lỗ. Chỉ có con chuột
chạy qua, hai vợ chồng tí nữa giận nhau.

— Nó chạy qua, nó chui vào tủ « buffet » thì
mặc nó có được không ? Mình lại cứ đi cãi nó
chui vào tủ sách.

Hoàn cãi ngay :

— Ấy, nó chui vào tủ sách đấy chứ. Nó chui
vào tủ « buffet » thì còn nói chuyện gì nữa.

Thạch trừng trừng nhìn vợ :

— Chui vào tủ « buffet » chứ lì, nếu nó chui
vào tủ sách, anh đã chả nói mình.

— Khồ lắm, mình cứ cãi em mãi, chính mắt em trông thấy nó chui vào tủ sách mà lị. Thanh đập đánh thình vào mâm :

— Ô hay, ra mợ ương thật thôi. Tôi đã bảo là nó chui vào tủ buffet. Tôi trông thấy rõ-ràng. Bảo mợ, mợ chả nghe. Mợ cứ cãi, cãi lấy được, người đâu mà ương thế ?

Hoàn lại gần muốn khóc :

— Em ương đâu mà mình bảo em ương ? Em bảo mình là em thấy nó chui vào tủ sách thì em bảo là tủ sách. Mình cứ bắt chết em nó chui vào buffet. Em không thấy nó chui vào buffet thì nói thế nào được ?

— Thế mình mới ương !

— Thế mình lại bảo em ương.

— Không ương mà lại cãi ?

— Em cãi bao giờ, em bảo mình mãi rằng em thấy thế nào, em nói thế, mình cứ bảo em cãi. Không chịu nổi nữa, Thạch đập cái bát vỡ tung tóe :

— Đồ ngu ! Thế mà lại cứ cãi là không cãi thì có chết người không cơ chứ !

Hoàn thất sắc, khóc oà.

Thạch lại thịnh-nộ :

— Người đâu lại có người ngu thế thì thôi. Đã bảo chỉ có con chuột nó chạy, nó chui vào tủ buffet thì kệ nó, việc gì đến mình mà cũng lòi thôi cãi cọ với chồng, đề đến nỗi vợ chồng



xô-xát. Bảo không nghe, lại còn già mồm.

Bị chồng mắng già mồm, Hoàn khóc già hơn. Thạch sốt tiết, đứng dậy lấy mũ đi.

..

Hai tháng sau.

Hân lại phải đi xứ một lần nữa. Vợ chồng Thạch hòa-hợp nhau. Bữa cơm hòa-giải có cả vợ chồng Hân.

Thanh dùng đũa, nói sang bạn :

— Chị Hoàn, xong bữa cơm hôm nay, cho kê hẳn cái buffet ra chỗ khác cho nó mất tích đi. Hai lần rồi, hai lần vì nó sùng-sững, nó đứng ở đấy cho nên dính dớp mãi.

Và bảo Hân :

— Và cậu giúp anh Thạch một tay, xịch cái tủ sách ra chỗ kia, đẩy cu cậu đấy, phạt cho hai mươi bốn giờ, vì cu cậu mà hai bác tí nữa giận nhau.

Hân cười nở-nang :

— Giận nhau rồi lại sắp giận nhau.

Thạch nhìn vợ, tủm-tủm :

— Này anh chị nói, nhà tôi lại sắp cãi bây giờ đấy.

Hoàn mặt đỏ ửng :

— Chả cãi mình nữa. Mình hay cái lắm. Nói mình cứ bảo là em cãi, chịu thôi.

Thạch cười mát :

— À, thế ra bây giờ mình đã biết không nên cãi anh rồi hử.

Rồi quay sang vợ chồng Hân :

— Anh chị tính, đàn-bà nhiều người không hiểu. Cãi chồng để làm gì? Mình cãi chồng để lấy phải mà chồng mình ghét thì sao bằng mình không cãi mà chồng yêu có hơn không?

Hân nói để đưa câu chuyện về ngả khác :

— Nhà này rồi cũng nên nuôi một con mèo, cho nó làm cỏ bớt cái giống tí-tắt ấy đi. Chúa hại quần áo.

Thạch hiền ý bạn :

— Và chỉ tổ gây chuyện « con chuột » cho gia-đình.

Rồi nhìn vợ, cười mím. Hoàn cúi đầu, liếc mắt cho vợ chồng Hân như có ý bảo ; « Nhà tôi đáo-đề lắm ».

Già kén

CUỘC hội-họp hôm ấy có năm người.

Đặng, nhà văn luôn luôn với cái điệu cày trên môi, lúc nào cũng như trăm tư mặc tưởng ;

— Các anh cứ kết tội đàn-bà, làm như họ là một quái-vật reo tai-họa cho các anh không bằng. Đàn bà, người nào cũng có thể là thần, nếu ta biết dẫn dắt họ. Mà buông trôi thả lỏng thì danh gia tử đệ đấy, rồi cũng hóa ra nặc-nô cả. Tôi, xưa nay tôi vẫn không chịu cái lối mặt-xát phụ-nữ tân-thời và ca-tụng đàn-bà cổ xưa. Tân hay cựu, họ đều là đàn-bà cả, khi thắng chồng nhân-cách ch chỉ đáng một đồng hào thì không bao giờ vợ nó giá có đáng một đồng bạc. Hãy dạy cho người đàn-ông biết là thắng kỳ-

mã tốt, đàn-bà rồi đều là ngựa hay cả.

Thân, tham-tá hậu-bồ, một lần bỏ vợ :

— « Une part de vérité ». Nhưng tôi, tôi vẫn cho đàn-bà cồ nhiều đức-tính tốt hơn các mợ bây giờ. Lấy các bà tân-thời, mình có cảm-tưởng mình bị làm chồng không phải được làm chồng. Các bà ấy đòi mình đủ thứ, trái lại, các bà ấy chẳng giả cho mình chút gì cả. Lấy chồng, các bà ấy kê ra đủ một trăm cái đơn : đơn ô-tô, biệt-thự, quần là, áo lượt. Các bà ấy dán đầy người mình. Vô phúc, một cái nào bong ra là một chút tình kém đi. Thà cứ tìm cái đám những ái-nữ cụ Chánh, cụ Hàn, cụ Cửu, thế mà lại dễ cư-xử...

Lộc, giáo-sư tư-thục, góa vợ :

— Không nên cực-đoan quá. Vị tất phía phụ-nữ « cụu thời » đã hoàn-toàn là những bực vợ hiền, dâu thảo. Nhiều bà ở nhà què hai sương một nắng, dần tắt mặt tối không sao, lúc lấy chồng, nhờ hồng-lộc của chồng đâm ra ăn bơ làm biếng. Rồi đua đòi tồ-tôm, tài bàn, si-ma, nhà hát, rốt cuộc nhiều bà lại phá-phách hơn những tiền-thư lãng-mạn tân-thời.

Oành, người bạn nhiều tuổi nhất trong bọn, nhưng bao giờ cũng ít nhời :

— Số cả, may hơn khôn.

Hai ba người hòa theo :

— Phải đấy, bác Oánh tôi lý-luận (!) thế mà đúng. May hơn khôn, tốt số hơn bố giàu.

Tân nói một cách dẫn giỏi :

— Sao lại may hơn khôn, sao lại tốt số ? Ở đời, khôn còn chết nữa là dại. Lọc-lỏi còn có khi kêu gọi trách đất rầm lên, hưởng hồ nhấm mắt thì có ngày xuống hố. Tôi cho ở đời, không có cái gì đến với mình một cách dễ dàng, gọi cho mình một cách dễ dàng. Gọi cho mình mắt mũi, tay chân không phải là không dùng vào cái việc kén vợ, các anh nhé. Tôi cứ nói thế này, các anh hiểu : Anh đi mua quít, nếu quả sần sùi anh cũng lấy, anh sẽ bị mũi khô không một giọt nước. Da nó xanh quá, tất nhiên chua, vàng quá cầm thấy nục tất nhiên bị thối. Gọi cho anh có tay, sao anh không cầm nó lên, có mắt, sao anh không xét « bộ-diệu » nó. Nếu anh mất công một chút, đời nào anh bị thất ý. Số-mệnh là cái gì, chỉ là sự dễ ý chọn lựa, thế thôi.

Một câu hỏi rạch vào :

— Thế ngộ bề ngoài nó tốt, bề trong nó xấu thì sao ?

— Chết thật, các toa hồ-đồ thật. Chữ thánh-hiền đề đầu. Hữu ư trung, hình ư ngoại. Người làm sao, chiêm-bao làm vậy. Có thằng nào mắt thư-hùng mà tử-tế thủy chung, mắt

trắng rã, mỗi thâm sì mà có nhân, có nghĩa ? Các cụ đã sống hộ mình, các cụ đã lập thành formule cho mình, cứ đấy mà theo, không sai bao giờ cả. Nào tôi hỏi các anh, có bao giờ « grande base plus petite base, multipliée par hauteur, divisée par deux » mà trệu cái hình « trapèze » không nào ? Đời cũng thế, cứ trông mặt mà bắt hình dong. Tôi cho không gì hơn là kén chọn. Muốn được vợ tề-gia nội-trợ, phải kén, kén cho thật kỹ.

— Lấy vợ mà anh lại đọc một đống formule ra. Anh làm như sự đời là những hình chữ nhật, tam giác, tứ giác cả. Có đề ý kén chọn cũng có hơn, điều đó ai cũng biết, nhưng cũng còn nhờ ở rủi may cả. Anh chọn nó tốt, ngộ về nhà anh, nó tác yêu tác quái ra thì sao ?

Đang nhìn các bạn một cái nhìn nó như có ý bảo : « Các anh xét đời chỉ ở ngọn ». Chàng giõng giặc :

— Khô lắm, các anh lý-luận mãi cuộc sống. Cuộc đời nó chẳng phải thế này hay thế nào cả. Đây này, muốn được sung-sướng, muốn có vợ hiền con thảo, muốn cho ánh sáng vào nhà mình, hãy mở hết các cửa ra. Nhà không có lấy một cái cửa, lại cứ đi kêu tối om om thì kêu làm gì cho mệt xác. Linh tại ngã, bất linh tại ngã. Vợ hiền à, con thảo à, cái gì, cái gì cũng ở lòng này ra cả, cũng ở cánh tay này ra

cả. Khi lòng mà tối như đêm, dầy như đất thì đừng có hòng... Phải sao chịu vậy âm thầm là nghĩa thế.

Cả bọn đồng thanh :

— Chúng ta có hai người để chúng ta theo : anh Đăng và anh Tân. Một anh thì kén chọn, một anh thì nhờ ở sự rèn-luyện của mình.

Bỗng một tiếng reo ra như ống lệnh :

— Đàn-bà kể cũng đã « pho » các anh ạ, họ bắt được chúng mình « nghĩ-ngợi » về họ nhiều lắm nhỉ.

— Đàn-bà, nguồn sống của trần gian.

— Và cũng là nguồn chết của các ngài bị cầm sừng.

— Và cũng là con cái quỷ « Satan ».

— Nhưng cũng có thể là nàng tiên hạ-giới.

..

Tân nằm đọc sách ở divan thì Thúy vào :

— Ngủ kìa, chết thật, anh Tân.

Tân ngồi nhồm dậy :

— Xin lỗi, ngủ dẫu, đang đọc.

Thúy giật phắt lấy sách, xem bìa :

— Ê, đọc cái của nợ này thì chỉ có mà vỡ đầu. « Le couple » đây mà.

Rồi ném xuống bàn :

— Thôi đi lên Ngọc-Hà mua ít hoa đi.

Tân nhặt quyển sách, giở giở để tìm số trang vừa đọc :

— Đi đâu bây giờ, hai giờ hãy đi.

Tân lại giật lần nữa :

— Khô quá, đọc làm gì cho vỡ đầu. Thôi
đay mặc quần áo đưa em đi, đi !

Tân gắt yêu :

— Thúy quấy anh lắm nhé, thong-thả tí
nữa nào.

Thúy, mặt tiu-nghỉu :

— Thôi, em về vậy.

Tân tát yêu vào má :

— Về thì anh sẻo tai.

Thúy lại giục :

— Thế mặc quần áo đưa em đi, đi.

Muốn chiều người yêu, bắt-đắc-dĩ phải bỏ
giấc ngủ trưa, Tân buộc lòng phải đưa Thúy
lên Ngọc-Hà.

...

— Đi xe đạp hay đi tàu điện nào ?

— Đi bộ.

— Chiều năm giờ anh phải lại trường. Hôm
nay, anh có một giờ Algèbre.

— Anh nghĩ

— Chết, nghĩ thế nào được ?

Thúy sụng-sịu :

— Nhưng, em đợi anh ở nhà cơ.

Tân ngần ngừ, rồi thở nhẹ :

— Cũng được.

Tân đập một mạch đã trở về. Trông thấy tập bài học-trò bỏ vung trên divan, Tân không bằng lòng :

— Chérie, anh đã bảo chérie muốn nghịch gì thì nghịch, nhưng bài vở của học-trò, chérie đừng mó vào của chúng nó. Chết thật, lại phê bừa vào thế này nữa à ?

Vừa nói, vừa nhặt đồng giấy, sóng sóng vào nhau :

— Lần sau, xin chérie đừng sờ vào cái đồng hàng « quốc-cảm » này đấy nhé !

Thúy không nói gì, lấy mùi soa lau mắt, nghẹn-ngào :

— Lần sau Thúy sợ, có lẽ Thúy sợ đến già. Rồi vùng-văng định về.

Tân lại phải cười ha hả :

— Em, gớm quấy thiu cả thít. Tôi thì đánh đòn bây giờ đấy. « À genoux ! »

Thúy lườm ngoắt :

— Em học anh đấy à mà « à genoux ? »

Tân cười dấu dụi :

— Thì anh cũng nói chơi.

Thúy vẫn phụng-phịu :

— Anh nói chơi với học-trò anh, chứ với em à ?

Tân nói thật to để phá không-khí :

— Allons ! Thúy hách anh đấy phải không ? Anh đã phải nghĩ đưa Thúy đi chơi, Thúy còn

bể hành, bể tội mãi.

Thúy ngơ ngơ, lấy « túc » xoa lại lần phần hồng, rồi lê lê chân hát :

*Mais, hélas ! lorsque l'âge vous glace,
Nos beaux jours ne reviennent jamais.*

Tân nhìn Thúy, lắc đầu :

— Đến chết với chérie thôi !

..

Thúy bắt Tân đi hộ đề có dịp qua hàng Ngang, hàng Đào xem hàng. Hàng nào Thúy cũng vào, xem thứ gì Thúy cũng chê. Tân nhiều lúc ngượng quá, đã phải nói nhỏ :

— Faut pas, je t'en prie.

Nhưng là thiếu-nữ tân-thời trăm phần trăm, Thúy làm thế nào khác được. Ra khỏi hiệu, Tân mắng yêu :

— Em đến lạ, vào hiệu người ta, chẳng mua gì, lại còn chê-bai đủ thứ, không nên.

Thúy ngây-nguây :

— Em có quyền.

Tân ngọt-ngào :

— Thế họ cũng có quyền ?

— Thì họ làm gì em ?

— Thì họ sẽ bảo em bất-lịch-sự.

Thúy há hốc mồm nhìn Tân :

— Tân, điên à ? Người ta chê hàng lại bảo người ta bất-lịch-sự.

— Nhỡ họ nói?

— Thì Thúy mắng vào mặt họ.

— Đã đành, nhưng mình đi chơi chứ có phải đi cãi nhau đâu?

— Nhưng nếu họ nói lời thôi...

— Thì vì thế, anh bảo Thúy đừng chê bai hàng của họ.

Thúy đã nhìn, nhưng đi được một quãng, như chợt nhớ ra điều gì, bỗng Thúy sầm mặt, quay hỏi Tân một cách gay gắt:

— À, em biết rồi, thăm nào Tân cứ mãi em. Có phải ban nãy em chê ở cửa hiệu cái cô mặc áo « si-ca-la-men » ấy không? À, em biết rồi.

Thế là Thúy vùng vùng vằng vằng gọi xe, nhất định về. Ở ngoài đường, Tân không dám nói to, sợ người ta để ý đến nên chỉ khẽ đáp:

— Không phải, trong hiệu khách trú đấy chứ.

Tân buộc lòng phải đồ trong hiệu khách trú là vì không còn biết nói gì hơn nữa. Phấn-trần sợ Thúy không nghe, càng làm rầm lên.

..

Mua hoa, Thúy đã không biết giá, lại ăn nói hóm hỉnh, làm cho bà cụ hàng hoa bực mình:

— Gớm, cô ăn với nói. Đây chúng tôi, các bà lên mua đã nhiều, chưa thấy ai ăn nói

đồng-dảnh như cô.

Tân tím mặt, phần giận Thúy, phần xấu-hổ vì lời nói của người bán hàng:

— Thôi cụ, nói làm gì quá lời.

Bà cụ vẫn tấm-tức:

— Đấy ông xem, cô ấy chê mãi, tôi có nói gì đâu, vì tôi cũng biết các cô con nhà giàu khó tính lắm. Nhưng cô ấy lại bảo: « vài cái hoa tể bán lấy hai hào mà đong gạo » thì ông bảo ai là người nhịn được!

Tân vội ngắt:

— Thôi xin cụ, em tôi trẻ người non dạ, cụ ạ.

Thấy Tân nhã-nhận biết điều, bà cụ phân-trần:

— Có các cô mới nhớn lên, chưa biết người biết của đấy thôi. Nhà chúng tôi tiếng bán hàng, nhưng cũng không đến nỗi đón mặt gì. Hôm nào thông-thả, mời ông vào xem tranh của cháu.

Thấy bà cụ ăn nói khoát-đạt, mặt mũi phúc-hậu, ra dáng con người sang-trọng, Tân bèn hỏi:

— Thưa cụ, ông Cả vẽ tranh?

Bà cụ dụi ngay mắt:

— Vâng.

Rồi bà cụ nói tiếp:

— Chắc các ông biết cháu. Hôm nọ quan đốc-lý cũng xuống mua tranh.

Tân ra dáng nghĩ-ngợi, bà cụ nói ngay :

— Cháu Mỹ-Thanh, ấy mà.

— À , thưa cụ ông Mỹ-Thanh con biết tiếng lâu lắm đấy ạ. Hồi con ở Pháp, ông cũng có gửi tranh sang bày bên ấy. Con còn nhớ bức « Mẹ ru con » được ông thủ-tướng mua hai nghìn đồng.

Bà cụ cướp lời :

— Vâng, chính phải đấy ạ.

— Ông Mỹ-Thanh thì con đã biết tiếng, kể bây giờ người Annam, ông là bậc danh-họa vào bậc nhất đấy ạ.

Bà cụ sung-sướng được người ta khen con, quên cả sự vừa xảy ra, cố mời Tân và Thúy vào chơi với Mỹ-Thanh.

Tân muốn vào lắm, muốn vào để được dịp làm quen với một nhà danh-họa của đất nước, nhưng sợ Thúy ngượng nên chàng đành từ chối :

— Thôi chiều rồi, cụ cho con đến khi khác, con sẽ xin lên hầu cụ và ông Mỹ-Thanh.

Rồi trước khi đi, Tân còn nói lại với bà cụ :

— Em con nhỏ tuổi, có điều gì sơ xuất, xin cụ xá cho.

Bà cụ cười hề-hà.

Đi được một quãng, Tân bảo Thúy :

— Đấy em xem, thiên-hạ biết thế nào mà kè? Trông bà cụ ăn mặc sỗ-sề thế mà là mẹ

nhà danh-họa nước Việt-Nam đấy nhớ, lại giàu có bạc vạn nữa cơ đấy, vì nguyên cái năm ông Mỹ-Thanh bày tranh ở Pháp đã bán được ba bốn vạn đồng rồi. Lại mấy năm về đây nữa. Tranh của ông Mỹ-Thanh bán cả sang Mỹ nữa. Cho nên anh vẫn khuyên em không nên khinh người rẻ của.

Thúy được dịp nở bùng ra :

— Anh thật vô-lý, tự nhiên đi van xin cái con mẹ mặt méo như cái chũm cẩu. Em làm gì mà anh phải lay lục xin lỗi nó ? Đi với anh, lắm lúc bực mình.

Tân cười nhạt :

— Anh không thể chiều em những điều trái lòng được. Người ta già cả thế, em gọi người ta là « nó », thế em trẻ hơn người ta hàng ba bốn chục tuổi, người ta gọi em là gì ? Không nên thế em ạ. Nếu anh chiều em trong những hành-vi sai lạc của em, tức là anh không yêu em đâu. Yêu nhau, ta phải mong sửa đổi cho nhau.

Thúy cúi, phần bẽ mặt, phần tức Tân không bênh vực được mình, trề môi nhún vai :

— Đi chơi với anh, lúc nào anh cũng như người giảng thập điều.

Tân biết không nên nói gì nữa, thôi. Thúy mặt sì xuống như lúc còn đi học phải quỳ, vừa đi vừa lảm-nhảm :

— Tân thật lạ, con mẹ nó ăn nói thế mà đề

yên. Lại còn nghe nó kể lồi-thôi. Em chỉ muốn xông lại tát cho nó một cái đồ đồng-quang con mắt cho nó câm họng.

..

Biết Thúy có những tính nết của kẻ mất dạy, Tân vẫn yên. Chàng tin rằng nhờ ở sự kiên-nhẫn và đức-độ của chàng, chàng sẽ cảm-hóa được Thúy. Thúy là một gái của các cuộc vui chốc lát, sống cho những màu áo, kiêu giầy. Đầu óc là cả một trang giấy trẻ nguệch-ngạc, không một đường ngang gãy gọn, không được một đường dọc thẳng tắp.

Con đầu lòng một ông phán hươ-trí, học-hành dở dang, Thúy đàn đúm chơi bời với bọn con trai thiếu tư-cách.

Bởi một sự tình-cờ, Tân quen Thúy. Vì biết cái chỗ gia-đình giáo-dục của Thúy, nên Tân lúc nào cũng tìm cách tu sửa tâm tính người yên.

Chẳng may thân cây đã bị một ruỗng, lòng ruột Thúy như củ khoai hà, không thể nào « chữa chạy » được.

Thúy yêu Tân vì Tân giàu, vì Tân sang-trọng. Lương tháng hai trăm bạc, lại là du học-sinh trở về, lại con nhà giàu, lại chưa vợ. Yêu Tân đề bám vào cái bám của Tân, yêu Tân đề xin Tân từng chục một may mặc, sắm sửa cho

ngất đề diện Bô-đa với vài ba cô trẻ trung nữa. Tân không bao giờ đề ý đến chỗ Thúy « làm tiền » mình, vì là người rộng-rãi và lịch-sự, không bao giờ Tân đề người yêu phải hỏi.

Tiền của Tân, Thúy tha hồ tiêu, tiêu hết thôi, Tân không giữ một đồng nào cả. Cho nên dan díu với Tân, dù bị khó chịu vì nổi Tân hay « bắt đeo tràng hạt » nhưng Thúy vẫn không dám bỏ chàng, vì lẽ Thúy coi chàng là con bò sữa.

Một người trong sạch như Tân, bao giờ chịu hạ mình đề suy xét về việc ấy. Vốn tính rộng-rãi, Tân không biết sự chứa cái túi mình bao giờ. Anh em, bè bạn ai túng thiếu vay thì Tân cho vay ngay, xin Tân cấp-đỡ ngay.

Một mình với số lương hơn hai trăm bạc, Tân sống dư-dật, phong-lưu như ông hoàng con.

Dan-díu với Thúy, Tân tìm hết cách để cải-hóa Thúy. Tân giảng dạy từng li từng tí, bảo ban kẻ tóc chân răng, Thúy không bao giờ nghe. Trái lại, Thúy còn coi Tân là hủ. Giá không có đồng tiền của Tân nó có lỗ nó sâu Thúy vào thì Thúy cũng bỏ « rơi » Tân rồi.

Bề ngoài, các bạn hữu ai cũng khen cặp Tân-Thúy tốt đôi. Nhưng chỉ Tân là kẻ ở trong chăn mới biết chăn có rận. Nhiều lúc Thúy vì cảm lòng tử-tế của Tân đối với mình,

bỏ đi được một vài tính xấu, nhưng rồi lại dân đóng đấy.

Dan-díu với Tân được hơn một năm thì Tân thấy nhạt Thúy. Chàng phát ốm về cái nhân-cách hèn kém của Thúy.

Là kẻ thiếu giáo-dục, phải sống bên người đàn-ông mẫu mực, Thúy thấy khờ, thấy tức thở. Khờ, tức thở mà vẫn phải lặn đầu vào vì Tân không thể là chồng Thúy, nhưng rất có thể là người nhân-tình thân-ái nhất. Vì một lẽ rất giản-dị : Tân sang-trọng, giàu có, lại có nhà riêng, tha hồ cho Thúy phá phách.

Nhưng Tân không thể kham mãi cái giống trông lỏn ấy, chàng đã bắt đầu chán và chớm ý-tưởng bỏ Thúy. Mặc dầu ý-tưởng chớm nở trong đầu, Tân vẫn chưa đủ can-dảm nhấn-tâm cự-tuyệt hẳn.

Thành thử Thúy cứ lai vãng, Tân cứ bắt buộc phải tiếp. Mãi cho đến một hôm, cụ Phủ thân-mẫu Tân lên chơi ở một tháng, Tân mới được dịp « dứt tình » với Thúy.

..

Cụ Huyện có mình Tân, nhưng không như các bà mẹ khác, ép uồng con trong việc dựng vợ gả chồng. Mặc dầu năm nay Tân ba mươi tuổi rồi mà khi nói đến việc lấy vợ, cụ Huyện cũng vẫn ôn-tồn :

— Con phải lấy vợ cho me nhờ chứ, cho me chóng có cháu bế chứ ?

Lần nào Tân cũng khất :

— Me cho con còn kén. Thời buổi này, được người tử-tế khó lắm me ạ, các cô ở tỉnh-thành phần nhiều lông-lao, ăn nói chả ra làm sao. Các cô ở nhà quê thì cục-mịch quá. Sau này con xuất-chính hay mở phòng luật-sư, họ càng đáng việc tề-gia, xã-hội cho con thế nào được. G a di con lại đã ba mươi tuổi rồi. Lấy những cô mười tám, đôi mươi thì cứ sợ mũi chưa sạch, còn biết làm ăn gì. Mà hai mươi nhăm, hai mươi bảy thì tuổi ấy chưa chồng, hẳn cũng « ghê-gớm » lắm,

Nghe con nói, cụ Huyện chỉ thở dài :

— Con nói thế vô cùng, vợ chồng là cái duyên số, có phúc có phần. Nó ở nhà người ta là rắn là rết, nó về nhà mình, nó là Tiên là Phật. Vô phúc ra thì nhà người là phẩn là hương, về nhà mình nó là gươm là đao. Bao nhiêu ông cả bà lớn, chả kén dâu kén rể đấy ư ? Rốt cục nhà mình mà kém âm-đức thì mọi thứ đều kém cả. Năm nay con ba mươi tuổi đầu rồi, còn đợi đến bao giờ nữa ? Chuyến này, mẹ ra chơi với con, nhân thế nhắc con đám cụ bố Hường, cô ấy năm nay đổ rồi đấy. Nếu con bằng lòng thì đề mẹ hỏi vậy.

— Con chưa muốn lấy vợ vội. Me xem người

Tây, ngoài ba mươi người ta mới lấy vợ. Vả lại lấy người nào con không biết tâm tính, nết ăn ở thì con không dám lấy. Con thấy nhiều cặp vợ chồng rồi, ăn ở với nhau chả ra làm sao, rồi thiên hạ người ta cười cho.

— Sao con lại cứ nói người Tây, bốn mươi mới lấy vợ. Me chả biết người Tây đâu, me chỉ biết con. Con còn chưa thành gia-thất ngày nào thì me còn buồn ngày ấy.

Tân thấy mẹ băn-khoăn về việc vợ con cho mình, có ý thương mẹ, nói lảng sang chuyện khác. Chàng hỏi chuyện ruộng nương, việc làng việc nước để cho mẹ khuây khỏa đi.

Cụ Huyện thấy con không chịu lấy vợ, cụ khò lắm. Cụ sợ nhất người ngoài không biết, rất có thể đồ cụ ác-nghiệt nên không ai chịu làm dâu nhà cụ. Họ đã bàn ra tán vào :

— Cậu ấy đồ Trạng nguyên (?), cụ Huyện lại giàu có, thế mà chả ma nào nó lấy, chắc hẳn có thể nào đây.

Có kẻ độc ác lại phao cho chàng cái tiếng đào mỏ :

— Chắc ông Trạng chưa có đám nào giàu sù chút của cho nên chưa chấm đám nào đấy chứ gì ?

Thôi thì đủ điều ong tiếng ve, thôi thì đủ mọi thứ đồn đại. Cụ Huyện mặc người ta to nhỏ mà Tân cũng mặc thiên-hạ bàn-tán.

Chàng cứ kén, kén cho được người ý hợp tâm đầu.

...

Hôm đi xem cuộc triển-lãm tranh của các họa-sĩ tự-lập Đông-Dương, Tân làm quen với một cô giáo. Nga, tên cô giáo, là con một cụ huấn-đạo hưu trí. Tân quen cô vì anh cô là bạn thuộc-hạ cụ Huyện ngày xưa.

Tân đang viết nốt bài báo cho tờ « Epingles Françaises » thì Nga vào.

Tân hôn-hở đứng dậy đón người yêu :

— Hôm nay trông em đẹp quá, đẹp hơn mọi hôm nhiều. Đấy anh đã bảo mà, em mặc màu này hợp màu da mà lại.

Nga cười một nụ cười kín-đáo :

— Thì em đã theo ý anh.

Tân hôn người yêu và nói một cách say-dắm :

— Anh mong mãi em, vừa mới viết đấy. Thôi để mai anh viết, bây giờ chúng ta hãy đi chơi đã. Anh đưa em lên Trúc-Bạch nhé, hay lên Bô-đa mua ít truyện vậy.

Nga nghiêng đầu vào vai Tân :

— Không, em chả muốn đi đâu. Ở đây chơi với anh một lát rồi về.

— Anh tưởng đi chơi hơn chứ. Hôm nay anh ở nhà từ sáng đến giờ rồi. Chỉ đợi em

đến, đưa em đi chơi một lúc hóng gió đấy thôi.

— Em không muốn đi, anh ạ.

Tân chiều người yêu, đón ngay :

— Thôi, em không muốn đi thì thôi, có lẽ hôm nay em mệt phải không ?

Nga gật đầu :

— Vâng, em hơi mệt.

Rồi trầm-ngâm một lúc, Nga hỏi :

— Em nghe nói cụ vừa ở chơi với anh phải không ?

Tân sốt-sắng :

— À, cảm ơn em, me anh về rồi, me anh ở trên này chơi với anh gần một tháng.

Nga xuýt-xoa :

— Hoài của, em không được chào cụ.

Tân sung-sướng, hôn như mưa lên má Nga :

— Em chu-đáo quá. Đề hôm nào me lên, anh sẽ cho mời em lại chơi.

..

Nga bắt đầu hỏi Tân về công-việc riêng :

— Sao anh không mở phòng luật-sư, lại dạy học hỡ anh ?

— Vì anh chưa muốn.

Nga tần-ngần :

— Sao anh lại chưa muốn, anh mở phòng luật-sư em thiết tưởng tốt hơn đi dạy học chứ ?

Tân hơi ngạc-nhiên :

— Sao em lại bảo mở phòng trạng-sư hơn đi dạy học? Hơn thế nào, chérie, nói anh nghe.

Nga sốt-sắng đáp ngay :

— Hơn hẳn chứ anh, mở phòng luật-sư tháng còn có năm bảy trăm, một nghìn, chứ đi dạy học vài trăm một tháng thì bao giờ có được. Vả lại, giáo-sư bao giờ bằng trạng-sư. Anh có thể làm trạng-sư, sao lại không làm?

— Nhưng anh thấy dạy học cần hơn cái kiện, em tính sao? Anh làm việc là kể cái thích của nghề, có kể cái lợi đâu. Kể lợi thì trạng-sư cũng chưa lợi bằng chủ sông bạc. Tháng tháng có hàng vạn chứ không hàng nghìn đâu. Em có học, sao em nghĩ thiên-cận thế?

Nga hơi đỏ mặt :

— Không phải em nghĩ thế đâu, anh ạ. Thiên hạ đều nghĩ thế cả. Xã-hội cứ kể thứ bậc mà lên. Ông Ký, ông Phán, ông Tham, ông Huyện, Ông Phủ, cho đến Thượng-Thư, Tổng-Đốc. Tùy theo chức tước mà được tôn kính. Anh đi dạy học thì chỉ có học trò anh quý anh thôi. Xã-hội biết anh là ai? Anh thử mở phòng luật-sư xem. Từ quan đến dân, ai ai không biết tiếng anh. Anh đi đến đâu, thiên hạ chẳng phải kính phục. Đàng này là ông giáo, giỏi lắm thì đến học-trò trường khác nó

biết tên là cùng, mà biết thì làm gì ? Giá có vào Khai-Trí Tiến-Đức, cái danh ông Trạng chắc đặc thê hơn ông giáo.

Thấy người yêu hiền chức-ngiệp một cách vụ lợi như thế, Tân liền giảng giải :

— Xét người, em nên xét nhân-cách của người ta. Sao em lại bắc họ lên đồng cân chức-ngiệp ? Một người chức-ngiệp cao, không phải là không thê có một nhân-cách hèn kém. Em yêu anh là yêu cái thẳng người trần của anh với tất cả cái bản-thê cao đẹp. Chỉ thê, em cũng đã được sung-sướng rồi. Là vợ, em cần có một người chồng cốt-cách hơn là người chồng có danh-vị. Anh tưởng chỉ những người đàn-bà thấp kém mới nhìn cái danh trạng-sur là to thôi. Còn em, ít ra em cũng có cái học đủ để hiền một vài nghĩa-lý ở đời, sao em cũng nhăm lẩn như người ta ? Anh lấy làm lạ có người lấy chồng, không lo lắng về tính-tình của chồng mình có khá không ? nhân-cách có cao không ? lại đi lo về một vài điều vụn vặt vô nghĩa-lý trong cách trang-biện nhà cửa. Thật là tối-tăm quá lắm. Anh mong sau này anh sẽ có một tờ báo, một trường học chuyên về việc giáo-dục thiếu-nữ thành những người vợ hiền hết cái nghĩa thiêng-liêng của kẻ làm vợ. Như em vừa nói, đàn-bà coi trọng danh-tước của đàn-ông, thăm nào nhiều bà, nhiều cô đã

bán rẻ thân-thể để mua lấy cái tiếng được quen ông này, ông khác.

Nga trạnh lòng, tưởng Tân nói mình nên cãi ngay :

— Không phải em nghĩ thế đâu, nhưng sự phán xét của đời thế, mình phải theo đời chứ.

— Theo đời phán-xét thì chỉ có mà lặn xuống hố ! Đời căn cứ vào bề ngoài mà xét người, đời hẳn phải nhầm. Bề ngoài là một thứ gì mua được, kiếm được. Chứ bề trong là thứ có tiền trăm bạc nghìn không thể mua lấy cho mình. Cho nên đời đánh giá người ở bề ngoài là đời nhầm lắm. Chả trách có người cổ đầy ải con, tiền các bạc bù, đem vào cửa ông Trạng, ông Đốc để mượn lấy cái áo khoác, ướp lấy cái hơi quan. Để đi đến đâu cũng cô Trạng nó, cô Đốc nó, cô Phủ nó « chung-diện » với bà con. Còn cái thẳng chồng nó là thứ cần nhất cho đời con mình thì họ không cần : dỡ cũng được, hèn cũng được. Thật chán quá, em mà cũng hiểu nhầm như thế thì anh buồn lắm.

— Em thì bao giờ em lại hiểu nhầm thế. Nhưng ở đời có danh-giá cũng có hơn chứ.

Tân thấy cần phải nói đề tỉnh-thức người yêu :

— Danh giá ! Danh giá có ăn nhập gì với đời sống tinh-thần của vợ chồng đâu ? Theo ý

anh, hôn-nhân phải đặt trên ái-tình thì mới có hạnh-phúc. Ngoài ra, vì lợi lộc, vì danh tiếng, cuộc tình-ái nào rồi cũng kết cục một cách thê-thảm cả.

Nga yên không nói nữa, nhưng trong bụng cho Tân là gàn. Nàng thấy không khâm nể cái ông « nho tây » này. Nàng đến với Tân là đến với một ông trạng-sur, không phải đến với một ông giáo. Bây giờ lại chính cái ông giáo ấy vật đồ ông trạng-sur của nàng thì nàng còn hy-vọng gì nữa.

Từ đó thưa dần, nàng ít lại với Tân. Tân hiểu ý, cũng chẳng thư từ mời mọc nữa. Tân thấy chán ghét đàn bà. Tân thấy họ như kẻ đi trong sa-mạc thêm một ngum nước. Thấy chàng, họ xúm lại. Nhưng khi thấy rõ chàng chỉ là thằng người trần thôi, không có danh-vị gì khoác vào, họ lảng cả.

Tân sống với một vài cô, thấy tâm tính họ na ná nhau cả, đâm nản. Chàng nhất định cứ sống một mình cho đến khi tìm được một bạn lòng.

. . .

Tìm được một bạn lòng dễ mà kết tóc xe tơ, ôi, nó mới khó làm sao ! Càng khó hơn, khi người bạn lòng ấy, chàng lại tìm ở trong các cuộc gặp-gỡ phù-phiếm.

Ít lâu nay, Tân không đi dân cả. Chàng cắt bớt các giấy liên-lạc với những cô chỉ coi chàng là ông Trạng, ông Nghè, Lúc này, chàng lại vui với sách vở, vui với người trong chuyện, vui với những bài báo chàng viết đề đả đảo khoái-lạc chủ-nghĩa.

Những Thérèse Duyên, Simone Xuyến độ này cũng không thấy lại. Các thiên kim tiên-thư biết chàng là người không bốn-danh tàu-lợi, cũng dần dần bỏ chàng.

Tân định sống một mình, mặc dầu phải sống đến bốn năm mươi, nếu không có một người đàn bà được như chàng muốn.

Nhưng ý-dịnh là một việc, mà giới bắt lại là một việc. Một người đàn bà chẳng biết ở đâu lại đã nhập và đời chàng một cách thình lình. Người đàn bà ấy không đẹp lắm, không giỏi giang gì, không sang trọng gì, không con giống cháu giỏi gì.

...

Cùng dãy nhà Tân ở, có một người vẫn đàn áo và mạng thuê. Cô ta tên là Duyên, năm nay độ hai mươi. Trông Duyên không đẹp lắm, nhưng đúng như tên, rất có duyên.

Một hôm, Tân gọi thằng bếp bảo đưa mạng vài lỗ thùng ở bộ quần áo rét. Bếp đem sang nhà cô Duyên :

— Cô mạng cho cậu tôi, vài hôm cậu tôi lấy. Sắp trở rét rồi. Cô mạng khéo vào đấy.

Duyên cười một nụ cười hồn nhiên :

— Cậu anh thiếu gì quần áo mà phải vội thế ?

— Cậu tôi chỉ có bộ này với bộ nữa thôi. Nhớ đấy cô nhớ. Ba hôm nữa, tôi sang lấy đấy !

Lúc ra về, thằng bếp còn nói cố một câu :

— Cô mạng đẹp, tôi sẽ nói với cậu tôi thưởng cho cô.

Duyên then liu cả l. ời :

— Rõ khéo chữa ..

..

Có tiếng gõ cửa. Tân gọi bếp ra mở. Si sào ngoài cửa một lát, bếp đem năm giấy bạc vào với cái bút máy :

— Thưa cậu, cô Duyên mạng quần áo cho cậu, thấy trong áo cậu có tiền và bút máy, nên đem sang giá.

Tân cầm tiền, chàng nhớ ra đề quên đã lâu lắm, có lẽ từ năm ngoài. Phải rồi, cả cái bút máy nữa. Từ khi mất bút, chàng tiếc mãi, tiếc vì cái bút ấy là di-vật của một người bạn đã quá cố. Bây giờ được thấy của, thấy đồ quý giá, Tân mừng lắm, chàng hỏi bếp :

— Thế cô ấy đâu ? Sao không mời cô ấy vào chơi ?

— Thưa cậu, cô ấy ở cách nhà ta vài nhà.

Con mời, cô ấy thẹn, không dám vào ạ.

— Nhà cô ấy có ai không ?

— Thưa cậu, có bà mẹ và cô ta.

— Thế mày chạy mời bà cụ sang đây.

Bếp đi, một lúc, rồi trở về với một bà cụ trạc độ năm mươi, da dẻ còn hồng hào lắm. Tân ngắm bà cụ, thấy không phải người lam-lũ, bèn hỏi một cách kính-cần :

— Thưa cụ, cô gì... bên nhà vừa cho lại chúng tôi hơn hai chục với cái bút máy đấy có phải không ?

Bà cụ đáp, tiếng còn trong lạnh lạnh :

— Thưa ông vâng, thấy cháu nó lộn lẩn túi trong, nó reo lên có tiền, rồi nó đem giã.

— Quý hóa quá, thời buổi này, ít người thực thà lắm.

— Thưa ông, các ông cho việc làm đã là quý, đâu còn dám tham lam.

— Thôi được, cụ soi nước đi, rồi lại nhà. Đề tôi bảo các anh em, ai có quần áo cần mạng, tôi sẽ nhận cho cô ấy.

Rồi thuận miệng hỏi :

— Nhưng cô ấy mạng có khéo không ?

— Bẩm thưa ông, kẻ cũng tạm thôi ạ. Gọi là kín chỗ.

...

Tân cầm chục bạc đưa cho Duyên :

— Tôi xin cô vui lòng cầm lấy. Tôi giả công cô đây.

Duyên cúi gằm mặt :

— Chết, ông cho cháu nhiều thế ? Cháu chỉ xin ông một đồng thôi.

— Không, tôi biếu cô đấy, hôm nọ cô giả lại tôi những hai mươi mấy đồng cơ mà !

— Thưa ông, đấy là tiền của ông.

— Đã đành, nhưng cô có lòng tốt, cô giả lại, người khác người ta lấy thì thôi chứ gì !

— Chết, sao ông lại bảo lấy thì thôi ? Lấy thì phải tội chết. Phải đi xưng tội.

Nghe nói đi xưng tội, Tân hỏi ngay :

— Cô người bên giáo.

— Thưa ông vâng.

Cái vẻ mặt ngây thơ của Duyên làm Tân tranh tưởng đến bao nhiêu thiếu-nữ chàng đã gặp, và chàng cũng đã thất vọng. Chàng để ý nhìn từ đầu chí cuối Duyên, không có một màu sắc sỗ nào cả. Chiếc áo nhiễu tây, cái quần thâm, chiếc khăn sa tanh đen, thế thôi, khác hẳn những nhân-tình của Tân trước. Má phình-phính, hồng cái hồng của thứ da thịt còn nguyên thớ chứ không phải cái hồng nhân-tạo của son, của phấn, của mần hồ.

Bỗng chàng thấy thương cô thiếu-nữ con nhà nghèo. Giá được ăn mặc chải chuốt như các cô kia, có lẽ lại còn mỹ-miêu hơn. Nghĩ

thế thôi, nhưng ý nghĩ ấy chỉ thoáng đến với chàng rồi lại bay biến đi.

Bằng một giọng êm nhẹ, Tân bảo Duyên :

— Các bè bạn tôi, ai có quần áo thủng, tôi sẽ nhờ cô mending hộ.

Duyên đáp một cách ấp úng :

— Cháu cảm ơn ông.

Rồi Duyên xin phép về.

Ngay buổi chiều hôm ấy, Tân bảo bếp đem sang một đồng những sơ-mi đứt khuy để Duyên darning hộ.

Lúc Duyên đem giã, Tân bảo ngay :

— Từ nay, cứ mỗi tuần lễ cô giúp cho tôi một ngày, mỗi tháng tôi xin đưa đỡ cô hai chục bạc. Tôi có một mình ở đây, thành thử quần áo nhiều khi sặc sếch chẳng ra làm sao, ra ngoài lắm lúc xấu-hỗ.

..

Xác-thật ! Mày là hiện-thân của những lão chủ nợ, mày đòi cho được kẻ thiếu tiền mày ! Mày chống gậy sắt đến tận nhà, tận cửa, bắt kẻ có nợ phải trả cho bằng hết. Chỉ một phút thôi, xác-thật ơi, mày đã biến cô trinh-nữ ra một người liễu chán hoa chê !

Mày giục người ta như giục tà, trói người ta bỏ vào dọ, rồi lăn xuống hồ, không cho kên van. Mày mở đôi cánh cửa cho người ta trông

thấy bao nhiêu những đường cong ngà ngọc, bao nhiêu những má phấn môi son, bao nhiêu những thớ thịt ngon lành, để rồi khi mày khép lại thì ôi thôi, cả một trời xúp đồ.

Duyên đã hiến thân cho Tân trong một đêm ân-ái. Không vì tiền, không vì danh-giá, Duyên đã cho Tân cái trái đào của tuổi xuân.

Hai tháng sau, Duyên đến với một bộ mặt cắt không còn hột máu :

— Lạy anh, anh cứu em với, em đã có mang.

Một tiếng sét giáng xuống đầu Tân. Tân tối sầm mặt mũi, nhưng cố làm bộ thản nhiên :

— Em có mang thì lấy anh chứ sao.

Miệng nói thế nhưng lòng thấy loạn lên. Lấy thế nào được hờ trời ? Lòng thương với tình yêu, hai thứ khác nhau nhiều lắm.

..

Tân không bao giờ lấy Duyên cả. Lấy thế nào được ? Hôn-nhân xây trên lòng thương thì dễ xụp lắm.

Tân thuê riêng cho Duyên một căn nhà. Thỉnh thoảng Tân lại thăm.

Rồi một năm qua, rồi hai năm, rồi ba năm, rồi bảy năm. Bảy năm, Tân đã lại thăm Duyên mấy nghìn lần, và Duyên đã trả ơn Tân bằng năm tháng bé suýt soát nhau.

Một hôm, nhìn lũ con bằng đầu nhau đùa nghịch ngoài sân, đứa xe bò, đứa cầm sừng, đứa vác cuốc, Tân thấy nổi lên tấm lòng kẻ làm cha, chàng bèn « xách » Duyên ra Đốc-ly làm phép cưới.

Hai môi tình

PHONG nhác thấy Hoảng bước vào phòng, vội đứng phắt dậy, dậm sồ ra :

— Kìa, anh ! Gớm, về từ bao mà bây giờ mới lại ? Đợi mãi ! Lần nào cũng hứa, mà lần nào cũng hão !

Hoảng nắm chặt hai tay bạn :

— Thì lần này không hão nữa. Bằng lòng chưa ?

Phong giựt tay ra, vỗ lên vai Hoảng :

— Chưa bằng lòng ! Hãy còn giận !

Hoảng cười :

— Hãy còn giận à ? Nếu vậy, « mỗ » lại đi, đi đến sang năm !

Vừa nói, Hoảng vừa làm bộ quay mình

bước ra cửa. Phong nắm ngay lấy hai âu vai bạn, vặn phắt mình bạn lại :

— Này, có mà chết bây giờ ! Đi mà được với « lão-gia » à !

Chàng lôi sênh-sệch Hoảng vào giữa phòng, nắm hai cánh tay áo bạn, sốc lên, rồi ấn xuống như người dọi một cái cốc xuống đất.

— Trong gian phòng này, tính-mệnh người ở trong tay ta !

Phong nheo mép sau câu nói đặc tuồng ấy, rồi cười, rồi lại đổi phắt nét mặt ra một vẻ nghiêm-nghị, cái thứ nghiêm nghị nó càng « tuồng » hơn nữa.

Rồi anh hướng vào những người ngồi ở sa-lông, vừa ngừng giở câu chuyện, giơ hai bàn tay lật ngửa ra :

— Thưa các chị ! Thưa các anh ! Xin giới thiệu anh Vũ-dình-Hoảng, một điền-chủ Yên-Báy, một con gấu, một thằng người rừng...

Hoảng cười, ngắt :

— Nhưng có điều anh quên chưa giới thiệu với các ngài và các bà đây là con gấu ấy, thằng người rừng ấy lại là bạn thân nhất của anh, từ ngày chúng ta còn đề chỏm !

Chàng cúi đầu một cái dài. Những cái đầu trên sa-lông, trên chiếc đi-văng cũng cúi xuống một lượt.

Hoảng bắt tay ba người thanh-niên, rồi :

— Các ngài và các bà, xin lượng thứ cho cái vui mừng khí... ăm-ĩ của đôi bạn vắng mặt đã lâu.

Một thanh-niên nhã nhặn :

— Chúng tôi rất thêm muốn cái ăm-ĩ của tình bạn ấy. Xin ngài cứ tự nhiên cho !

Phong bô-bô :

— Thôi ! Xin các ngài hãy dẹp cách xưng hô... các ngài ấy lại. Cả « các bà » nữa. Bạn trai, bạn gái, bạn cả !

Quay sang Hoảng :

— Thế nào ? Anh vẫn mạnh đấy chứ ?

— Thì anh cứ trông tôi đây.

Phong trông Hoảng. Và Phong thấy cái hình vóc cao lớn của bạn nổi bật lên giữa khoảng sáng trắng của đèn điện như một pho tượng. Mà pho tượng ấy là một pho tượng đồng với nước da nắng trắng mầu than. Và linh-hoạt với đôi mắt dọi những cái nhìn như tia sáng.

Anh vỗ vào lưng bạn :

— Quả thực là một thằng người rừng !

— Nhưng thằng người rừng ấy xin nhắc thằng người « văn minh » cái phận sự của chủ nhân đối với khách.

Kèm theo câu nói ấy, Hoảng nghiêng đầu hai lượt, đưa một cái nhìn và một nụ cười lịch-thiệp khắp hàng khách ngồi chơi.

Phong vội don dả :

— Ấy chết, quên mất. Anh Huân, anh Viễn, chị Mai, anh Đoàn, chị Thanh, chị Lý...

Đến đấy, Phong ngừng lại một giây, đoạn anh giơ tay chỉ một thiếu nữ ngồi ở đầu trong đi-văng :

— ... Và đây, chị Minh-Thu, một nữ-sĩ, kiêm nữ thi-sĩ, kiêm âm-nhạc-gia nữa.

Rồi anh kéo Hoảng lại ngồi xuống chiếc ghế bỏ không, gần bên chỗ Minh-Thu ngồi, thân-mật :

— Chốc nữa, chị ấy sẽ cho anh nghe thơ này, đàn này, hát này. Những thứ ấy hẳn là phải êm tai hơn những tiếng cộp báo gầm thét ở rừng trên ấy.

Anh lại nhìn Minh-Thu, rồi nhìn Hoảng, miệng chum chim một cách... bí mật :

— Chị ạ, cái thằng « lộc-ngộc » này, tiếng thế cái tai nó lại có phần tế-nhị hơn tai chúng em đấy.

Hoảng biết tính bạn, vội giơ tay như đề ngang bạn lại trên một cái đà giốc mà chàng biết rằng sự quá khen của bạn có thể đưa mình tới chỗ lỗ-bịch :

— Ấy thưa... anh Phong đang chụp ảnh phóng đại đấy ạ.

Phong gườm-gườm ngó Hoảng :

— À, ra dân miền ngược khó chơi. Mình yêu, ra họ làm cao. Ấy cũng tôn hãnh lên thế đấy

chứ, biết gì ! biết gì ! Chốc nữa, chị Minh-Thu có ngâm thơ, có đánh đàn, là ngâm thơ, đánh đàn cho chúng tôi nghe thôi đấy nhé ! Chứ hẳn thì biết thi-ca, đàn-dịch là cái quái gì !

Hoảng giơ tay phân vua :

— Có các ngài biết cho đấy nhé. Nói chưa dứt câu đã nuốt lời ngay đấy nhé. Ấy thế mà còn bảo ai là « cuội » !

Anh thò tay vào túi :

— Tiền đệ đang sống lương thiện ở Bắc-Giang, hẳn tổng cho một cái trát, làm loạn cả lòng lên. Thành ra tiếp được thơ, đệ đâm bỏ ngay về, « ghệt » chưa kịp thay.

Phong để ngay :

— Chương mắt thật. Nhưng thôi, các anh, các chị cũng miễn chấp cho ông bạn « sảng-đá » của tôi. Ông ấy thì chỉ quanh năm sống với súng, với ngựa, bắn đêm, bắn ngày, còn có thì giờ đâu mà nghĩ đến y-phục nữa.

Bấy giờ, mọi người mới nhận kỹ cái quần bằng da mỏng, cái áo ka-ki vàng xanh, và đôi ủng da màu gụ. Từng ấy thứ phục-sức in nên những nét hoàn toàn phản trái với nếp là của âu phục đúng thời trang, với màu sắc sỡ của ca-vát, bóng nhoáng của giấy những người trẻ tuổi ngồi đấy. Và trong nét mặt, trong tiếng nói, trong cử-chỉ của Hoảng, dẫu đầy hoan hỉ, dẫu rất dịu dàng, dẫu vô vập, cũng

vẫn phẳng phất cái náu bình, tự nhiên mà náu bình của một con hồ giữa cái nhằng-nháo của một dân làng.

— Trông anh Hoảng mặc thế mà lại hay đấy. Em trông chả thấy chương mắt tí nào cả.

Người nói câu ấy là Lý.

— Thế còn chị Minh-Thu? Ý chị thế nào?

Minh-Thu tẩm-tẩm, bắn một mũi tên:

— Em thì em thấy rằng bộ quần áo nhà binh trong một khách-thính là vết sơn loang trên một bức họa.

Phong hỏi đột ngột:

— Thế nghĩa là chị ghét cách ăn mặc của bạn tôi chứ gì?

— Đâu có dám thế. Em phát-biểu một ý-kiến thành thực đó thôi.

Phong nhoẻn một cái cười riều-cợt:

— Thế thì đâu cũng vào đấy. Này chị ạ, coi chừng kéo ghét của nào, giới trao của ấy đấy.

Đôi má Minh Thu bỗng ửng lên. Nàng lườm Phong, lặng thinh.

...

Nhưng lúc ấy, Hoảng rút ở túi ra một phong thư:

— Các anh, các chị, xin hãy khoan nghe hẳn nói róc, để xin đọc cái « tác-phẩm » về lối văn thư-tín của ông bạn tôi

đây. Ông ấy nói nhời rồi lại nuốt nhời như bởn. Vậy mà ông ấy còn bảo người khác là « bở Cuội » kia đấy.

Mọi người chú-ý. Phong bước lại, toan giật bức thư, nhưng Hoằng đã gơ tay nắm lấy ve áo, cản đầy ra một bên. Rồi chàng lên tiếng đọc :

Hanoi, 5 Novembre 1942

Anh Hoằng Cuội,

Gọi anh là Cuội, không phải để anh lên nằm trên cung giăng đầu đấy nhé, Mà trên cái đồn-diền những giang cùng mĩa của anh thì cũng chẳng khác đếch gì cung giăng. Lạnh-lẻo lắm, anh ơi !

Ra anh nhất định là Cuội thực, cho nên đã bao lần anh hẹn về chơi, mà rút cục lão toét cả ! Anh nhất định làm giống Cuội, được, nhưng Cuội thì có ả Hằng, mà Hằng-Nga của anh đâu ? Có phải mấy cô thổ, chân tây ống bương, mấy cô mán bóng đầu trên cái đồn-diền ở Yên-báy, đìu-hiu hơn cung giăng ấy chẳng ?

Về ngay ! Về ngay ! Bỏ hết các việc đấy đã, về ngay tội, chiều thứ bảy này. Cái điều mà « Cuội » mong mỏi, mà « Cuội » không tìm thấy ở đâu thì nay rồi sẽ được như ý Cuội, thỏa lòng Cuội. Về ngay, đúng chiều thứ bảy.

Bất kính thư,

PHONG

Tái bút...

Hoảng đọc đến đấy, bỗng ngừng lại, đưa mắt nhìn quanh phòng, dường như có vẻ ngờ-ngác.

— « Tái bút », rồi sao ? Đọc nốt đi chứ, anh !

Hoảng không đáp lời Lý hỏi vội. Chàng nhìn Phong :

— Chết, quên khuấy đi mất. Em Nga đâu không thấy ? Gặp bạn, vui quá quên cả em, bậy quá !

Phong nói ngay :

— Ồi dà, con bé hư lắm. Cứ chiều chiều là lên hồ đua thuyền. Đêm nay có giăng, chưa biết lúc này nó đã chịu về chưa ? Thề-thao, tôi rất thích, nhưng thích là thích những môn hoạt-động kia, ten-nít, phốt-ban, đánh « bốc » kia. Bơi thuyền, ngồi lì hàng giờ trên mặt nước, chán chán là. Mà lại nguy-hiểm là khác. Ấy con bé, tôi đã đe dọa nhiều bạn mà nó cứ coi thường !

Lý bĩu môi :

— Chị Nga chị ấy bơi giỏi lắm, chị ấy can-đảm lắm, đâu có như anh, chưa xuống đến rìa hồ đã rúm người lại !

Phong lắc đầu :

— Can-đảm thế là liều, là ngốc. Chả chơi. Thiếu gì cách tiêu-khiển !

Lý quay hỏi Hoảng :

— Còn anh thì anh cho sự bơi thuyền thế nào ?

— Tôi rất thích. Đó là môn thể-thao hoàn-bị nhất. Ở trên ấy, tôi vẫn lấy sự thả thuyền cho nó trôi hàng năm bảy cây số trên sông Nhị-Hà, rồi chèo ngược dòng nước, đua sức với con sóng làm thích.

— Thế thì con em tôi nó lại có người để nói chuyện rồi.

Minh-Thu, từ nãy đến giờ vẫn im lặng, lúc ấy mới lên tiếng :

— Nhưng ta hãy trở lại câu chuyện lúc nãy. Ông Hoảng đọc cái « tác-phẩm » đặc-biệt về thư-lín ấy, đến chỗ Tái-bút thì câu chuyện lạc-dề. Xin ông cho nghe nốt.

Hoảng đáp vắn-tắt :

— Cũng không có gì đáng đọc cả.

— Thì ông cứ đọc nốt, cho cái tác-phẩm ấy đủ đầu đuôi.

Hoảng còn lưỡng-lự thì Phong đã choang-choang :

— Ô, có gì đâu ! Em Nga nó đã lâu không gặp, nó nhớ anh ấy, nó kèm thêm lời mời anh ấy về chơi, thế thôi... À, mà chúng ta đã là bạn cả, thì mới gặp với quen biết lâu ngày có khác gì, sao chị Minh-Thu lại cứ gọi anh Hoảng bằng « ông » mãi thế ? Thôi, từ rầy xin miễn dùng tiếng « ông ».

Minh-Thu lặng im.

Hoảng nhìn Minh-Thu, bàng-khuâng.

Chàng tự nghĩ không hiểu tại nguyên có gì mà vừa rồi chàng lại lưỡng-lự không đọc mấy giòng tái-bút mà Nga đã viết tranh thay anh nàng.

Có lẽ vì những giòng ấy chứa những lời thân-mật quá chăng?

Thì Nga khác nào em gái chàng? Chàng cùng học với anh nàng một lớp, với nàng một trường, từ ngày còn thơ ấu cho đến lúc chàng khôn lớn và ra đời, mới chia tay. Tuy bốn năm năm xa cách, chàng cùng anh em Phong vẫn có thư đi thư về luôn luôn, nhưng lúc chia tay, Nga mới mười ba, mười bốn.

Chàng vẫn nghĩ đến, nhớ đến một cô bé xinh xinh, hóm-hỉnh, luôn luôn trêu ghẹo chàng. Cái hình ảnh ấy, cho đến bây giờ vẫn là cái hình ảnh một cô bé hóm-hỉnh, xinh xinh. Nhưng, từ bây giờ giở đi, cái hình ảnh ấy lại không là một cô bé xinh xinh nữa.

Hoảng cảm thấy đó là một điều rất mơ-hồ mà cũng rất tế-vi. Chàng cảm thấy thế trong khi mắt chàng nhìn Minh-Thu chăm-chấp.

Chàng nhìn cái sắc đẹp, phải nói là một cái sắc đẹp mềm yếu, rồi không hiểu có sao, chàng lại nghĩ:

— Có lẽ Nga cũng cùng trạc tuổi Minh-Thu.

. . .

Nga lao mình vào phòng khách như một luồng gió, chưa thấy rõ người đã nghe rõ tiếng :

— Bonjour la compagnie !

Bỗng nàng ngừng hẳn lại, đứng sững :

— A, kia ! Anh Hoằng ! Anh đã về đây à ?

Giọng nói thân-mật lùa một hơi ấm vào lòng Hoằng. Anh đứng phắt ngay giây :

— Em !

Nga đã bước thêm mấy bước, nhưng đến lúc gần tới trước mặt Hoằng, nàng lại đứng dừng. Rồi nàng đứng im.

Nhưng chỉ vài giây, nàng đã ung dung bước lại phía Hoằng :

— Anh đến lúc nào thế ? Chắc anh đến đã lâu lắm rồi ?

— Anh vừa nhắc đến em xong. Đang nói chuyện về em. Thế nào ? Bơi thuyền có vui không ?

Nga đáp rất nhanh :

— Vui lắm. Giăng đẹp lắm. Em cứ muốn bơi mãi, bơi hết đêm. Giá anh về sớm, cùng bơi thì thích quá, À, anh có thích bơi thuyền không đã chứ ?

Hoằng tươi cười :

— Anh thích bơi thuyền lắm. Và nhất là về đây, được bơi thuyền với em thì anh không mong gì hơn. Nhưng xin nói trước, anh bơi kém lắm đấy.

Nga chau mỏ :

— Anh cứ nói thế chứ ! Em biết, anh bơi khá lắm kia mà. Anh chả thường nói trong thư cái lối bơi thuyền ngược giòng sông là gì ?

— Nhưng bơi ở sông khác, ở hồ khác.

—Ồ ! Bơi ở sông có sóng, còn khó hơn bơi ở hồ nhiều. Em chỉ ao ước được bơi thuyền trên mặt sông, lúc nước chảy xiết xem sao.

Nàng quay nhìn Phong :

— À, rồi chuyến này anh Hoảng về trên ấy, chúng ta theo anh ấy lên bơi thuyền nhé, anh nhé !

Phong chau mày :

— Cái con bé này ! Gặp anh, chẳng hỏi xem anh làm ăn ra sao ? sức khỏe thế nào ? chỉ cứ bơi thuyền với lại bơi thuyền !

Nga như vùng tỉnh :

—Ừ nhỉ, thế mà em quên khuấy đi mất. Anh Hoảng ! có phát-tài không ? Anh có mạnh không ?

Hoảng tùm-tỉm :

— Nhờ giờ, anh đủ tiền mua đạn bắn hươu. Và anh.,.

Hoảng chưa kịp giả lời câu hỏi thứ hai, Nga đã liến-thoảng :

— Lần này, anh về ở lâu dưới này với chúng em đấy chứ ?

— Còn tùy xem. . .

— Không, không tùy gì cả. Anh phải ở Hà-nội ít ra là một tháng. Rồi khi anh lên đồn-điền, chúng em sẽ theo anh lên.

Những câu hỏi liên-thanh của Nga làm cho Hoảng nhớ tới cô bạn gái mà chàng coi như em bé năm nào. Nhưng chàng nhận thấy rằng cô em bé ấy bây giờ đã khác trước nhiều. Cô em bé ấy bây giờ đã có một tấm thân mà những nét người đã vẽ rõ, đã có đôi má hồng đầy nhựa huyết của tuổi thanh-niên.

Tuy đứng trước mặt Hoảng, Nga vẫn tươi cười, liến-thoảng, nhưng Hoảng cảm thấy rằng chàng không thể kéo Nga vào lòng, đặt một cái hôn lên trán như nàng quả thực là em gái nữa.

. . .

— À, anh đã nghe chị Minh-Thu đàn chưa ?

Hoảng khẽ lắc đầu, nhìn Minh-Thu.

— Ồ, sao các anh không bắt chị ấy dạy mấy khúc ?

— Nhưng ai hát mới được chứ ?

— Chị Thanh, chị Mai.

Thanh vội nói ngay :

— Em hôm nay khan giọng lắm, không hát được.

— Còn em thì giọng khàn khàn, hát để cho anh ấy cười tất cả ban âm-nhạc của Hà-thành ấy à ?

Hoảng nhũn-nhận :

— Chị cứ nhún mình quá thế. Chị cứ hát cho chúng em nghe đi. Ít nhất cũng gây cho em được một ít cảm-giác mới.

Nga ngắt lời ngay :

— Không, chị Minh-Thu đàn, phải em ca mới được. Giọng chị Mai ồ-ồ như giọng ông lão, nghe làm quái gì !

Viễn nhạo :

— Gớm chữa ! Hợm mình chữa !

Nga cất cao đầu lên :

— Thế có đúng không đã nào ?

— Kề thì sự thực như thế. Nhưng ít nhất ta cũng phải giữ chút lễ-độ với chị Mai chứ !

Nga ngược mắt lên :

— Anh nói cái gì ? Nói dối, phỉnh-phờ là có lễ-độ phải không ? Tôi không chịu thứ lễ-độ ấy. Tôi, tôi cứ sự thực tôi nói. Thực-thà là lễ-độ thứ nhất.

— Nhưng cũng nhiều khi sự thực lại là sự khoe-khoang.

Nga thản-nhiên :

— À, nói đúng với cái giá của mình, có bị người gọi là khoe-khoang cũng chẳng sao. Có hơn người cái gì thì mới khoe-khoang cái ấy được chứ. Như tôi hát, hẳn là hay hơn chị Mai, tôi có quyền khoe cái tiếng hát của tôi, vì nó hay thật. Còn như anh Viễn mà khoe cái tài làm thơ, thì người ta gọi là... thôi không nói nữa!

Viễn, một người mà thơ đã nổi tiếng là « thối » nhất Hà-thành, toét miệng cười :

— Người ta gọi là gì, chị cứ nói.

— Thôi, chả nói, nói lại có người méch lòng.

— Không. Không có ai méch lòng cả. Chị cứ nói. Chị phải nói.

Nga buông xõng :

— Thưa ông, người ta gọi là nói khoác ạ ! Mọi người đều cười. Người cười to nhất lại là Viễn.

Hoảng tai ngược hỏi Nga :

— Thế cô hát hay đến thế kia à ? Nào, thế em gái của anh hát đi một bài cho anh nghe. Lâu lắm, anh chưa được nghe tiếng hát bay.

— Khoan đã. Em đi thay áo đã.

Hoảng giữ lại :

— Thôi. Mặc thế được rồi, đẹp lắm rồi.

Mà Nga đẹp thực. Nàng đẹp cái đẹp lồ-lộ, gọn-gàng trong phục-sức thể-thao của nàng.

Và nhất là nàng đẹp ở cái tươi nở mạnh-mẽ của tuổi sắp sỉ hai mươi, đầy sinh-khí.

Nàng ngược mắt nhìn Hoảng, nhoẻn một nụ cười rất trẻ con :

— Thế à ? Em đẹp thật à ? Thế mà em cứ tưởng rằng em xấu đấy !

Nói xong, nàng cười khanh-khách và chạy vào trong.

...

Phong lắc đầu :

— Đấy, anh xem, nó vẫn cứ như trẻ con ấy. Nói liến-thoảng, mà gặp đâu nói đấy. Giá cứ chấp nhất lời nói của nó thì không ai dừng giận được.

Vừa nói, Phong vừa nhìn Viễn. Y đáp ngay :

— Ai mà giận cô ấy được. Ai mà giận con họa-mi lúc nào cũng hót ấy được.

— Cũng là tại các anh, các chị chiều nó, nuông nó, nó càng được thế.

Minh-Thu, từ nãy vẫn ngồi yên, bây giờ mới lên tiếng :

— Tuy thế, chị Nga lại có nhiều chỗ tốt hơn nhiều bạn gái. Cái gì chứ cái thẳng-thắn của lòng, chúng ta đây đều phải thua kém chị ấy.

Viễn hóm-hỉnh :

— Thế nghĩa là chị Minh-Thu thú nhận

ngầm rằng lòng chị ấy không ngay thẳng chứ gì?

Minh-Thu giả miếnng ngay :

— Nếu cái tài làm thơ của ngài cũng ngang với cái tài chơi-chữ bắt bẻ của ngài nhỉ!

— Thì cũng có thể nào mới biết bắt bẻ chứ. Để ai cũng bắt bẻ được đấy,

Phong đàn giải :

— Thôi, nói phiếm mãi. Hôm nay đông cả các anh em chị em, lại có anh bạn tôi mới về chơi, trong khi chờ em Nga nó thay áo xong, xin chị Minh-Thu cho nghe một vài bài thơ mới làm nào.

Minh-Thu khẽ lắc đầu :

— Hôm nay xin dâng mấy bài đàn thôi. Còn thơ thì xin thú thực là kém lắm, xin để bao giờ đáng đọc mới dám đọc.

— Chị đạo này cũng khách-sáo. Anh em, chị em thân cả. Hay thì ta cùng thưởng thức, không hay thì ta thành thực nhận là không hay, góp ý-kiến, quan-niệm lại để cố tìm cái hay. Hay chị cho chúng tôi là những cái tai tục tử, không biết nghe thơ đấy?

— Đâu dám thế. Nhưng vì em thành-thực nhận rằng còn nhiều khuyết-diểm lắm, không dám làm mất thì-giờ các anh, các chị.

Hoảng nói ngay :

— Cái tuyệt-dịch có bao giờ người ta cảm

nắm được đầu. Vì biết thế nào là tuyệt-dịch, là hoàn toàn? Tạo-hóa vốn ghét cái tròn kia mà. Loài người tới được đầu hay đấy. Thi ca cũng vậy. Miễn là trong lúc nhà thơ có chân-tình, chân-cảm phát ra lời thơ, ấy là đã có được cái tuyệt-dịch-trong cái phạm-vi tình-cảm ấy.

Phong ngắt ;

— Thơ của chị Minh-Thu thì thực là chân-tình, chân-cảm.

Minh-Thu đang lắng nghe Hoảng nói, thấy Phong ngắt lời chàng, liền bảo ngay :

— Anh thì lúc nào cũng chân-tình, chân-cảm. Làm như thơ chỉ là tình, là cảm. Thơ còn cần nhiều cái khác nữa, mà cần nhất là cái phần nghệ-thuật. Đề yên anh Hoảng nói, biết đầu không thêm được cho chúng ta một vài điều chỉ-giáo hay.

Hoảng vội khiêm-tốn đáp :

— Không, tôi cũng hiểu lổm-bổm về nghề thơ mà thôi. Nhưng tôi được cái giới cho biết nghe và biết thưởng thức một vài bài thơ hay. Cứ như chỗ tôi biết, thì nghệ-thuật gì cũng do nguồn lòng mà ra cả. Lòng có đầy, có giấu, có thực, thì mới phát tiết ra được những cái gì phong phú, sôi nổi. Nghệ-thuật, theo nghĩa rộng là tất cả, mà theo nghĩa hẹp, chỉ là những phương-tiện để khai thông cái giọng

tình-cảm mà thôi.

Minh-Thu gật đầu ra ý biểu-đồng-tình. :

— Em không nói ra được như thế, nhưng em cũng mơ-hồ cảm thấy rằng thơ là như thế. Có điều từ sự cảm biết của lòng đến sự sáng-tác, con đường còn dài lắm, mà em thì đã bước được mấy bước đầu. Chẳng qua một vài lúc ngẫu-hứng, ngâm-ngả lẳng xẳng thế thôi.

Phong dai dẳng :

— Thôi, chị đừng nhún mình quá độ mãi thế. Chị đã đồng ý với anh Hoằng trong cái quan-niệm về thơ, tức là chị đã gặp. . .tri-kỷ chứ gì? Thế thì xưa nay, có thi-gia nào giấu tài trước người tri-kỷ bao giờ! Thôi, chị đọc đi, đọc một vài bài đi. Không cho chúng tôi nghe thì thôi, cho tri-kỷ nghe vậy.

Minh-Thu ửng sắc mặt, lừ lừ nhìn Phong :

— Đã nói thế, nhất định không đọc nữa.

Rồi nàng cười, định xóa câu truyện :

— Với lại các anh có nghe đâu!

Cả bọn nhao nhao :

—Không, chúng em nghe, chúng em xin nghe. Có cái thằng Phong nó nói thế, chứ chúng em đây, ai chả muốn nghe hử chị!

Viễn thêm :

— Mà nếu chị không cho chúng em nghe, chúng em xin bịt cả tai lại. Đây này!

Vừa nói, Viễn vừa đưa hai ngón tay chỏ lên

bịt lấy lỗ tai.

Hoảng cười :

— Thôi, các anh ấy đã khần-khoản thế, chị đọc đi, cho em cũng được nghe lỏm.

Minh-Thu cố dè cái gương-nghe, thành ra sự cố-gắng thêm vào sự e thẹn, làm cho nàng càng đỏ bừng thêm nét mặt :

— Không. Quả thực thơ em không đáng đọc. Vả lại, đọc thơ tức là dâng cái tinh-hoa của lòng mình, thì phải gặp lúc lòng thanh-sảng, lâng lâng, hơi thơ tức là hơi lòng, mới thực. Miễn-cưỡng thì còn thú gì nữa.

Phong bẻ ngay :

—Ồ, sao chị bây giờ kiêu cách quá thế ?

— Không phải em kiêu-cách. Lòng em như thế.

— Lòng chị làm sao ?

— Lòng em lúc này không thấy muốn, không thấy thèm, không thấy cần phải đọc thơ, nếu bắt buộc phải đọc, thơ sẽ chẳng ra gì. Anh nên biết rằng có nhiều người viết chữ rất tốt, giọng hát rất hay, thế mà nếu không do lúc tự lòng mình thích mà viết, mà hát, y nhiên là chữ mất cả gân, là tiếng hát mất cả giọng. Đó cũng là một chỗ yếu của linh-hồn. Nhưng linh hồn tế-nhị nào mà chẳng có chỗ yếu ? Vả cái tính ngập-ngừng, bẽn-lẽn ấy lại hợp với bản-tính của đàn-bà, con gái chúng em.

— Thế em là con trai đấy hẳn ?

Nga ở nhà trong bước ra, đem cả một trời tươi sáng vào căn phòng.

..

Hoảng đưa mắt ngắm đôi bạn. Mỗi người một vẻ. Nga với mái tóc chải hất ngược lên, xòe ra hai bên như cánh cung lệch, với đôi mắt long-lanh, với cặp môi ngon ngọt, là tất cả cái phản trái của Minh-Thu. Nhìn nàng, rồi nhìn những sợi tóc buông lơ-lả hai mé đầu rẽ lệch của Minh-Thu, và đôi mắt thẳng thẳng có những cái nhìn như xa xôi, và cái miệng thanh thú, chàng có cái cảm-tưởng như ai đem đặt mùa xuân bên mùa thu.

Chỉ duy có một điều là giống nhau : cả hai cùng đẹp, và cái đẹp nào cũng có thể làm đắm hồn người.

Hoảng tự dưng có cái ý tưởng tìm cái hơn của người này, cái kém của người kia. Nhưng chàng không tìm ra.

Với lại Nga đã liền thoảng :

— Ngâm thơ chứ có phải đi xứ đâu mà khó-khăn lắm thế. Các anh cứ bắt chị ấy phải ngâm cho được một bài, nếu không thì quyết không tha.

Minh-Thu cười :

— Được rồi, thì đọc chứ sao. Nhưng muốn

đọc thơ gì cũng được chứ?

— Được!

Hoàng cũng nói:

— Vâng, tùy chị cho nghe bài nào cũng là quí.

Minh-Thu chúm-chím nhìn Nga, rồi nhìn Hoàng:

— Những bài khác, quả thực em quên mất tất cả, thôi thì em xin dâng mấy câu này vậy.

— Vâng, chị đọc đi.

Minh-Thu vỗ vỗ vào cánh tay Nga, rồi đọc:

— « Người dàu dờ dáng đại hình,
Mở mồm nói chuyện chỉ rình nói điêu.

Đi thì ghế đồ bàn xiêu

Có chiều đồng-dảnh, có chiều lẳng băng!»

— Thừa thơ vịnh chị Nga, đúng đấy ạ!

Những tiếng cười xen vào với những tiếng « Hay!» vang ầm.

Nga beo mạnh cánh tay Minh-Thu rồi bĩu môi:

— Thơ thế mà khen hay. Thực xứng-đáng đặt bên thơ anh Viễn!

Viễn cười tí:

— Hân-hạnh!

..

Người ta nghe đọc thơ, nghe đàn hát, người

ta uống nước, ăn bánh ngọt, rồi người ta ra về.

Minh-Thu ra về sau cái chị em. Lúc từ biệt, Hoảng nhìn nàng giây lâu, rồi ôn-tồn nói :

— Hôm nay, tôi rất lấy làm may mắn được nghe lời thơ, tiếng hát của cô. Tôi ước ao lại được gặp cô, hôm nào, để nói chuyện... về thơ.

— Thì em đến đây luôn.

Hoảng tiếp, giọng nồng thắm hơn :

— Nhưng... thưa cô, như thế biết đâu những hôm tôi đến, cô lại chả không đến được. Mà việc đời biết thế nào trước được, mỗi một bước có thể đưa đi một con đường khác. Cho nên, trước khi lên ngược, tôi ước-ao được gặp cô một buổi nào đó, để được nghe nhiều điều có ích về văn thơ, âm-nhạc.

Minh-Thu tủm-tủm :

— Em thì biết được bao nhiêu.

Nàng tần-ngần, lưỡng-lự mấy giây, rồi e-ấp :

— Nhà em ở Quan Thánh số nhà 68 Vâng, lúc nào thư thả, mời anh... với anh Phong và chị Nga lên chơi.

Lúc Hoảng nói chuyện với Minh-Thu, chàng nhận thấy nét mặt Nga cứ bồn-thần ra. Nhưng đến khi Minh-Thu đã đi rồi, chàng thấy Nga lại tươi cười, lại liến-thoảng lại hỏi, lại nói :

— Chuyện này, anh phải ở Hà-nội lâu,

rất lâu mới được. Rồi anh phải lên hồ Tây bơi « yatch » với em đấy.

Nàng ngừng một lúc, rồi bỗng nắm lấy tay Hoảng :

— À, anh xem chị Minh-Thu thế nào ? Khá đấy chứ ?

— Kể bề ngoài thì khá đấy. Ăn nói dịu dàng, câu chuyện vừa có duyên, vừa tỏ ra con người có kiến-thức. Nhưng không biết lòng dạ ra làm sao ?

Nga sốt-sắng :

— À, lòng dạ khá lắm. Chị ấy đối với ai cũng tốt. Chị ấy chơi với em rất thân. Ấy, hễ cứ vắng nhau độ ba hôm không gặp mặt là nhớ sôi lên, không chịu được.

Phong vừa vào nhà trong, bước ra ngay :

— Thế nào, ông mãnh ! Chuyến này ở Hà-nội lâu chứ ?

— Xem đã !

— Còn xem cái gì ? Ở đây, rồi lấy vợ, rồi sống cái đời tươi đẹp của kinh-thành. Tội gì vui mình ở xó rừng, phí cả một đời niên-thiếu.

Hoảng cười :

— Nhưng lấy ai mới được chứ ? Ai người ta lấy mình ?

— Thiên-hạ thiếu gì người ! Chỉ sợ mình không đề ý tìm tòi đấy thôi.

— Tìm ! Anh bảo tìm ở đâu ! Đàn-bà thì khỏi ra đấy, nhưng chọn được một người ý hợp tâm đầu với mình không phải là dễ.

— Ấy thế mà có đấy, ở gần vách anh đấy. Mà anh vừa gặp đấy !

— Ai thế ?

— Hãy đợi ! Hãy đợi ! Người hay lắm kia !
Hoảng tím-tím :

— Thi đệ cũng đã đoán ra là ai rồi.

Phong gật đầu :

— Thế nào ? Khá đấy chứ ?

— Kề thì hay đấy. Nhưng biết rằng rồi ra có nên công chuyện gì hay không ?

— À, nên hay không nên là tự mình chứ.

Hoảng vừa mấp máy môi toan nói thêm một câu nữa thì sực trông thấy Nga, thấy nét mặt Nga, chàng lại ngậm miệng nín bật.

..

Nga từ nãy đến giờ ngồi lì má trên bàn tay, mắt đăm đăm nhìn ánh sáng đèn điện. Nghĩa là nàng không biết gì cả.

Trái với lúc mới gặp Hoảng, nàng vui vẻ, nhí-nhảnh bao nhiêu, thì bây giờ nàng bần-thần, lặng-lẽ bấy nhiêu. Tâm-trí nàng như đề đầu đầu, tại nàng như không nghe thấy những điều hai người đang trò-truyện.

Tự dưng, Hoảng cũng lặng im. Chàng thấy

như trong không-khí có một hơi buồn nó lan khắp phòng, nó bọc lấy chàng, mà thấm vào lòng chàng một nỗi ngán-ngâm vắn-vơ.

Chàng muốn cất tiếng nói để xua đuổi cái ngán-ngâm vắn-vơ ấy đi, nhưng cặp môi hồ mấp máy lại thôi. Biết nói cái gì?

Vì Hoảng thấy ngao ngán vắn vơ mà cũng chẳng biết ngao ngán vắn vơ vì đâu?

Vì Hoảng thấy Nga bỗng dưng có vẻ buồn, chàng cố tìm cái nguyên cớ của nỗi buồn mà chàng cảm thấy rằng nó cũng vắn vơ như nỗi lòng chàng, nhưng cố tìm mà chẳng thấy.

Một lúc, bỗng Nga ngừng phất đầu lên. Một nụ cười tươi nở trên môi nàng:

— Anh Hoảng tài đoán đấy. Anh em sở dĩ viết bức thư cần kíp gọi anh về như có việc cấp bách ấy, là có ý định đem anh lại với chị Minh-Thu đấy.

Rồi nàng bước đến bên Hoảng:

— Thế nào? Anh xem chị Minh-Thu em có xứng đáng làm vợ anh không?

Hoảng lắc lắc đầu:

— Đâu mà đã vội vàng quá thế. Lấy một người vợ, nghĩa là ghép cái đời người ta vào với đời mình, đâu phải là một chuyện dễ dàng. Anh xem bức thư của anh Phong, cái bức thư kỳ-khôi anh vừa đọc lúc nãy,

và nhất là trong những bức thư trước, thấy anh Phong tha-thiết đến sự hôn-nhân của anh, anh rất cảm-kích. Và anh cũng đã linh-cảm thấy rằng anh Phong gọi anh về ngay, tất anh đã « dòm » món nào cho anh đây. Kề ra cô chị em họ của em người cũng khá đấy, ăn nói có duyên đấy, câu truyện không đến nỗi rỗng đấy. Nhưng anh chỉ mới biết thế thôi. Anh đã biết tính-tình, chí-hướng, tâm-hồn cô ta thế nào ? Lỡ một cái, khổ cả một đời anh, khổ cả đời cô ta nữa.

Nga nhất quyết :

— Không, em xin cam-đoan với anh rằng chị Minh-Thu là người rất khá, rất xứng-đáng với anh. Em xin làm hết các cách để cho anh được gần chị ấy luôn luôn. Anh sẽ thấy quả là hòn ngọc quý.

Hoảng cảm-động đáp :

— Đa tạ cái lòng tốt của em gái anh. Nhưng hiện thời, anh thực chưa có ý tưởng gì về Minh-Thu cả.

Mặt Nga bỗng hớn-hở :

— Thật thế chứ ?

Hoảng có vẻ quả-quyết :

— Anh thành-thực với em gái của anh rằng lòng anh như thế.

— Thế sao vừa rồi, em xem ra anh... ân-cần với chị ấy thế ?

Hoảng chần-chừ một khắc rồi đáp :

— À... vì lẽ xã-giao. Chứ Minh-Thu với anh thì cũng như cô Lý, cô Thanh, cô Mai, có khác gì đâu.

Hoảng nói vậy, mà rồi chàng cảm thấy rằng mình nói dối. Vì, sự thực, nói đến Minh-Thu là chàng cũng thấy lòng đôi chút vẩn-vương.

Chàng thấy mình không được thực-thà trong ý tình mà hối-hận. Nhưng chàng cũng lại mừng, — chẳng biết vì đâu mà mừng — rằng sự nói dối ấy đã đem lại nét hồng tươi trên mặt Nga.

Phong thì đâu có hiểu đến cái chỗ u-ẩn của lòng bạn ấy. Anh bô-bô :

— À, thôi, chú nó cứ bưng mắt trẻ con làm gì thế ! Có Nga nó chưa biết gì, nó không nhìn thấy cái chỗ người ta luyến nhau mà không biết, hay biết mà không thú nhận đó thôi. Sự thực nó sờ sờ ra đấy. Chứ lại bảo rằng coi Minh-Thu cũng như coi chị Thanh, chị Mai, chị Lý, thì chặt đầu, anh cũng không chịu.

Mặt Nga đang hớn-hở bỗng sa sầm ngay xuống. Nhưng chỉ một giây, nàng lại tươi cười, lại vồn-vã :

— Nếu thế thì là một điều đáng mừng lắm.

Phong gật :

— Chứ sao !

Hoảng đã nhận thấy nét biến đổi trên mặt

Nga. Chàng thấy lòng hoang-mang. Chàng thấy một cái gì như đè nặng lên thần-trí chàng, làm cho chàng khó thở. Chàng đứng giậy :

— Thôi, xin phép anh và em, về qua nhà.

Vừa nói, chàng vừa nhìn Nga, thấy mặt nàng lại xịu xuống.

Nga chưa kịp nói gì thì Phong đã choang choang :

— Ô, đâu mà vội thế ! Anh em xa nhau bốn năm năm, lại không gác chân nhau nằm ngủ một đêm mà nói chuyện được hay sao ?

Hoảng phân-trần :

— Phải về qua nhà. Đến Hà-Hội là lại luôn anh, chưa kịp về nhà. Mấy năm nay không gặp mặt thầy tôi, cha con xa nhau, chỉ thỉnh-thoảng thư-từ thôi. Giờ phải về mới được.

— Thì hãy ngồi chơi lúc nữa ! Mới có mười một giờ hơn. Mười hai giờ hãy về.

— Thôi, xin đề đến mai. Thầy đệ không ưa thức khuya, về muộn sợ người thức giấc.

Nga cũng lạnh-lùng nói :

— Anh ấy đã nhất định về thì đề anh ấy về, giữ làm gì, không khéo anh ấy lại giận cho.

Hoảng đi đến bên ghế Nga ngồi, ôm lấy

đầu Nga, cúi đặt cái hôn của người anh giai lên trán nàng :

— Anh bao giờ dám giận em gái. Em gái chả giận anh đã là may cho anh lắm rồi.

Phong đưa Hoảng ra đến cửa, cầm tay bạn, ân-cần :

— Trưa mai, anh lại soi com với đệ nhé !

— Xin đề đến chiều. Bữa trưa đệ phải ở nhà hầu com ông cụ. Cha con xa cách đã lâu ngày.

— A, thế nào, anh với ông cụ đã hòa nhau rồi đấy chứ ?

Hoảng thở dài :

— Cũng vẫn cứ bằng mặt nhưng chẳng bằng lòng. Mình là con, biết làm thế nào ? Nhưng gì chứ ép duyên thì đệ đành cam mang tiếng là bất hiếu.

— Thì ông cụ chỉ mong có dâu và chóng có cháu bẽ chứ có đếm xỉa đâu đến tình với ái. Đối với các cụ, hôn-nhân trước đã, ái-tình đến sau. Từ bao nhiêu đời đến nay vẫn thế, làm thế nào được ?

Rồi thân-mật bảo Hoảng :

— Anh cứ đề yên, tôi làm mối cho anh lấy Minh-Thu là mọi việc gia-đình ổn-thỏa cả.

Hoảng cười :

— Nhưng cái điều ổn-thỏa cần hơn hết là

hàng mình trước đã.

Tiến Hoảng xong, trở vào, Phong bảo Nga :
— Chúng ta phải cố làm cho hai người yêu nhau. Minh-Thu mà lấy Hoảng, vừa tốt đôi, vừa mẹ và các em nàng có người che-chở. Mà đời Hoảng cũng đỡ quạnh-hiu.

Ở nhà Phong bước ra, Hoảng đi loanh-quanh mấy phố, không định về nhà, cũng không biết vào đâu.

Lúc ấy, phố-xá đã vắng người đi lại. Những chiếc bóng đèn chùm kín nửa trên, hắt xuống mặt đường nhưa ánh lửa lơ mờ. Những mặt nhà ẩn trong bóng những chỗ giở tối, giở sáng, những nóc đen chìm trong bóng đêm, Hoảng trông mới đìu-hiu làm sao !

Đã bốn năm, anh xa Hà-Thành. Nay, anh thấy một Hà-Thành ủ-ế trong bóng đêm và bóng của chiến-tranh. Nhiều lúc, anh đi dưới những gốc cây, bóng lá che đen, mà có cái cảm tưởng như đi ở miền quạnh đờn-diễn, trên rừng.

Vẻ lặng-lẽ của thành-phố, mẫu bí-mật của các ngõ ngách cho anh cái cảm-tưởng của một người lạc bước. Và nó cho luôn anh cái cảm-tưởng một người lẻ-loi.

Phải, anh thấy anh lẻ-loi, lẻ-loi cả ngoài

đời lẫn trong lòng.

Bốn, năm năm ru-rú trên một đồn-diền, anh đã biết cái lẽ-loi là cái gì rồi. Nhưng không lúc nào, anh thấy anh « một mình » quá như thế.

Có lẽ vì cái cảnh hội họp đầm ấm trong căn phòng sáng-sủa lúc nầy đã gieo vào lòng chàng một nhớ tiếc băng-khuàng lúc bước chân ra. Rồi cái cảnh ban đêm, phố vắng lại làm cho lòng nhớ tiếc ấy chuyển thành lòng buồn rầu.

Chàng nghĩ thầm : Lúc này, giá có một người vợ khoác tay mình cùng đi chơi trong bóng tối, thì cái bóng âm-thầm, tranh tối tranh sáng này sẽ kín-đáo cho những lữ-khách của yêu-đương biết mấy !

Bảy giờ, chàng mới nhớ tới Minh-Thu. Và chàng lấy làm lạ : Tại sao đến lúc ấy, chàng mới nhớ tới con người mà chàng phải tự thú rằng đến trước mặt người ấy, lòng chàng quả đã có phút sao-xuyến.

Nhưng nhớ đến Minh-Thu, chàng lại thấy cái hình ảnh Nga hiện rõ ra trong tâm-trí chàng. Một cái hình-ảnh lúc tươi cười, lúc lừ lừ nhìn chàng như trách-móc.

Chàng tự xét mình, xoát lại những cử-chỉ, nhớ lại những lời mình đã nói trong

nhà bạn, thấy chẳng có gì là đáng trách cả.
Chàng lăm-băm :

— Hay là Nga có ý tình gì với mình chẳng ?

Rồi chàng lắc đầu, giơ tay như để phân
vua với mình :

— Nhưng mà mình có làm gì đâu !

Thì đã hẳn là chàng không làm gì. Nhưng
cái nó đến cho lòng chàng, nó vẫn cứ đến,
mặc dầu chàng chẳng làm gì cả.

Mặc dầu chàng không muốn, hai cái hình
ảnh của hai thiếu-nữ xinh đẹp vẫn đến
làm rộn lòng chàng thanh-niên đi một mình
trong đêm khuya, chúng theo chàng trong
mỗi bước, trong mỗi cử-chỉ. Rồi chàng nói,
chàng nói bằng cái tiếng nói yên-lặng mà
hùng-biện, vang trong tấm lòng nhớ-nhung
vần-vơ.

..

Phong về Hà-nội đã hơn một tháng rồi.
Chàng vẫn chưa nghĩ đến sự lên đồn-diễn.

Trong cái khoảng thời-gian ấy, chàng chỉ
có hai việc : đến chơi nhà Minh-Thu và đến
chơi nhà Nga.

Lần thứ nhất đến chơi nhà Minh-Thu,
thấy cái cảnh thanh-bạch nhưng cần-mẫn của
gia-đình nàng, chàng thấy bồi hồi cảm-dộng,
và nhất là câu chuyện có ý vị của Minh-Thu

lại như rót cái vị ngọt vào tâm-hồn của một kẻ đã từng quen sống trong cái chua cay của đời vật lộn. Chàng thấy lòng chàng như được nghỉ-ngơi bên con người thùy-mị, dịu dàng Ra về, chàng có cái cảm-tưởng lưu-luyến cái gia-đình êm-ấm của nàng, và mẹ nàng, và các em nàng.

Và chàng linh-cảm thấy rằng một cái gì đã dính vào đời chàng mà từ nay, chàng khó lòng rời ra được một cách thản-nhiên.

Nhưng đến lúc Hoảng đến nhà Phong thì chỉ một nụ cười, một câu nói với cái giọng trong-trẻo của Nga là bao nhiêu những cái gì dính vào tâm-trí Hoảng, cả cái quá-khứ nữa, vụt tiêu-tán.

Cùng Nga cười-cợt, cùng Nga đưa thuyền, đánh quăn, đi xe đạp về những miền nhà quê, chàng lại thấy lòng mình tung-bừng lên, trẻ thơ lại.

Những lúc ấy, chàng quên hẳn Minh-Thu, hay có nhớ đến cũng chỉ như nhớ một kỷ-niệm mờ nhạt trong quá-khứ.

Thế rồi ra về, chàng thấy một hối-hận thất bốp lòng chàng. Và chàng nhớ, nhớ một cánh hoang-mang cả hai người bạn gái ấy. Chàng trộn lẫn cả hình-dáng, cử-chỉ, tiếng nói của người nọ sang người kia. Tình-trạng ấy gây nên một mối băn-khoăn, thắc-

mắc có nhiều cái rất lý-thú, nhưng cũng có nhiều khi rất khô lòng.

Hoảng thấy mình như vật-vờ giữa hai con đường, và nhiều lúc biết rằng mình dối lòng mình mà vẫn cứ phải sống thế.

Lại khốn nỗi, chàng không tìm thấy ở Nga hay ở Minh-Thu một tính xấu nào rõ-rệt để cho lòng mình có cớ mà nghiêng về một bên.

À, một vài thói quen, một vài cái tật lật-vật thì có đáng kể gì !

Lần nào đến Minh-Thu chàng cũng được nghe một lời Minh-Thu nhắc-nhở đến Nga, hoặc khen-ngợi một việc làm tốt đẹp. Mà hễ gặp Nga là y-nhiên Nga hỏi sẵn, hỏi đón về đức-tính của Minh-Thu, và hớn-hở khi thấy Hoảng tỏ ý khen Minh-Thu điều gì, và băn-khoăn khi chàng chớm có một ý nghĩ bất-mãn về Minh-Thu.

Duy chỉ đôi khi, trong những phút yên-lặng, chàng thấy thoáng qua một gợn tư-lương trên vầng trán trắng ngần của Nga hay trong đôi mắt thăm-thẳm của Minh-Thu.

. . .

Một buổi sáng chủ-nhật, sau bữa cơm trưa ở nhà Phong, cả bọn bàn cách tiêu-khiển buổi chiều hôm ấy.

Nga đề-nghị ngay :

— Họa đàn.

Hoảng biết nàng đề-nghị như thế là vì cuộc tiêu-khiên ấy hợp với cái sở-thích của Minh-Thu. Và cũng là một dịp đề cho Minh-Thu tỏ tài.

Mọi người cùng tán thành :

— Phải đấy. Đã non một tuần nay, chưa được nghe đàn chị Minh-Thu.

Nhưng Minh-Thu gạt ngay :

— Thôi, không họa đàn. Đàn ca mãi cũng nhàm. Hôm nay chiều giờ mát mẻ, chúng ta lên Hồ Tây bơi thuyền, thú hơn.

Nga lắc đầu quấy-quấy :

— Không. Bơi thuyền mãi cũng chán. Nghĩ cái gì khác cho nó đổi món.

— Hay đi xem chớp bóng ?

Phong gạt ngay :

— Hủ chết ! Anh Hoảng nghĩ xem có cái gì hay hơn không ?

— Thì cũng chỉ một là ở nhà nói chuyện, họa đàn, hai là lên hồ chơi mát. Chứ chả lẽ đi coi đá bóng !

— Nhưng hai đằng, cũng phải chọn một chứ.

Hoảng băn-khoăn, không biết nên đi hay nên ở nhà. Ở nhà thì hợp với sở-thích của Minh-Thu. Mà đi thì sẽ làm hài lòng Nga.

A, thì vẫn biết rằng có làm gì một vài cái thích vật ấy. Nhưng kẻ có lòng với nhau, đón ý nhau từng cái nhỏ-nhất mà đi.

Khốn thay, chàng muốn chiều Minh-Thu, chàng lại muốn được lòng cả Nga. Bởi thế, chàng mới không biết chọn bên nào, đừng bên nào.

— Hay ta hòa đàn xong rồi lên hồ cũng vừa.

— Ồ, như thế giờ giang ra. Giữa cuộc vui mà ra đi thì còn thú gì nữa. Mà như thế, lên hồ cũng muộn quá.

Phong đề-nghị :

— Hay là ta làm cái lối bầu phiếu xem đa số thiên về bên nào ?

Viễn họa theo ngay :

— Phải đó. Ta thử bày cái trò « bảo-cử » chơi mà lại thú đấy.

Cả bọn biếu-đồng-tình :

— Phải đấy. Bây giờ ta chia ra làm hai phe ra ứng cử. Một bên là chị Minh-Thu, một bên là chị Nga. Chúng ta bầu phiếu kín, xem « quốc-dân » tín-nhiệm về ai. Hễ Minh-Thu mà được đa số tín-nhiệm hơn thì hòa đàn. Mà Nga được hơn số phiếu thì đi bơi thuyền.

— Hay đó ! Hay đó !

Cả bọn cùng xúm nhau lại cắt giấy chia

cho từng người, gọt bút chì.

— Nhưng lấy gì làm hòm dầu phiếu ?

Nga nhìn quanh-quần, rồi chạy ra mặc áo :

— Đây rồi ! Hãy mượn tạm cái « thủ-cấp »
anh Hoảng !

Nàng lấy cái mũ dạ của Hoảng, đặt ngửa
lên giữa bàn.

Hoảng mân-mê bút chì, bắn-khoăn không
biết viết tên ai.

Cái trò chơi ấy, tuy thực ra không có nghĩa
gì, nhưng Hoảng cho đó là một việc đòi
một quyết định quan-trọng. Vì nó là khởi-
điểm cho biết bao nhiêu việc quan-trọng về
sau.

Là người thận-trọng cách ăn ở, thận-trọng
ngay từ trong ý-tình mà đi, Hoảng thấy trước
khi hạ một chữ tên vào cái mảnh giấy con
con này, chàng cần phải suy nghĩ nhiều.

Viết tên Minh-Thu hay viết tên Nga ?

Thì viết tên ai mà chẳng được ! Chàng đã
nghĩ thế, nhưng nó vẫn làm sao ấy.

Cái việc làm tuy giản-dị, không ai biết đến
ấy, với chàng, nặng giá bằng một lời thề.
Tuy không ai biết, nhưng giới biết, nhưng
chàng biết.

Nếu sau này mà chàng ăn ở trái với cái
đà lòng lúc này !

Cứ nghĩ viên-vông thế mà chàng thấy ngại-

ngừng.

— Kìa anh Hoảng, bỏ phiếu đi chứ ! Xong cả rồi.

Hoảng chợt tỉnh, anh liền cầm mảnh giấy trong tay, nghi-ngoáy đầu bút chì, rồi gấp, ném vào « hòm đầu phiếu ».

— Cử tri đến đủ rồi !

Viễn nhặt những tờ phiếu, mở ra đọc :

— Nga... Minh-Thu... Minh-Thu... Nga... Minh-Thu... Nga... Nga... Minh-Thu...

Hoảng bỗng thấy trống ngực đánh, bồi-hồi. Chỉ còn một phiếu nữa thôi.

— O, sao lại có phiếu trắng thế này !

Mọi người nhao-nhao :

— Sao lại phiếu trắng ?

— Ai lại bỏ phiếu trắng thế ?

Nga nhìn Hoảng, rồi nói ngay :

— Biết ai ? Đã là đầu-phiếu kín, sao lại còn hỏi ai ?

— Tuy thế, cũng nên biết rõ tại làm sao lại có người bầu phiếu trắng ?

Lý hỏi :

— Hay là trong bọn ta, có người không muốn dự cuộc vui nữa ?

— Ai mà lại muốn tách ra khỏi đoàn thể ?

— Hoặc giả có nguyên-cớ gì khác chăng ?

Phải, có một nguyên-cớ. Và cái nguyên-cớ

ấy, trong bọn, không phải chỉ một người biết.

Lao-nhao một lúc, rồi Phong lên tiếng át mọi người :

— Hai bên bằng phiếu. Vậy thế bây giờ làm cách nào để định-đoạt ?

— Khó gì ! Bây giờ ta làm cái lối rút thăm.

— Phải đó, thế mà nghĩ không ra. Thật là dung-dị !

Thật là dung dị, phải một cuộc tiêu-khiên có khó gì đâu.

Nhưng đời đâu phải là tiêu-khiên tất cả. Và đời đâu có dung-dị như cuộc rút thăm ngày hôm ấy.

Viễn lấy ngay hai cái phiếu, một cái tên Minh-Thu và một cái tên Nga, vê tròn lại ném vào mũ. Y sóc sóc một lúc, rồi đưa đến trước mặt Hoảng.

Không biết cái cử-chỉ của y là vô tình hay cố ý. Chỉ biết rằng Hoảng từ-chối :

— Sao lại tôi ? Khách mạnh không lấn chủ.

Rồi sợ Viễn cố gắng, anh bùng lộn ngay chiếc mũ, chia đưa cho Phong.

— Nga !

Sự tình-cờ đã định.

..

Chiếc yatch, buồm căng gió, lướt veo veo trên mặt nước hồ lăn-lăn. Hoảng để trùng giây buồm cho chiếc du-thuyền tự do theo gió

ra giữa hồ. Ngồi bên chàng, Minh-Thu thỉnh thoảng lại thông tay xuống mặt hồ, để cho làn nước đẩy cái cổ tay trắng nõn trôi trôi ra sau.

Cách thuyền của hai người chừng hơn một trăm thước, Nga một mình một chiếc yacht, đang bắt giầy lèo cho yacht lượn vòng tròn, cánh buồm nghiêng hẳn về một bên. Xa xa, Viễn và Lý cũng đang mặc cho cánh buồm uốn gió.

Bỗng từ chiếc yacht của Nga bay lại một giọng hát véo-von. Cả Hoằng lẫn Minh-Thu cùng lắng tai.

Tiếng hát của Nga mỗi lúc một lên cao, một réo-rắt :

« Ngồi dưới bóng buồm bay phấp-phới,
Lắng tai nghe như cỏi tấm lòng.
Nhặt khoan giọng hát ngư-ông,
Gió chiều càng thổi, tiếng đồng càng cao.
Nàng mới hỏi : Trời sao sáng tỏ ?
Nọ chị Hằng lấp-ló trong mây.
Rằng : Sao sáng khắp đó đây,
Từ làn bọt bể đến cây giữa rừng.
Lòng đây cũng bừng-bừng sáng rọi,
Hỏi Căn-nguyên đó bởi có sao ?
Cỏ cây sóng gió rì-rào,
Khiến cho đây cũng nao-nao tâm-thần.
Hay là bởi lòng trần còn vương,

Nên người vui, cảnh tưởng đều vui ?

Hỡi chàng ! Quê quán xa xôi,

Quê chàng vắng thiếp, có vui chăng chàng ?

(Rút « Premier regret » của Lamartine. Bản dịch của Nam-Vân)

Tiếng hát trong, cao, lúc trầm, lúc bổng, gọi mỗi xao-xuyến trong lòng Hoàng. Chàng đưa mắt mơ-hồ về phía Nga. Lúc ấy, nàng đã thôi hát, đang dong thuyền về phía Petit Đồ-Sơn.

— Trời ơi ! Sao hôm nay giọng hát của em Nga nghe náo-nùng đến thế nhỉ ?

Minh-Thu nín lặng.

Hoảng ngậy người ra một lúc lâu, như quên hẳn rằng có Minh-Thu ngồi ở bên cạnh.

Đến lúc nàng cựa mình, chàng mới vùng tỉnh, quay lại.

Nét mặt Minh-Thu vẫn thản-nhiên. Nhưng dấu vết một cái buồn chạy qua hãy còn rớt lại trên khóe mắt.

— Minh-Thu nghĩ gì thế ?

Minh-Thu lắc đầu :

— Minh-Thu có nghĩ gì đâu !

— Nhưng bình như Minh-Thu buồn ?

Minh-Thu lại lắc đầu :

— Minh-Thu có nghĩ gì đâu ! Minh-Thu có buồn gì đâu ! Minh-Thu vui lắm.

Giọng nói như hơi gió thu thổi qua quán chiều.

— Không, Minh-Thu có buồn. Tôi biết.

Minh-Thu vùng cười sảng-sắc :

— Anh Hoằng đến hay. Cứ gán cho người ta những tình-cảm không có. Người ta vui thì cứ bảo người ta buồn, tức cười chữa.

Hoằng không cười. Anh cúi đầu bần-thần.

Chiếc yacht không ai giữ giây lèo, cứ thuận gió ra tít tận giữa hồ.

Bỗng đâu cơn gió xoay chiều thổi lật cánh buồm, quay nghiêng hẳn chiếc thuyền.

Minh-Thu đang lúc mải-mê nghĩ những đâu, giật mình kêu rú lên một tiếng : « Ồi chao ! » Nàng chới-với mấy cái, rồi lặn ùm xuống hồ.

Hoằng không để ý, đến lúc nhìn thấy, vội vàng choài mình ra nắm lấy áo Minh-Thu. Không ngờ vì thế, chiếc yacht nhẹ tênh hẳn một bên nên đồ lật nghiêng, hất nốt chàng xuống hồ.

Hoằng vội ôm ngang ngực Minh-Thu, cất đầu nàng lên khỏi mặt nước.

Lúc ấy, Minh-Thu đã uống phải vài ngụm nước, đang nhắm mắt, đập tay đập chân ùm-ùm. Hoằng luồn một tay đỡ dưới ngực nàng, miệng luôn luôn :

— Em đừng sợ. Đừng cuống. Cứ để yên anh dìu vào bờ.

Minh-Thu chỉ gọi là võ-vẽ biết bơi, giỡn mình cho nổi được trên mặt nước đã là may rồi.

Hoảng phải bơi cho cả hai người.

Lúc ấy, Hoảng thấy mặt hồ sao mà rộng thê, bờ hồ sao mà xa thê! À, ra khi người ta ngồi trên mặt nước với khi người ta ngâm mình dưới nước trông lên bờ, gần xa khác nhau nhiều.

Thấy mình là một gánh nặng chò Hoảng, Minh-Thu cũng đập chân, quờ tay. Nhưng nàng không bơi còn khá, nàng bơi, Hoảng lại càng khó nhọc thêm, hết sức mới giữ cho uàng khỏi chìm lỉm.

Hồi lâu, thấy Hoảng thở mạnh, Minh-Thu khẽ bảo chàng :

— Thôi, anh buông em ra mà bơi vào bờ.

Hoảng nhìn nàng, lắc đầu :

— Chết thì cùng chết !

. . .

Hoảng đã gần thất-vọng thì một cánh buồm trắng từ xa phăng phăng lướt tới.

Nga đứng thẳng trên yacht, gan ruột to-bời như điên cuồng. Nàng dấn mạnh xuống thuyền, cơ hồ muốn đập tan đáy thuyền ra.

Chiếc thuyền lướt veo veo trên nước. Nàng vẫn thấy nó chậm như rùa. Chốc chốc, nàng chỉ lo hai cái mình đang vật lộn với nước kia chìm xuống, mất hút.

May sao, lúc nàng gần tới là lúc Hoảng

vừa mệt lả.

— Cố lên ! Anh chị cố lên ! Em đến đây.

Tiếng gọi của bạn giữa cơn nguy-cấp có cái sức mạnh của một liều thuốc hồi-sinh.

Hoảng phấn-chấn hấn ngay lên. Chàng gắng, chàng gắng cái sức cuối cùng, thì vừa may, lúc chàng kiệt sức, chiếc yacht của Nga vừa lướt tới.

Nga ngoắc giầy lèo cho chiếc thuyền lượn một vòng bán nguyệt, ghé từ từ đến bên hai người.

— Em cố... vịn chắc...

Hoảng vừa thở, vừa cố dìu Minh-Thu cho nàng bám lấy chiếc yacht.

Nga rối-rít:

— Anh đỡ cho chị ấy chèo lên,

Hoảng làm theo, và miệng anh luôn luôn

— Ấy khéo em đứng... sang bên kia... không thuyền ụp.

Cố mãi, cố mãi, và nhờ có Nga giúp sức, Hoảng mới đùn được Minh-Thu lên thuyền.

Đoạn, chàng nằm ngửa, làm «planche» trên mặt nước, rang cả chân tay ra mà thở.

Nga nhìn chàng, chứa-chan tình thương sót:

— Anh cũng lên đi. Coi anh mệt lắm rồi.

Hoảng thở mấy cái, rồi lại lật sấp mình xuống. Chàng bám lấy dằng sâu lái:

— Em đừng lo... Thế này... được rồi. Em cứ đỡ chị Minh-Thu... Chị ấy mệt lắm...

Nga đỡ Minh-Thu nằm xuống thuyền, rồi bẻ lái về phía bờ.

Lúc ấy, trên mặt hồ, những cánh buồm trắng tới-tấp kéo ra cứu ứng.

...

Ba hôm sau, Hoảng đến thăm Minh-Thu, thấy nàng đã bình-phục như thường, chỉ còn hơi xanh :

— Chị phải mặc ấm vào, kéo nhỡ lạnh phổi.

— Em có sao đâu. Em vừa định lại anh, rồi cùng đến thăm Nga.

— Chết, chị phải ở nhà tĩnh-dưỡng cho lại hân mới được chứ !

— Không, em có việc gì đâu ! Gớm, anh cứ làm cho to chuyện. Một cuộc tắm nước lạnh bất-đắc-dĩ, và bất-đắc-dĩ uống mấy ngụm nước có nghĩa gì !

Hoảng cười :

— Bây giờ chị nói thế, chứ hôm ấy ở dưới hồ, hân là có nghĩa lắm !

Minh-Thu tủm-tủm :

— À, cái ấy thì đã hân. Nếu anh không cố gắng, và nếu Nga không ra cứu mau thì kẻ cũng nguy thật.

Nàng lấy thuốc lá mời Hoảng, rồi tiếp :

— Vì thế, em vừa sắp lại anh đề cảm ơn cửa sổ của anh, và rồi lại Nga một thẻ.

Hoảng xua xua tay :

— Ô, vế ! Đã là chỗ bạn thân, sao Minh-Thu lại còn khách-sáo thế ?

— Lẽ phải như thế chứ. Với lại em cũng có một câu chuyện cần phải nói với anh.

— Chuyện gì thế ?

Minh-Thu tím-tím :

— Chuyện tâm-sự.

Hoảng bỗng thấy lòng hồi-hộp :

— Gì thế ? Cọ nói đi.

Minh-Thu gật đầu một cái :

— Thì hãy khoan, đi đâu mà vội ?

Nàng không vội, nhưng chàng vội, chàng nóng nghe lắm. Một câu chuyện tâm-sự Nàng đã đem chuyện tâm-sự ra mà nói với chàng, thì trong lòng nàng, hẳn chàng đã có một địa-vị thân-mật đến bậc nào !

À, thì ra từ trước đến giờ, nàng đã có biệt-nhỡn đối với Hoảng, nàng hẳn đã có nhiều lúc muốn ngỏ một nỗi lòng u-ân gì đó với chàng mà chỉ vì chưa có dịp.

Hoảng mát rợi lòng, hân-hoan đợi.

Sau một cái nhìn như gửi cả linh-hồn, Minh-Thu chậm-chậm lên tiếng :

— Anh ạ, ít lâu nay em nhận thấy một

điều mà có lẽ anh vì lơ-dãng, không để ý. Là em Nga đã yêu anh. Nó yêu anh lắm mà không dám nói ra.

Hoảng giơ tay phác một cử-chỉ phản-đối, nhưng Minh-Thu vẫn không ngừng :

— Không, em nói thật. Nga yêu anh lắm lắm, một mối tình thầm kín, có lẽ chớm nở từ ngày nó còn cùng với anh đi học. Vậy mà anh — phải nói là ngốc thật, — đã chẳng nhìn thấy cái gì cả.

— Không có lẽ !

— Thật mà ! Em lắm thế nào được. Một điều quan-hệ như thế, trước khi nói với anh, em phải xét nghiệm rõ-ràng rồi mới dám nói chứ. Chả tin, anh thử tìm cách gọi lòng Nga mà xem.

Thì Hoảng biết thế lắm rồi. Nhưng chàng vẫn cố bảo thầm chàng r ng như thế là không đúng. Chàng vẫn cố nuôi một cái ảo tưởng để được tự do bước lên con đường đi vào lòng Minh-Thu.

Nhưng bây giờ, cái ảo tưởng ấy tan rồi, tan ngay trong câu nói của Minh-Thu.

Tự dung, chàng thấy lòng buồn rười rượi :

— Thế ư ? Câu chuyện tâm-sự của chị chỉ có thể thôi ư ?

— Vâng, chỉ có thế.

Hoảng nhìn Minh-Thu, nín lặng.

..

Hoảng ở lì nhà đến hơn một tuần-lẽ. Chàng thấy lòng se-sắt, mình mệt mỏi, chẳng buồn đi đến đâu.

Nhưng một hôm, ánh sáng tung-bùng của một ngày tươi đẹp lôi chàng ra khỏi nhà.

Chàng đi loanh quanh mấy phố, rồi ngẫu-nhiên đi tới phố Duvillier, phố nhà Phong ở. Thế là chàng bước vào nhà bạn.

Phong đi vắng. Nga thấy chàng, don-dả chạy ra :

— Anh ! Anh ! Sao mấy hôm nay anh đi đâu mà không lại ?

— Anh đi... anh đi... à anh mệt !

Nga rối-rít :

— Sao ? Anh mệt làm sao ? Có nặng không ? Thế sao không cho em biết ?

— Anh mệt, nhưng anh khỏi rồi !

Nga nhìn Hoảng giây lát, rồi vùng nói :

— Không, anh nói dối em rồi. Anh chẳng đi đâu, anh cũng chẳng đau ốm gì cả.

Hoảng cười :

— Thế ra anh quả là cuội thật à ?

Bỗng Nga không cười. Nàng nhìn Hoảng chăm chăm rồi đột-ngột :

— Anh đã lại chị Minh-Thu chưa ?

Hoảng ngần-ngừ giây lát, rồi gật.

Nga nín lặng một lúc, rồi vùng nói :

— Anh .. anh Hoảng. Em báo cho anh một tin mừng nhé, một tin mừng cho anh.

— Anh thì còn làm gì có tin mừng nữa ?

Nga cười ròn-rã :

— Thế mà có tin mừng đấy.

— ? !

— Đây này : Chị Minh-Thu chị ấy yêu anh mà anh không biết đấy !

Hoảng choáng-váng một lúc lâu :

— Bậy nào ?

Nga quả quyết :

— Thật mà ! Em có bao giờ nói dối đâu, nhất là lại nói dối anh. Em đã bảo chị ấy yêu anh là chị ấy yêu anh thật mà.

Rồi-sốt sắng :

— Anh mà lấy chị ấy thì thực là tốt đôi. Nhất là chị ấy lại vừa mang ơn anh cứu sống. Chị ấy sẽ coi anh là ông giời của chị ấy.

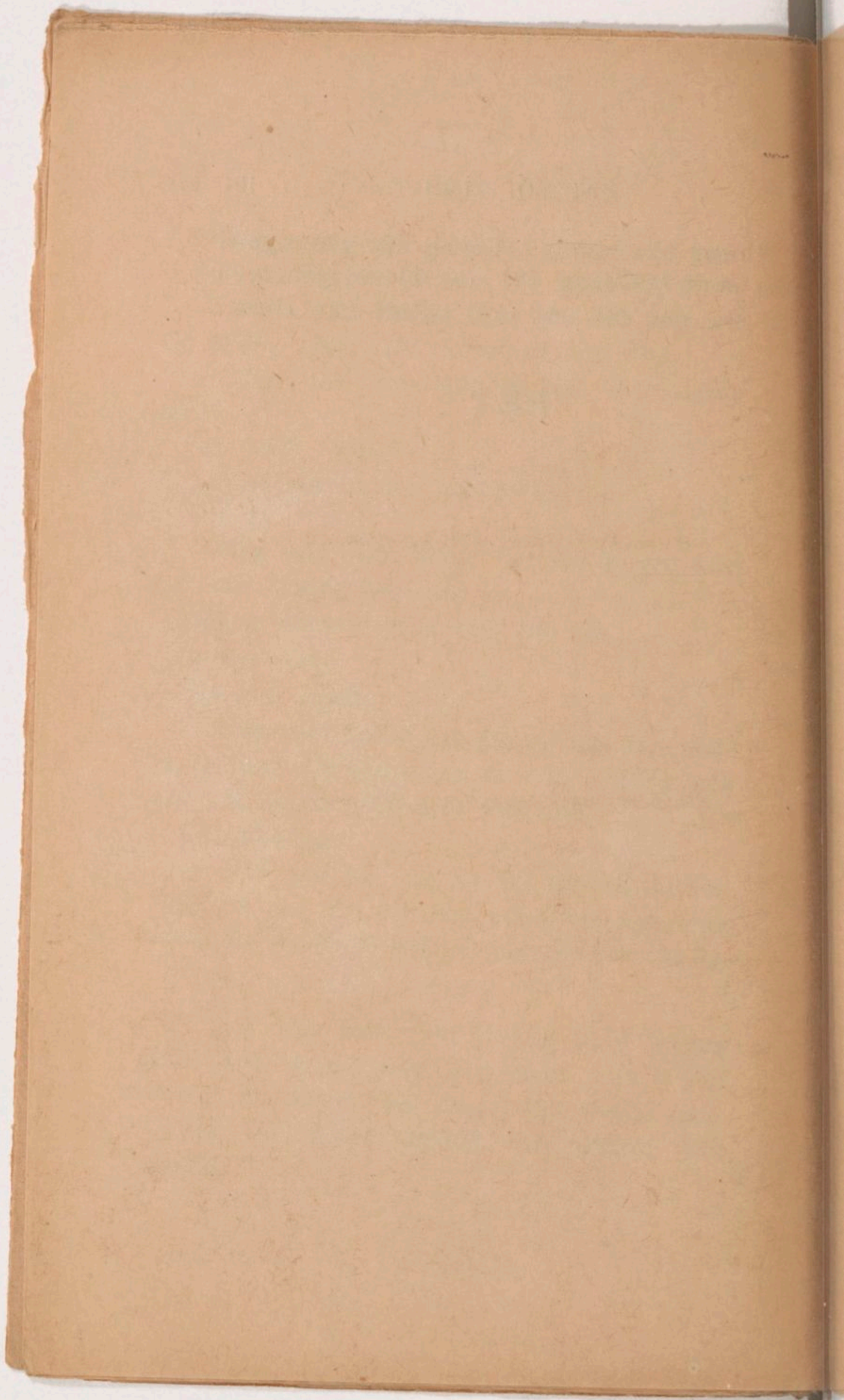
. . .

Ở nhà Nga bước ra, Hoảng thấy không biết nên khóc hay nên cười. Yêu ? Thì chàng đã được yêu, được yêu nhiều quá. Chàng đã được những hai người yêu chàng.

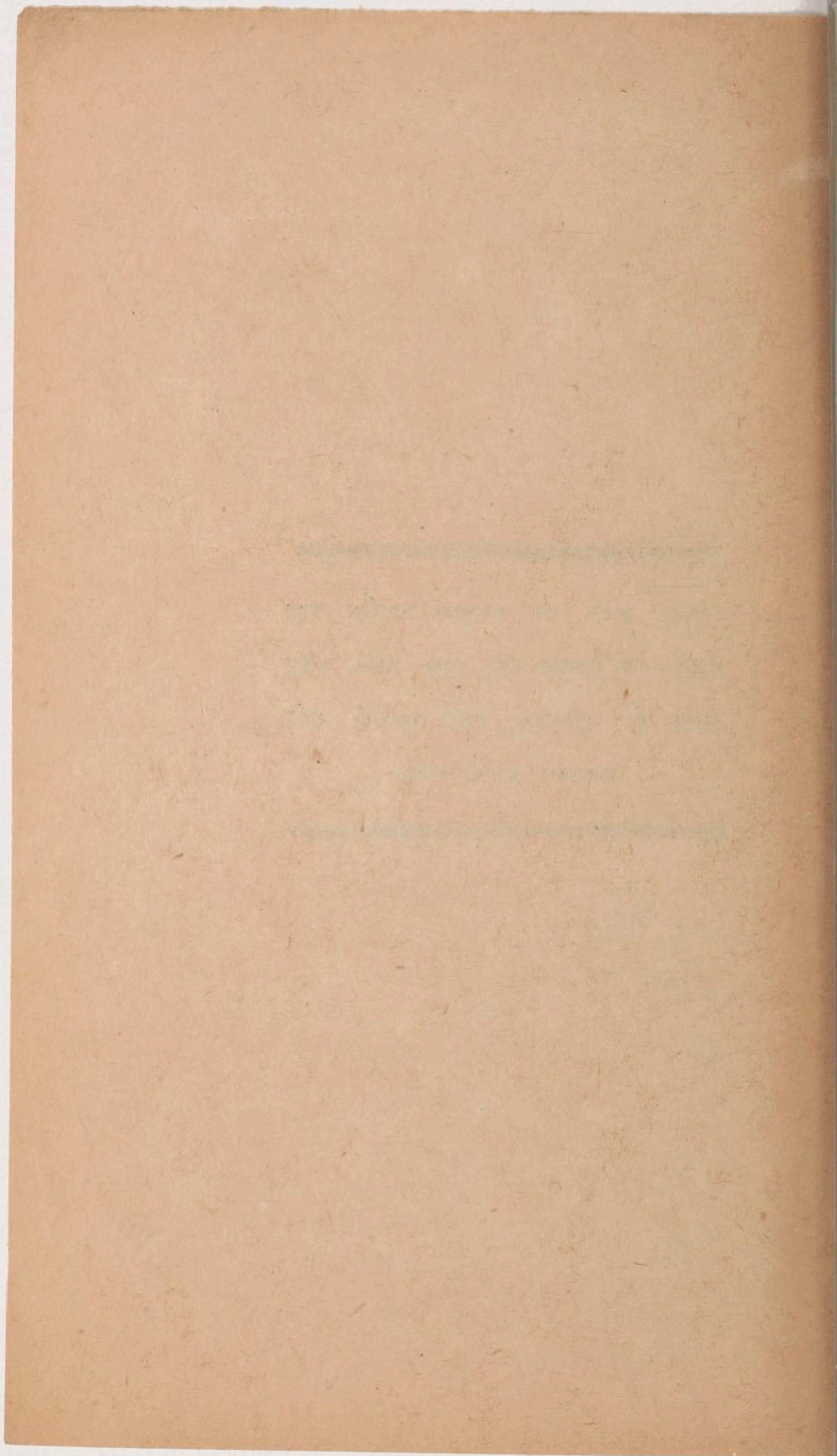
Nhưng còn chàng ? Chàng đã yêu người
nào chưa ? Chàng đã yêu đủ cái yêu, yêu
hết cái yêu đối với một người nào chưa ?

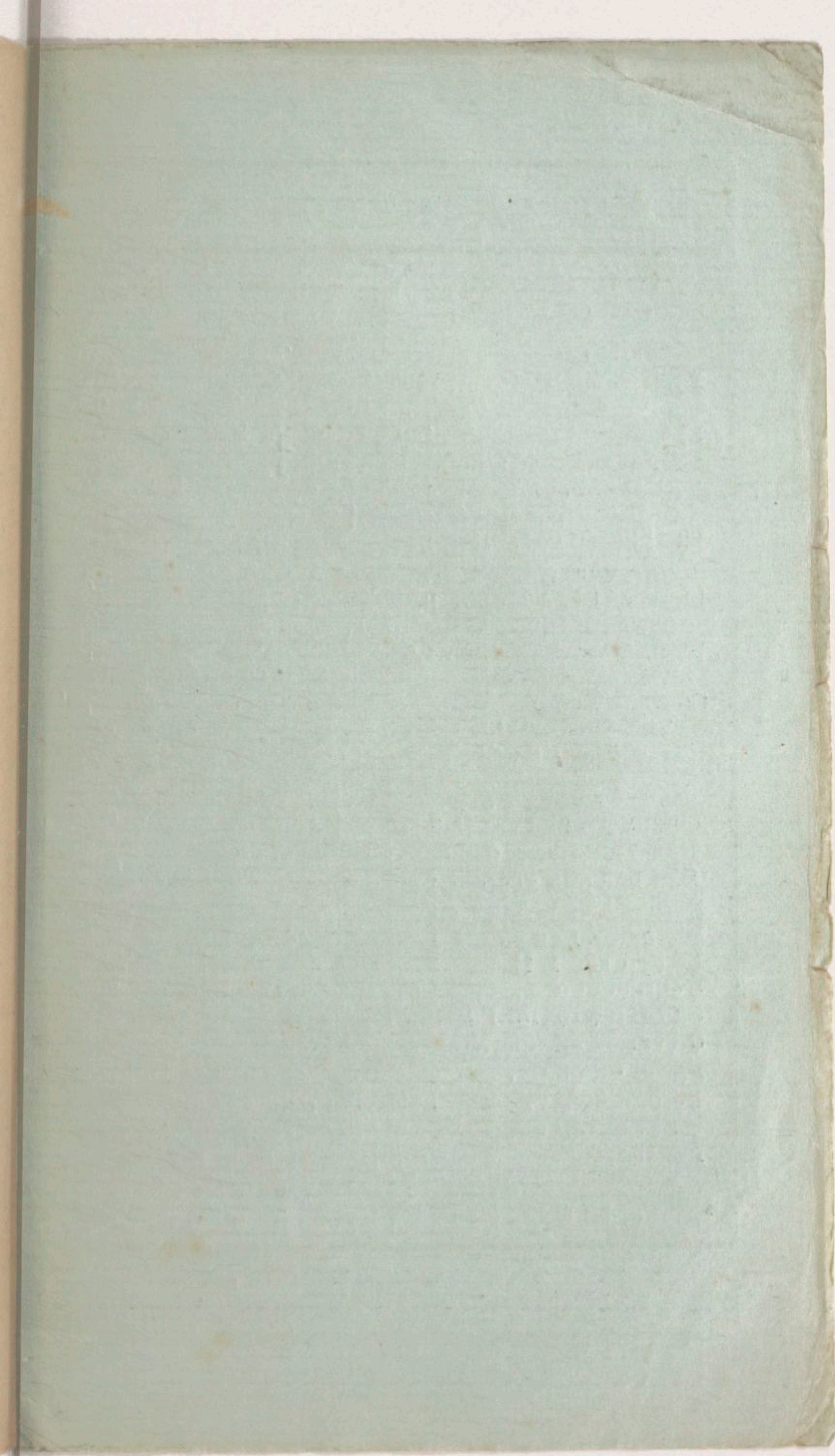
HẾT





SÁCH NÀY IN 2000 CUỐN TẠI
NHÀ IN THỤY-KÝ, DO NHÀ ĐỜI
MỚI Ở 48-62, PHỐ HÀNG CỎI
HANOI XUẤT-BẢN





TỦ SÁCH ĐỜI MỚI

LOẠI GIÁO-DỤC VÀ KHẢO-CỨU		TRUYỆN HỌC-SINH	
Thái-Phỉ		Lê-văn-Trương	
Muốn học giỏi	1\$00	Con chim đầu đàn	0\$15
Dũng-Kim		Chờ chết	0.15
Phụ-nữ với gia-đình	1.20	Tiếng còi báo động	0.15
Đào-văn-Khang		Săn đuổi	0.15
Thanh-niên khỏe	1.00	Lấy chồng cộp 1, II	0.30
Nguyễn lương Bích		Bị sa lầy	0.15
Thanh-niên với ái-tình	1.00	Thái-Phỉ	
Ngô quang Châu		Thằng Ngổ	0.15
Luận về tiếng Nam	0.70	Thần khỏe	0.15
Viên-Đình		Phan-trần-Chúc	
Phụ-nữ với hôn-nhân	1.00	Phật Thích-Ca	0.15
Kiều-Thanh-Quế		Phạm-Nhan	(đang in)
Cuộc tiến-hóa văn-học		Phạm-cao-Củng	
Việt-Nam	(đang in)	Thanh kiếm rồng lòng	0.15
TIỂU-THUYẾT		Hoàng tử đầu chim	0.15
Nguyễn Công Hoan		Quỷ Dạ-Xoa	
Thanh Đạm	3.50	Thằng con cả	
Lê-văn Trương		Tờ báo hàng ngày	(đang in)
Đầu bạc đầu xanh	1.00	Vũ-trọng Can	
Những kẻ có lòng	1.20	Dã-tràng xe cát	0.15
Hai người bạn	1.20	Hai chuyện chia rẽ	(đang in)
Kẻ đến sau I, II	3.00	Micro	
Hai tâm-hồn	1.80	Kho vàng dưới đất	0.15
Người mẹ tội lỗi I, II	3.20	Viên ngọc lưu-ly	0.20
Giọt nước mắt đầu tiên	1.00	Đồng tiền ma	(đang in)
Người đàn bà...	0.90	Một nhà trinh-thám	—
Lỡ một kiếp người	1.50	Lệ Thanh	
Phạm-ngọc-Khoi		Hoàng-tử Thiện-nhân	—
Lỗi thời	0.80		
Glao-Chi			
Đời cạo giấy	0.45		

Thư từ và ngân-phiếu gửi cho :

NHÀ XUẤT-BẢN ĐỜI MỚI — 62, HÀNG CỐT, HÀ NỘI